

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

Số 54—5 đồng

THỨ BẢY 11-4-1953

BÚC THƯ GỎI NHẠC SĨ VIỆT NAM

Wasm
AP95
VGD64+

ĐỜI MỚI!

có bán tại:

Saigon — Huế
Hanoi — Phnom-
Penh. Xin hỏi các
đại lý, các tiệm sách
các nhà bán báo chí
Nam Việt..... 5\$
Cao Miên..... 6\$
Trung Việt..... 8\$
Bắc Việt..... 8\$
Lào 8\$

Giá dài hạn:
(Nam việt)

1 tháng..... 20\$
3 tháng..... 60\$
6 tháng..... 120\$
1 năm..... 240\$



CL NG TRUNG

NGƯỜI VỚI BÓNG (Ảnh Hà Di)

TÒA SOẠN: 117 Đại lộ Trần Hưng Đạo

Chợ quán — Giá vé: 793

QUẢN LÝ: 96 Đại lộ Grimaud

Saigon — Giá vé: 22,491

Chủ nhiệm: TRẦN VĂN ÂN

Đọc báo rẻ tiền

Bạn đọc thân mến,

CHÚNG tôi có tiếp được nhiều bức thư yêu cầu mua trang học sinh. Việc ấy chúng tôi có nghĩ tới từ lâu, và đã có thực hiện. Nói cho đúng ra thì tuy không có trang chuyên dành cho học sinh chở toàn tập có thể nói là học sinh không có được đọc.

Vẫn biết thế, chúng tôi sẽ bao ra vài trang nói về lịch sử địa dư các nước, hoặc cho đăng những bài giúp ích học sinh về mặt cần học.

Nhưng, viết bài cho học sinh đọc, khuyến khích thanh niên cầu tri là một việc, còn một việc khác mà chúng tôi không muốn bao qua là làm cho học sinh có thể mua báo rẻ tiền hơn người thường có công việc làm, có đồng lương.

Rồi đây ty quản lý sẽ có thư cho các trường học, cho biết nhà báo sẽ bán báo *Đời Mới* với giá rẻ cho học sinh; điều cần là học sinh đọc giả ghi tên nơi trường, để cho tiện bao giao bão và thu tiền.

Ngoài ra, ty quản lý còn đang nghiên cứu cách giúp học sinh nghèo, làm cho các trò có thể vừa đi học vừa có tiền mua sách hoặc trả tiền học, tiền cơm, mà không phải mất thì giờ bao nhiêu.

Những phương cách ấy khi ty quản lý nghiên cứu xong sẽ công bố cho phụ huynh học sinh biết hứa góp sức với nhà báo mà làm việc hữu ích cho thanh niên và tiền đồ nước nhà.

Nhà xuất bản **NGÀY MỚI**
cần khai

HỘP THƯ QUẢN LÝ

Ông Bác sĩ Võ DUY THẠCH 448

Duranton :

Chúng tôi đã gửi báo cho Mme. Võ Phụng Thanh từ số 5.

Ông DU KÝ Pakse:

Đã nhận được ngân phiếu. Xin cảm ơn ông.

Bà NGUYỄN VĂN NGUYỄN № 210

Route provinciale Giadinh :

Gửi đúng địa chỉ trên, trả lại báo. Mong bà cho biết ý kiến.

Ô. NGUYỄN BÌNH CHÂU số 42 A

đường Lạch Tray Haiphong :

Đã nhận được ngân phiếu. Xin cảm ơn ông.

Ô. VŨ XUÂN MẬU: 420 Trại cầu

Haiphong :

Đã nhận được ngân phiếu. Xin cảm ơn ông. Tin ông hay hạn mua báo của ông đến 4-4-53 mới hết.

Ô. LÊ CHẤT Sergent Chef S. P. 4.210 :

Chúng tôi đã gửi cho ông từ số 47 nhưng có lẽ đã lạc mất chứ không đợi ông trả tiền rồi mới gửi báo mòng ông hiểu cho.

Ô TRẦN KÝ Bác sĩ Kampot :

Đã nhận được ngân phiếu xin cảm ơn ông.

Cô HOÀNG THỊ LÊ Bệnh viện Đồng Hới:

Đã nhận được ngân phiếu xin cảm ơn cô.

Cô TRẦN THỊ MINH LỘC :

Đã nhận được ngân phiếu xin cảm ơn cô.

Ô. NG. THẾ KHẨU (Trảng Bom):

Đã nhận được ngân phiếu. Số tiền còn lại chúng tôi đóng Colle tion, khi xong sẽ gửi bạn.

Ô. PHẠM QUANG SỬ (Cần Thơ) :

Chúng tôi không được hàn hạnh với báo từ số 1 đến giờ và cũng không rõ biết địa chỉ của bạn. Cố lè một ông bạn nào đã mua để tặng bạn.

ĐỜI MỚI

SỐ 54 — THỨ BẢY 11 - 3 d.l

NGÀY 28 THÁNG HAI ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY :

- Ngược thời	Dương bá Đương
- Thời Tiến	Thế Nhân
- Ý vở việc	Hậu Nghệ
- Lấy mắt người Việt...	Trọng Yêm
- Tôi đi hội chợ	Hồng Chương
- Bệnh thời đại (phóng sự dài)	Đại Hải
- Đời sống ở Nga sô	Trần Doãn
- Ba và má, con yêu ai hơn?	Xuân Vinh
- Sống đời đáng sống	Bất Hủ
- Thơ	Quốc Trinh, Viên Lăng Võ Oanh, Vĩnh Lộc
- Bức thư gửi nhạc sĩ Phạm Duy	Thanh Lương
- Mầm xanh văn nghệ	Kiên Giang, Thanh Vân
- Những giọng tâm tư (tùy bút)	Nguyễn hoài Văn
- Người tài xế taxi	(truyện ngắn) Lưu Nghi
- Người lính, chàng thi sĩ (văn nghệ quốc tế)	Trần Doãn dịch

DẠ HỢP HƯƠNG

tiều thuyết dài
Giang Tân phóng tác

...VÀ NHIỀU MỤC KHÁC

BÌA 3 MÀU

8 TRANG 2 MÀU

Bản gỗ Văn Mội—Bản kèm của Đầu
An loát tại nhà in riêng của *ĐỜI MỚI*

TÒA SOẠN : 117 đài lô Trần Hưng Đạo

Chợ quán — (Giấy nói : 793 card)

Bài vở gửi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.

Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

QUẢN LÝ : 96 đường đại tá Grimaud

Sài Gòn — giấy nói 22.494 — Hộp thư 353

Thư từ, bưu phiếu : xin đề tên TRÀC ANH.

Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành



Phình như bong bóng !

BẠN có chơi bong bóng, hoặc có trông thấy trẻ con chơi. Trước kia là bong bóng mà bây giờ là thú ba lông cao su mỏng. Trẻ con rất thích thời nó phình lên, càng phình da càng mỏng, ba lông càng nhẹ, càng dễ bay bồng.

Có bạn chắc còn nhớ thú lồng bóng của người Tàu bán, lồng bóng nầy làm bằng thủy tinh. Trẻ con biết thời nó, thời một chap « lồng bóng, lồng bóng » rồi gầm lên. Số ý là bồ ngay. Bá Đương còn nhớ một lúc nọ ở Marseille (Pháp) có dân bà Sơn Đông mang theo lồng bóng bán cho trẻ con Tây, chúng không quen thời, không biết « gầm », lồng bóng bồ ráo. Bá Đương phải một trận cười, và tự bảo các bà Sơn Đông, bồ chơn, thật quá kỳ quặc, ai dời từ xa xăm lại mang theo mình thứ đồ dễ bồ ấy mà bán, và bán không bao nhiêu tiền.

Nói tới bong bóng và lồng bóng Bá Đương còn nhớ thuở nhỏ rất thích thời bong bóng với nước sà bòng, để nhìn theo bong bóng bay khắp khẽ rồi tự nổ lấy, hoặc dùng nhầm vật chí mà nổ tan.

Bạn thử nhìn coi ở trong xã hội có chăng con người « bong bóng » và « lồng bóng »? Bá Đương thấy hạng người này đồng và đặc thể lắm.

Bạn có thấy chăng anh nhà giàu mới, hai tay đều có chiếc nhẫn ; đi đứng, nói năng hoàn toàn theo lối mới, với bộ vó rất là tự đắc.

Kia, ông chủ tiệm buôn mới phát tài, hô hét người giúp việc, ra vào với lối mặt ông chủ đầy đủ ; đó là bà, bà nhà giàu, bà quan, bà chuyên nghiệp buôn đồ không thấy ngoài chớ ; các bà ấy đặc chí lắm. Họ vui vẻ lắm, sung sướng lắm.

Nó, chính khách, phái viên, hay chỉ chỉ đỡ nữa, tỏ ra người đầy đủ, biết người biết việc, biết túi tiền, biết thời thế, biết tất cả.

Những người ấy, và còn vô số người như vậy, đều « phình » người như bong bóng phình. Nhưng, họ phình rất lâu mà không nổ mau như bong bóng sà bòng. Mặc dù vây, họ vẫn là bong bóng, không làm bồng pha lê, chớ cũng không hơn bong bóng cao su. Số mìn gì bong bóng cũng nổ.

Bạn nghe họ nói như pháo nổ, nhìn người như trống thủng trật, đi « rền » như bộ đội, mà rồi não họ trống lắm, mặc dầu bụng họ đầy, không như Cống Quỳnh đầy chữ nghĩa, không như Quản Trọng đầy thao lược, chính kiến, bụng họ đầy « dor dày ».

Dương bá Đương

THẾ GIỚI - THẾ GIỚI - THẾ GIỚI
CÓ GÌ LẠ ?



ĐẠI HẠN Ở BRÉSIL

Một trận đại hạn lớn đương xảy ra ở Brésil. Nước, bán 400 quan tiền Pháp một lít. Mùa màng bị hư hại. Hàng ngàn nông dân trong cảnh đói khát kéo nhau về thành phố cướp bóc các cửa tiệm. Đàn bà và trẻ con chết như rạ ở các giặc đường. Bọn người ngáo ngoài đào gốc cây, cù chuối và các thứ rác rưởi cũng chết dần về bệnh tật.

NAM TỰ LẬP PHU PHẢN KHÁNG
HUNG GIA LỢI

Chánh phủ Nam tự lập Phu vừa rồi đã chuyen chính phủ Hung bắn tướng trình 101 vụ xâm phạm của quân đội Hung vào biên giới của nước họ trong tháng 2 vừa qua. Trong bắn tướng trình đó có kẽ rõ chi tiết từng vụ xâm phạm trên.

ÔNG HAMMARSKJOELS NHẬN
LÀM TỔNG THỐNG LIÊN HIỆP QUỐC

Ông chủ tịch Hội đồng Bảo an, Abdrei Vichinsky đã nhận được một điện văn của ông Dag Hammarskjöld nói ý chấp thuận quyết định của hội đồng để cử ông làm tổng thống Liên hiệp quốc.

Đại hội đồng Liên hiệp Quốc đã bỏ thăm về quyết định của hội đồng.



Ông Abdrei Vichinsky

THỦY ĐIỀN ĐÃ XÂY XONG HẦM TRÚ
ÀN BOM NGUYỄN TỬ

Lần đầu tiên các nhà viết báo Thụy Điển được phép đến thăm cái hầm to lớn đào xuyên một ngọn núi ở Stockholm. Hầm có thể chứa được chừng 20.000 thường dân lánh nạn.

Hiện nay một hàng tư thuỷ hầm làm chỗ đậu xe. Hầm chứa được 600 chiếc xe.

LỰC LUÔNG KHÔNG QUÂN
ĐỒNG MINH Ở TRUNG ÁU

Kỷ niệm năm thứ hai về việc thành lập đạo không quân đồng minh Trung Âu, đại tướng Lauris Norstadt tuyên bố lực lượng không quân Đồng minh bây giờ hiện gấp 4 so với năm 1951

MỘT CUỘC THÍ NGHIỆM

Sau khi bị nhốt trong một ngư lôi hạm trong một thời gian 2 tháng, 23 lính Mỹ vừa được thả ra. Đó là một cuộc thí nghiệm

để xem biết sức khỏe của con người, biết như vậy để sửa đổi việc chế tạo ngư lôi theo kiểu mới.

23 người lính trên đây vẫn khỏe mạnh.

TỔNG THỐNG EISENHOWER
ĐỀ NGHỊ THĂNG CHỨC TƯỚNG
VAN FLEET

Tổng thống Eisenhower đã đề nghị thăng chức tướng Van Fleet thành tướng bốn sao. Hiện, tướng Van Fleet chỉ có ba sao thôi. Ông là nguyên tư lệnh Đệ bát lô quân ở Cao ly.



Đại tướng Van Fleet

MỘT BÁC HỌC NGUYỄN TỬ MỸ
VỪA MỚI TẠ THẾ

Một nhà bác học nguyên tử Mỹ trẻ và nổi danh vừa mới tạ thế ở một nhà thương ở Chicago. Linh canh quanh giường ông suốt nhiều ngày vì sợ rằng trong lúc mê sảng, ông tiết lộ bí mật quan trọng.

Nhà bác học đó tên là William Twichell, mới 36 tuổi.

KHÔNG MƯA Ở LUÂN ĐÔN

Đã trong một thời gian 34 ngày ở Luân Đôn không có một hạt mưa. Đó là một biến cố lạ nhất trong 60 năm nay. Năm 1929, thời kỳ hạn hán kéo dài 33 ngày từ 27 tháng 2 đến 31 tháng 3 năm 1929.

Sở thiên văn Anh cũng tuyên bố có lẽ còn một thời gian khá lâu nữa mới có mưa rơi xuống.

Ở PHÁP, TRONG NĂM 1952 CÓ ÍT
CUỘC HÔN NHƠN HƠN 1951

Đối với năm 1951 trong năm 1952, ở Pháp có ít cuộc hôn nhân, ít người từ trần, và nhứt là ít trẻ con chết.

Văn phòng thống kê quốc gia cho biết trong năm 1952 có 313.000 cuộc hôn nhân còn trong năm 1951 có tới 332.000.

VÕ SĨ ARCHIE MOORE ĐÁ CHO

VÕ SĨ BUFORD ĐÓ VẤN

Vừa rồi ở San Diego võ sĩ vô địch thế giới hạng bắn nòng Archie Moore đã cho võ sĩ Frank Buford do ván trọng hiếp thứ chín.

Võ sĩ này đã cho ngừng cuộc đấu vì Buford không đủ sức tự vệ.

VIỆC NƯỚC NGƯỜI

Nhớ lại hòa hội
Bàn mòn Diêm

NGOẠI trưởng Tân Trung Hoa, Chu Ân Lai đề nghị mở lại hòa hội Bàn mòn Diêm. Liền sau đó, dư luận thế giới đều ý bàn luận không ngớt và dự đoán điều

Ngày thứ hai 6-4, hòa hội sẽ khai diễn. Các nước có liên can đến giặc Triều Tiên đều đặt dấu hỏi về sự thành thật của Nga so với Trung Bắc Hàn. Người ta không hiểu cuộc tấn công hòa bình của khối Nga có chứa đựng ý gì, có ác ý hay là thiện ý.

Dù sao, người ta cũng hi vọng được thấy các trận giặc người và giặc ấm dồn xếp hầu có thể tiến tới hòa bình. Riêng đối với Đông Dương, người ta sợ rằng, tay tay ở Hàn Quốc, Trung Cộng sẽ tấn công miền Nam.

Nhưng, có một điều chắc chắn là mặt trận hòa bình khớp với của Nga Sô có những triệu chứng thân thiện, làm cho các chính giới đều suy nghĩ. Từ lâu, không có lần nào báo chí Nga ở thủ đô có thiết tiệp đắt giá ngoại quốc, Thủ mà cách đây 10 năm hội báo chí Nga tiếp tục niềm nở 10 kí giá Mỹ.

Họ mời cả đại diện bộ ngoại giao Nga, và giữa tiệc có lâm bài diễn văn thân thiết, lại thêm rượu « vodka » rất không ngừng. Trong sự chúc tụng hai bên đều không quên hai ông Malenkov và Eisenhower.

Ở khắp nơi, khối Nga vẫn ra vẻ « tốt lành » không gây hấn như trước.

Khách hàng quan có thể hiểu như thế nào thái độ mới này của các nhà lãnh đạo khối Nga Sô?

Phải chăng vì những lẽ dưới đây mà Nga Sô mở mặt trận hòa bình?

— Malenkov cần cung cống địa vị mình trước; uy tín của « bộ ba » lãnh đạo Nga Sô không bằng uy tín của Staline;

Mặt trận « phòng vệ » của khối Tây Âu tuy rằng chưa cứng cỏi lắm, chó có thể là một trò lừa lớn lao ngay bên trong Nga Sô, Vì vậy mà Nga Sô cần phá vỡ mặt trận ấy và tổ chức Bắc Đại Tây Dương.

Mỗi mặt trận hòa bình, đưa ra triều chúng chủ hòa, Nga Sô làm cho các tổ chức quân sự Tây Âu không còn ý nghĩa tồn tại.

— Đặt nước Mỹ vào một tình trạng cô lập đối với các nước bạn, vì các nước này không mong gì hơn là được ngưng vũ trang. Trong tình cảnh mới, Mỹ còn phải giải quyết lầm lẫn để nội bộ. Ngưng giặc Triều Tiên có ảnh hưởng ngay đến nền kinh tế của Mỹ và của Nhật; như vậy là Trung Cộng và Nga Sô có thể dồn ngó nước Nhật, chia rẽ Mỹ và Nhật, và gây ra một tình trạng mới ở nội bộ hai nước này.

— Chủ hòa, Nga Sô rất có lợi về mặt tuyên truyền.

Xét kỹ ra thì mặt trận hòa bình của Nga Sô, giữa lúc này sau khi xô đẩy các nước Tây Âu vào nhũng lô chúc mới, là một cú động cực kỳ lợi hại. Chưa chắc rằng chung quí sẽ có hòa bình cho nhân loại!

VĂN LANG

THỜI TIẾN

Dĩ nghị mở lại hòa hội Bàn mòn Diêm của thủ tướng Tân Trung Hoa làm cho cả thế giới khấp khởi mừng và hy vọng. Theo lời Chu Ân Lai thì « đã đến giờ giải quyết các vấn đề từ binh và chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên. » Đề nghị của Ân Lai ở đại hội Liên hiệp Quốc cuối năm rồi được Tân Trung Hoa nhinn nhận: là số từ binh nào chịu hồi hương thì Bắc Hàn tânh về còn phần từ nào không chịu về thì sẽ giao cho một nước trung lập.

Kim nhuyệt Thành cũng như ngoại trưởng Nga Sô đã xác nhận đề nghị này.

Cả thế giới đang hướng về Bàn mòn Diêm chờ đợi kết quả cuộc hòa hội lần này... có phải là lần chót không?



R. MAYER

TIN giải quyết vấn đề Triều Tiên làm cho các giặc Pháp và Mỹ lo ngại sẽ có ảnh hưởng lớn đến Đông Dương. Nhà cầm quyền Pháp yêu cầu nếu chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên thì giải quyết luôn cả vấn đề Đông Dương nữa.

Ông Letourneau đã nói tại Hoa thịnh đốn: « Nếu vẫn để T. T. được giải quyết tất nhiên chúng tôi mong ước là phải tiêu diệt một sự giàn xếp thật rộng rãi, bằng không sẽ dễ bị một nỗi đe dọa trầm trọng về việc một chiến cuộc mới bành trướng trên địa hạt quốc tế, nếu vụ Đông Dương không được giải quyết cùng một lượt. »

Về cuộc hội đàm Pháp Mỹ vừa rồi, riêng khoản Đông Dương, theo tin báo Pháp Chiều thì Mỹ hứa sẽ giúp thêm 53 triệu đô la, với điều kiện là Pháp phải thi hành đúng chương trình tổ chức và hành động quân sự đã được Mỹ công nhận. Một mặt nữa, chuyên giao gáp quyền hành chính và chính trị cho các nhà cầm quyền Việt Nam.

Ông Letourneau đã trở về Paris và đến tháng 5 dương lịch sẽ qua Đông Dương, có cho hay về kết quả giúp đỡ của Mỹ:

« Con số viện trợ nước Pháp chưa được xem xét vì rằng: một mặt đến cuối tháng tư, phiên nhóm tổ chức Đại Tây Dương ở Paris mới nghiên cứu sự gop sức của các nước trong cuộc phòng thủ Âu Châu. Tất nhiên vấn đề Pháp gop sức ở Á Châu là tùy thuộc sự gop sức ở Á Châu và mặt khác con số khái quát về các ngân khoản để chánh phủ Mỹ sử dụng chỉ sẽ được quốc hội Mỹ quyết định trong vài tuần lễ tới. »

Nên nhắc lại rằng Mỹ đã đưa điều kiện buộc Pháp: Chuẩn nhận hiệp ước phòng thủ Âu Châu đã rồi Mỹ sẽ tăng gia viện trợ cho ở Đông Dương. Nhưng cuộc hội họp Pháp Mỹ vừa rồi « không có gì nhất định được tính rong cả ».

Nội các Mayer đang trải qua khó khăn truất ngày tuyển cử thành phố. Đảng nông dân muốn rút người của đảng ra khỏi chính phủ. Đảng xã hội thì cực lực công kích « chính sách tai hại » hiện thi trên mặt báo Le Populaire. Đồng thời có tin Maurice Thorez, nhà lãnh tụ cộng sản Pháp ở Moscow lên đường về nước.

Về mặt tài chính nội các Mayer đang hết sức lúng túng vì những sự thâm hụt, vừa rồi lại vay thêm gần 100 tỷ quan của Pháp quốc ngân hàng. Người ta tự hỏi không biết rồi đây đến kỳ hạn phải trả nợ cũ lần này mới, chánh phủ Mayer sẽ lấy tiền ở đâu? Tăng thêm thuế? Nguy hiểm! Lạm phát? Không được.

Tình trạng Pháp lại càng bối rối thêm nữa vì chiến tranh Đông Dương chưa có kết thúc, rắc rối ở Bắc Phi vẫn kéo dài.

CHIẾN cuộc ở Đông Dương trước mùa mưa 1953 bắt đầu chuyển động lớn. Những mưu toan đại tấn công của V. M. nhằm vào thượng Lào bộ tổng tư lệnh quân đội Pháp đang trú liệu đổi phò.

Vua Lào tuyên bố sẽ kiện với Liên hiệp Quốc trong trường hợp Ai lao bị tấn công.

TUẦN LỄ TRONG NƯỚC

ÔNG ADLAI STEVENSON TỐI SAIGON

ONG Adlai Stevenson, ứng cử viên dân chủ vào ghế Tổng thống Huân, kỳ trong kỳ tuyển cử năm 1952, đã tới Saigon cùng với 5 người bạn đồng hành.

Trên máy bay bước xuống, ông đã được ông Robert Mc Clintock, đặc viên ngoại giao tại Đại sứ quán Huân kỵ, Phó Thủ tướng Lê Văn Hoạch, đại diện Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm, Toàn



Ông Adlai Stevenson, lãnh tụ đảng Dân chủ Mỹ, người đã ra tranh cử Tổng thống với ông Eisenhower.

quyền Gautier, Ngoại trưởng Trương Vĩnh Tống, ông Janot, Đồng lý văn phòng, ông Tổng trưởng Bộ Liên quốc, các vị đại biểu các sứ quán Anh, Ý, Thái Lan và một số đồng thông tin viên báo chí ngoại quốc, Pháp và Việt túc trực tiếp đón.

ÔNG ADLAI STEVENSON
THƯƠNG KHÁCH CỦA
ĐỨC QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI

TRONG ngày thứ hai lưu lại ở Đông Dương, ông Adlai Stevenson lãnh tụ đảng Dân chủ Mỹ đã gặp Đức Quốc trưởng Bảo Đại tại Hoàng cung ở Ban mệ thuật.

Ban mệ thuật là một lăng sơn trước khu cao nguyên cách Saigon 300 cây số về phía Bắc.

Cuộc hội đàm của 2 ngài đã diễn ra lâu trong 1 tiếng rưỡi đồng hồ và có một mình ông Mac Clintock, đặc viên ngoại giao Mỹ ở Saigon tham dự.

THIẾU TƯỚNG MỸ JOHN O'DANIEL
THƯƠNG KHÁCH CỦA SAIGON

THIEU tướng John O'Daniel, Tòng tư lệnh Quân đội Mỹ tại khu vực Thái Bình Dương, đã từ Hương cảng đến Saigon, để nghiên cứu về tình hình quân sự tại Đông Dương trong một thời gian là năm ngày.

THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN TÂM
VÀ ĐẠI TƯỚNG SALAN ĐA KHÁNH
THÀNH CON ĐƯỜNG TỪ SAIGON ĐI
CAP - SAINT - JACQUES

THỦ Tướng Nguyễn Văn Tâm và Đại tướng Salan đã chủ tọa buổi lễ mở lại con đường chiến lược từ Saigon đi Cap-Saint-Jacques dài 124 cây số và bị bắc tặc từ hồi xưa ra các biến cố tháng năm 1945.

Bản công vua hơn 40 chiếc rắn rỏi chạy trên đường, chờ một đoàn tùy tùng gồm có các yếu nhân: Phó Thủ Tướng Lê Văn Hoạch, các ông Tổng trưởng Lê Quang Huy, Tân Hàm Nghị, ông Thủ Hiến Hồ Quang Hoài, các Đô đốc u-boynes và Blanchard, các Tướng Nguyễn



CHƯƠNG TRÌNH 5 ĐIỂM CỦA
NẠN NHÂN THỜI CUỘC

TÒA án Saigon vừa xử một vụ mày thanh niên, mà trọng sự bênh vực cho bị cáo đã bảo thân chủ minh là « nạn nhân của thời cuộc ».

Các « nạn nhân » này là một tốp thanh niên 17, 18 tuổi, đầu chải kiểu dit vit, mặc quần ống hẹp, bàn tinh với nhau thực hiện một kế hoạch trác táng với một chương trình gồm có 5 điểm. Ngoài ra mày điếm ăn nhậu, hút xách, cờ bạc, đi diếm, thường lệ còn điếm thứ 5 là đặc biệt hơn hết; bắt cóc một cô đứng bán ở quán rượu.

Nhưng vì mãi thực hành 4 diếm trên, đến khi chúng tới quán rượu đã khuya, cô gái về nhà rồi. Nguyễn Văn Tân với Lê dinh Hải mới tìm đến nhà riêng cô gái, tự xưng là thám tử vẫn xét nhà. Hải đứng gác ngoài cửa, còn Tân vào gác cô Kim Anh bắt đầu ra giao cho các bạn đi xe máy dâu đợi sẵn.

Thấy hành động của đám vị thành niên có vẻ là nhân vật của tiêu thuyết Phù Đổng, người nhà cô gái vội chạy đi kêu linh. Hai chàng « nghĩa hiệp » bị tóm cõi tù trận, còn các vị anh hùng kia thấy động vội vàng nhảy lên ngựa, sát tàu thoát. Hiệp sĩ » số một Nguyễn định Tân đã thu nhận khai «ết kế hoạch hoạt động trên đây, còn Lê dinh Hải thì chỉ nhận là đồng lõa.

Ra trước tòa, luật sư Vinh không ngần ngại cho rằng thân chủ của ông, những « anh hùng niên thiếu » này là nạn nhân của thời cuộc, đã chịu ảnh hưởng những phim chụp bóng cao bồi và các tiêu thuyết khêu dâm mà ra. Phong trào này hành trướng quá mạnh, đến nỗi « hội chống sản phẩm dầu độc tính thần dân chúng » kêu gào hết hơi cũng không mấy hiệu quả. Vì luật sư : xin tòa châm chọc cho các cậu vị thành niên kia 4 tháng tù treo cho chánh phạm và 3 tháng cho đồng lõa « cao bồi hiệp sĩ bắt cóc gái »

Bọn «đi bút mục» với bọn con buôn « nghệ thuật khiêu dâm » mỉa mai chắc là vui mừng thấy công việc họ làm mỗi ngày một thêm có kết quả đặc biệt.



SỐNG HƠN 100 TUỔI MỚI CHÂN ĐỜI

BÀO bên Pháp gửi qua tuần rồi đăng tin:

Một ông già 102 tuổi vừa nhảy xuống lầu cao từ từ, cố để lại một bức thư nói rằng « vì thấy cuộc đời chán ngán lắm nên tôi không muốn sống thêm nữa ».

Nếu ông già ngoài 100 tuổi kia mà sống ở cái đất này, mỗi ngày thấy hàng bao nhiêu vụ tự tử, vì nghèo khổ, vì thua bạc, vì tình... thì không biết ông có sống thọ đến thế rồi mới thấy đời dang chán không ?

Nhưng kẽ ra ngoại « bách niên » như ông, mà đám ra tự tử vì tình thần yểm thế thì cũng là chuyện... trăm năm mới thấy một lần !



MỘT CHỦ TRƯỞNG MỚI CỦA HỌA SĨ

HỌA sĩ Tú Duyên tuyên bố trả lời trên báo NGHỆ THUẬT của đài Pháp Á về bài báo đăng trong Đời Mới viết về cuộc triển lãm « tranh bình dân » của họa sĩ vừa rồi.

— Ông Hoàng thu Đông, tác giả bài đó, tôi không được hân hạnh quen. Nhưng ông đã khéo

Ý VÀ VIỆC



tố. Liền sau đó có người đem chuyện ấy mà trộn vào các vụ hỏi lò. Có báo kê lai lịch ông Sứu, cho ông là người hiền lành, tánh tình tốt, làm việc siêng năng.

Như vậy, người « dân » được phép hỏi biển thù và hỏi lò có khác nhau chăng? Nếu khác thì tội nào nặng hơn?

Ký giả cho rằng hỏi lò có tinh cách khác hẳn vụ biển thù. Người quan hỏi lò buộc người ta nạp tiền cho mình, có ý định trước, có lòng tham sân, còn người biển thù — như « ca » ông Sứu — có thể là người hiền lành, không có ý định tiêu mất tiền. Có thể còn rằng vì có tiền trong tay, lỡ chơi một trận, kiếm thẻ gờ, gờ như gờ ghê : 600.000 đ

Bóng về tâm lý và đạo lý mà nói, tội người biển thù phải rét hơn tội hỏi lò. Nói thời nói vậy, chớ ký giả không phải là « người luật ».



PHẢI ĐẶT VIỆT NAM VÀO CHIẾN TRANH

DÓ là chủ trương của ông Paul Reynaud, một nhà tài phiệt của nước Pháp. Sau khi quan sát « kỳ càng » tình hình Việt Nam, trở về Paris, ông quyết không nói cá. Một cách trịnh trọng, ông bảo: « phải đặt Việt Nam vào chiến tranh ».

Người dân nước Việt khi nghe qua không khỏi điếc con rái! Họ sẽ tự hỏi «rày chờ may nay nay Việt Nam không ở trong cảnh chiến sự à? Vậy chờ quân đội Việt Nam được thành lập để làm gì? Lieu thiệt, lão Paul Reynaud!



NGUYỄN TỬ GIẾT NGƯỜI VÀ CỨU NGƯỜI

MÙi thử bom nguyên tử và đưa thú vật để xem xét kết quả của quả bom.

Bỗng nhiên, có một người nọ tới xin yết kiến úy ban nguyên tử, bảo :

— Các ông chế tạo nguyên tử lực cốt để giết người, vậy tôi muốn ông dùng nó mà cứu tôi. Tôi xin nạp mình là con động vật thí nghiệm, vì tôi không muốn sống. Vậy các ông hãy dùng nguyên tử mà cứu tôi khỏi cái đời sống này.

— Thời đi! Anh đi lên rồi!

— Tôi không đi.

— Không đi, cũng không cứu anh được,

vì người ta cứu người khỏi sống. Bom nguyên tử giết người vô số kề, chỉ có một tôi mà không giết được à?

Nhân viên úy ban nguyên tử ngạc nhiên, nhìn trán anh chàng kỳ quái rồi cười anh đi.



HY VỌNG VÀ HY VỌNG!

DÈ nghị của Chuẩn Lai chịu khai nhóm hội nghị Bàn mòn Biển trời lại làm cho nỗi lòng một luồng hi vọng mạnh hơn khói nguyên tử.

Chính vì luồng gió hi vọng này bay tràn khắp thế giới như khói bom H đã gây lâm trận cuồng phong mà người ta sợ rồi là luồng gió mới với khói « hòa bình » sẽ gây lâm trận bão tố, báo hại các nhân viên Hồng thập tự Việt Nam không còn thi giờ lo việc nhà, nhứt là các ông bác sĩ sẽ phải bò khách mà theo nạn nhân!

HẬU NGHỆ

Muốn biết nghĩa cái cười, đón xem

TIN MÓI

TUẦN BÁO TRÀO PHÚNG VÀ VĂN NGHỆ

SỐ I ĐÃ RA NGÀY 4-4-53

ĐẠI KHAI CÓ NHỮNG MỤC VÀ BÀI

XU THỜI, THỜI SỰ ĐOÀN BÌNH,
KHẢO BỆNH MỐI TUẦN, ĐIỂM BÁO, TIN
RA ĐI Ô HOẠT KẾ TỰ ĐIỀN. (Trào phúng)
TRƯỚC VÀ SAU ÁNH SÁNG SAIGON
(Phóng sự).

HIỆP SĨ CẦN VƯƠNG (Truyện phim Invanhoe).

MẶC CẨM (Tân truyện).

NGƯỜI THIẾU PHỤ NAM XƯƠNG
(Truyện cổ tích).

1 TRANG NHI ĐỒNG, 3 TRANG HÍ HỌA

GIÁ PHÔ THÔNG : 2 ĐỒNG

Thời này là của Phú Đức, Nam Đình chẳng?

II

BẠN đọc sẽ hỏi ký giả bài này
về chỗ không hoàn toàn đồng ý với ông
bạn mà cho rằng quẩn chúng ngày nay
là quẩn chúng 30 năm về trước. Trót
đã dò ra, tôi xin bàn nốt.

Không phải quẩn chúng đi lui, và bạn
tôi cũng không có ý bão như thế; và không
phải quẩn chúng ở đó thành ngày nay là
quẩn chúng 30 năm về trước. Ta thử phân
tích thì biết ngay hiện giờ quẩn chúng gồm
có những hạng nào.

Bình thường trong xã hội, đúng về mặt
văn hóa, ta thấy có đám thanh niên đang
bồng bột đòi hỏi tiền lén, có hạng xây dựng
thầy, có thè tiêu tan theo phong trào. Trí
tuệ, híp đám, mồi đám, hối lộ, bóc lột,
v.v., những thành quả ấy sẽ tan rã
trong nhút nhát, một khi cái
lý do tạo nó ra bị đánh vỡ,
chẳng khác nào cây bị sầu
án, khi ta đốn cây là giết
sâu, nếu không có cây khác
đồng loại ở kế cận.



tẽ người ta trả lại phi thường trí thức.

Ké viết bài này hoàn toàn không nhầm
cá nhân, Sờ dì mượn hai ông Phú Đức
và Nam Đình ra làm đề tài vì sự thành
công của hai nhà văn này phản ánh thời
thanh niên nhất cho quẩn chúng ở thành.

Xét kỹ hai nhân vật đó là biết rõ thời
cuộc. Lấy sự lén xuống của họ mà do lường
sự biến chuyển tình thế thì không mấy sát
lầm.

Người ta nên để ý rằng văn hóa và sinh
hoạt lúc nào cũng đi chung. Sinh hoạt phi
thường tạo nên thứ văn hóa phi thường.
Thời cuộc chỉ phối văn nghệ, vì vậy mà khi
xem văn nghệ người ta có thể đoán thời
cuộc.

Ước rằng bạn đọc, khi đọc qua bài này,
không ngã nhận rằng Trọng Yêm đã nhẹ
theo một lý lẽ nào mà muốn đánh đổ hay
chi trách người thành công. Không Trọng
Yêm chỉ muốn bạn nhận định ngoài vòng

tình cảm, ngoài
sự thương ghét.

Có như thế mới
là nhận thức. Và
có nhận thức
mới tri kỷ tri tha.

Còn một điều tôi khác rất quan hệ làm cho
đa số người trong xã hội không để ý tới
vấn đề; yếu tố này thuộc tình thần. Sô là

TRỌNG YÊM

HỘP THƯ

Các bạn DÀ KHÁCH, TƯƠNG TÂM (Nhà
trang), VĂN HỮU (Huế), CÔ MINH
NGUYỄN (Long xuyễn) NGÓ THẾ HOAN,
NGUYỄN TRƯỞNG (Hànphi), ĐÀO NGUYỄN
QUÝ, (Montpellier: Pháp) KIỀN GIANG
(Rạch Giá), XUÂN HUYỀN (Saigon), LONG
PHI (Trúc giang), L. N. Z. (Phnompenh),
LỆ HỒ (Hội an), THANH XUYỀN (Huế),
VIÊN LĂNG (Sóc trăng), HOÀNG LONG
(Đường đường 4-5).

Đã nhận được bài các bạn.

Bạn TRẦN MINH LỘC (Hànphi) :

Rất ân ánh. Bạn cảm phiền gửi ảnh chụp một
minh cờ 6x9.

Bạn HOÀNG VĂN (Phan thiết) :

Hoan nghênh. Bạn gửi về tòa báo cho.

Bạn NGÔ BỬU (Tourane) :

Cảm phiền, không thể trả lời bằng thư riêng.
Bài của bạn đang xem.

Bạn TRỰC VIÊN (Phan Rang) :

Chiều ý bạn. Sẽ gửi tặng nhà trường.

Bạn QUÁCH VĂN TOÀN (Gia Định) :

Hình họa chung quanh mục Người Thời cũng
giống như hình họa ở các bài khác.

Cô BẢO PHUNG (Nha trang) :

Bạn gửi đều cho tôi chơi Ô chữ như đã gửi,
hoan nghênh và cảm ơn.

Một bạn đọc ở Lâm Viên :

Cảm ơn bạn đã giúp ý kiến về Số Xuân.

Bạn LÂM KHÈ, NGHĨA :

Rất cảm ơn hai bạn đã giúp cho nhiều ý xác
thực.

Cô KỲ NAM (Huế), Bạn HƯƠNG GIANG
(Huế), PHẠM PHÚ VIỆT (Dàlat), HÙNG
HẢO, DIỆU TÂM (Huế), YÊN SƠN, LONG
PHI, PHƯƠNG ANH (Huế), TRỰC
PHƯƠNG, HOA BẮNG, BẠCH PHƯƠNG,
HUY PHƯƠNG, HÀ THANH (Huế), DUY
NĂNG, ĐĂNG HỐNG (Nam Vang), K.H.A.I.
(Phan Rang), HUYNH BỬU NGÀ, J.
NOLIA, X. T. (Huế) :

Đã nhận được bài các bạn.

Bạn VŨ VĂN NĂM :

Có nhận được thư bạn.

Bạn HỒ HÂN SƠN :

Rất tiếc không tiện đăng. Cho biết địa chỉ mới
để tiếp tục gửi báo cho bạn. Báo gửi bị trả lại.

Bạn ĐÔNG XUYÊN (Hải phòng) :

Đã nhận được món quà thanh quý của bạn gửi
tặng Đời Mới. Rất cảm ơn.

Bạn LONG TỊNH (Rạch Giá) :

Rất tiếc loại ấy chưa tiện nhận.

Bạn DIỄN NGHỊ (Huế) :

Gởi cho những bài thơ dịch như bạn nói trong
thư.

Bạn SƠN (cô hình đăng ở Đời Mới số 50)

Cô bạn NGUYỄN THỦ, Maison Centrale Chi
Hoa gửi thư cho bạn. Phiên ghé Tòa soạn lấy.

Bạn TRẦN PHƯƠNG NHƯ (Huế) :

Đã nhận được « Đồng Tiền » của bạn.

ĐỜI MỚI số 54

TÔI ĐI HỘI CHỢ HÒA BÌNH

— Đồ mắt đay, lao đao mặt mè mày
mà mày chơi thế à. Hở đồ không ông,
không cha kia.

Tại nghiệp mặt thẳng bé 15 tuổi ngo
ngác như mèo bị bắt tai. Thị ra cu cậu lậm
tiểu thuyết ái tình, thấy ngứa ngáy nên
cũng dở trò. Tròng thấy một nàng tóc
« phi đê », áo màu lòe loẹt vừa đi qua,
cu cậu vội tung lên một nắm hoa giấy
tưởng nàng sẽ quay lại gửi một nụ cười
tinh. Không ngờ khi nàng quay lại, thì
rõ ràng là một bà đứng tuổi, sát khỉ dǎng
dǎng, trạc tuổi... mẹ cậu.

CON THỎ PHẢN CHỦ

DÀY là gian hàng đánh số thỏ. Cứ
bỏ tiền ra mua lấy một tấm vé số. Một
chú thỏ nằm yên trong lồng giữa một
vòng tròn những cái chuồng có mang số
hiệu. Giờ lồng ra, thỏ chui vào chuồng
nào thì người có vé số ấy được lãnh
rượu, thuốc, bánh kẹo, v.v.

Đến giờ mở lồng. Hắng trâm cặp mắt
đỗ dồn về phía con thỏ nhưng anh chàng
này cứ ngồi yên một chỗ, đập tay náo
cũng chả thêm đi. Cố đến nữa giờ mà
anh chàng cần chun vào chuồng ý chừng
không muốn vào « vòng cương tỏa ».
Thật là thỏ phản chủ, báo hại chủ phải
phi mất nửa giờ trong khi thi giờ của
Hội chợ là thi giờ tiền bạc.

TRẬN GIẶC HOA GIẤY VÀ ĐẦU NGƯ SẮC...

HOÀ cỗ của vườn Ông Thượng bị
đam nát bét có lẽ vì nó không đẹp
bằng hoa giấy. Không thể sao mà đi đâu
cũng thấy hoa giấy bán tung tưng,
tung bồ. Một anh rao hàng lanh lảnh:

— Mai dò, mai dò. Một gói một đồng.
Họ ném mình thì mình ném lại họ,
mua đi, mua đi. Người ta vây chặt lấy
mấy cỏ áo xanh, áo dò, chàng này vứt
xoong, chàng khác lấy chổi quét đi như
lá phu lục lợp quét đường, dẫu các cỏ
biển thành đầu ngũ sắc vi sắc đèn của
móng tóc « phi đê » không thấy đâu cả.

Cứ ném, cứ quét, cứ dâng co chống
cụ và cứ sẩn đến, áp vào. Phải yếu cũng
không kém. Họ cũng ném trả thù nhưng
người bị ném phải vội vàng chạy lẹ đ
chỗ khác khi nhận được mặt cái « nàng »
vì họ ném họ. Eo ơi! khó nói! khó nói!

AI BẢO CHƠI TRÈO

MỘT đám đông xúm lại vây chung
quanh một thiếu phụ. Bà này túm túm
tum một cậu bé, tay nắm tóc, tay xíu vào mặt :



HỒNG CHƯƠNG

Một đặc điểm khác nữa có lẽ là chiếc xe
MOLOTOVA của V.M. do nhà binh Pháp
bay giữa hội chợ hòa bình như nhắc
nhở cho người đi xem nhớ rằng đang còn
chiến tranh.

NỤ CƯỜI...

BÚA tiệc bắt đầu một lúc thì một người khách đến chậm tới. Y ngồi ở ghế đã dành sẵn, gần cuối bàn, chồm hòng một con ngỗng quay rất ngon lành.— Y kêu lên:

— Ngồi chồm này tốt quá! ngay gần con ngỗng!

Rồi nhìn đến bà khách ngồi cạnh bên mình béo tròn như con ngỗng y với vàng chúa lòi:

Xin bà tha lỗi, tôi muốn nói con ngỗng quay kia gá.

**

— Anh theo o bê con gái tôi đã một năm nay rồi. Tôi muốn biết anh có ý định đúng đắn đối với nó không?

— Thưa ông, ông muốn nói rằng tôi có quyền chọn: lấy hay không cũng được phải không?

**

Chồng bảo vợ: Tôi vừa được tăng lương mình a. Từ đây chúng ta có đủ để sống theo ý tiêu xài mấy lâu nay.

Vợ bảo chồng: « Mình bảo là tôi tiêu xài quá lố sao? Thế còn mình, mình có nghĩ tôi cách kiêm thêm tiền không? »

**

— Bà vừa được giãy nhà trường rho biết e học hành của con bà tháng rồi. Địa dư một điểm. Lịch sử dè rồi. Vật lý dè rồi. Toán pháp dè rồi. Tại sao mà con bị dè rồi đến ba mươi như vậy?

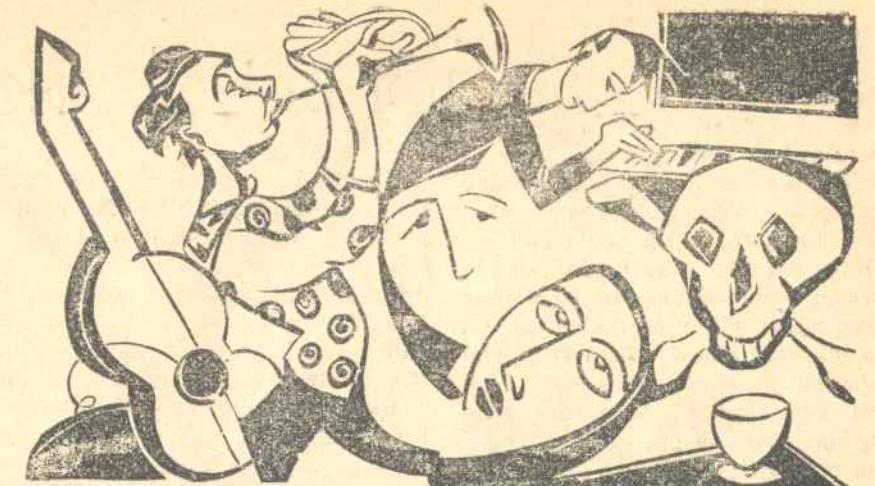
— Con không biết. Chắc là tại vì con khá oai mòn địa dư!

**

T RONG một buổi chiếu phim, người ta trao cho khán giả một tấm cạc mới phát biểu những lời phê bình. Có câu hỏi đặt ra: « Có



Khi anh thợ sơn son nhà



THỜI KỲ BỆNH YÊN TỊNH

T Ừ 1900 đến 1914, người ta thấy

thời cõi diền sống lại, hòa nhịp với sự cung cõi địa vị của giới phú hào, đang sung sướng, yên ngủ trong lạc quan. Thế rồi tần đại bi kịch xảy ra: máu trào tuôn từ thể xác Âu Châu...

BẢN KHOĂN SAU CHIẾN TRANH THỦ NHÚT

T RONG 4 năm chiến tranh, những giá trị và những qui ước xã hội đều bị lung lay. Cảnh cái chết người ta muôn hướng thụ. Hòa bình trở lại, người ta còn muôn hướng tịt khoái lạc hơn nữa, vì đã thoát khỏi chết.

Những thanh niên 18 tuổi năm 1920 đã lớn lên ngoài lề lối thường tình, đã mất quan niệm về cái chết và giá trị sự sống. Họ đã sống qua một thời đại dữ dội của khói lửa.

Bệnh Thời Đại phát lộ dưới một hình thức khác. Người ta không còn tự hỏi: « Hành động ra sao đây? » mà lại tự hỏi: « Ta là ai? »

Thế rồi buồng lung sự nhiệt cuồng của một lớp người khát khao sống mà không có lý tưởng để sống. Cả một cuộc nội loạn tuyệt đối chống lý lẽ, nghệ thuật, văn chương.

Nhưng lề lối xã hội, tôn giáo đều bị coi là tàn tích của Thiên Chúa giáo cần phá bỏ. « Người ta đặt ra luật lệ, tuân lý, thăm mày để bắt các bạn phải kính trọng những thứ mong manh. Cái gì mong manh là phải đập vỡ đi. » (Aragon).

Cái phái dada, siêu tả chân, lồng mạn đèn cùng phết cù nồi lên từ chối tất cả, phủ nhận tất cả.

Điểm đặc biệt là thanh niên bồng nhiên tìm thấy mình trong các tác phẩm rất cũ hoặc trong các tác phẩm đã xuất bản khá lâu hoặc trong những sách in ra trước chiến tranh thứ nhất. Ai cũng thường nghĩ mình là một kẻ thích mạo hiểm, hiểu kỹ bất chấp mọi cử chỉ và để

cao những hành vi vô trách nhiệm. André Gide thuở bấy giờ là tượng trưng của sự thoát ly. « Ôi gia đình ta ghét mi! » thành ra dấu hiệu của thế hệ thanh niên cho rằng mình chọt tinh giữa bốn bức tường giam giữ của gia đình — Gide lại khám phá làm nỗi bật thêm một nhà văn hào mà bấy lâu người ta cho là một đầu óc phi thường, xa lạ, một tác giả của những tiểu thuyết quái vị Dostoevsky.

Từ nhà văn Nga đến Proust (Pháp) Pirandello (Ý), văn học tác động mạnh mẽ trong đầu óc thanh niên và phản ánh một sự dò xét tìm tòi cái ta cá nhân và hồi han vũ trụ. Phản tảo: học của Freud ra đời soi sáng những cõi tối tăm của ý thức lay động tận gốc rễ những lòng tin vững chắc nhất. Đồng thời thuyết tương đối của Einstein đưa đến một quan niệm mới về vũ trụ làm đảo lộn những xác định toán pháp cho là bất di dịch từ trước đến nay.

Đầu óc thanh niên dien đảo trước sự xáo trộn toát của ánh sáng khoa học. Các nhà văn thi rút vào thế giới nội tâm tự phân tích những xao động của lòng minh.

Nghệ thuật khách quan bị lấn át, hết những tác phẩm mô tả hoan cảnh, xã hội thực tại. Đây là thời kỳ những nhật ký tâm tình, những đặc thoại nội tâm. Con người mất tin tưởng ở thế giới bên ngoài, quay vào bên trong. Cá nhân chủ nghĩa bành trướng theo phong trào bắn khoán, ngày vui của thế hệ Tân tạp chí Pháp (Nouvelle Revue Française) xuất bản một tập « Nói về bệnh Thời đại mới », có tiếng vang dội lớn lao, tố cáo sự « vắng chúa » trong tâm trí mọi người.

Trước tình trạng rối loạn đó mọi người đều đề nghị các phương thuốc chữa. Bạn từ chối thực tế! Thi cứ việc thoát ly. Các nhà văn đưa ra nhiều lời đề quên: say sưa với hành trình xa lạ hoặc đắm mình trong khoái lạc, đam mê, hoặc đi theo đạo, hoặc là tự tú (để nghỉ của phái siêu tả chân). Phái lập thể thì đề nghị con đường

Điều tra xã hội

BỆNH THỜI ĐẠI

của ĐẠI HÀI

hội họa mới đã đoạn tuyệt với lối biếm hiện cũ mà xây dựng nên một thế giới riêng biệt...

Tất cả những hiện trạng cuồng nhiệt đó có phải chỉ là các trò đùa không?

Không, những đổi trệ tinh thần trên đây là kết quả của thực tại xáo trộn trong xã hội và gia đình mấy năm qua. Vì thật ra những sự kinh khủng lớn về xã hội đều là nguồn gốc của thất vọng và thay đổi những giá trị cũ.

CƠN BỆNH CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH

MÀM lồng mạn yếu đuối bắt đầu

bùng dậy trong tư tưởng lớp thanh niên Việt nam những năm sau chiến tranh thứ nhứt.

Tiêu thuyết Tố Tâm của Hoàng ngọc Phách, những vần thơ Giọt lệ thu của bà Tương phô và bản dịch Tuyệt hồng lệ sứ (Tứ Trầm Á) đã là thứ sách gối đầu giường của nam nữ thanh niên. Lớp cô túy học thì bị thêm ảnh hưởng... nhưng sách vở lồng mạn của tây phương.

Phong trào than khóc, tuyệt vọng, chán đời, vô định hướng nỗi lên.

Phong trào chánh trị quốc gia nỗi lên thất bại năm 1930, mười mấy cái đầu rụng một hụt ở Yên Bác, rồi kinh tế khủng hoảng... thồi thèm sự chán nản vào lòng thanh niên. Mầm lồng mạn và cá nhân chủ nghĩa nhập cảng từ tây phương gặp mảnh đất tốt thuận tiện để nảy nở. Các tiêu thuyết của Tự lực văn đoàn phản chiếu rõ cái tâm trạng yểm thế (Hồn bướm mơ tiên) và muôn thoát ly của thanh niên. « Ôi gia đình, ta ghét mi! » điệp khúc của Gide mà thanh niên tây phương đã nêu cao, cũng được bạn trẻ Việt nhắc nhở gần như lấy làm châm ngón hối bấy giờ.

Nhưng phả bộ gia đình, đề di đâu? Vẫn đề thoát ly được đặt ra, nhưng lối thoát không có, nên sự bế tắc lại càng thêm trầm trọng. Người ta đám ra chán nản, ăn chơi, những trò hội chợ, vui vẻ trẻ trung càng đầm chìm thanh niên đang mê man, không tin tưởng.

Phong trào chánh trị ảnh hưởng của mặt trận bình dân ở Pháp làm cho thanh niên tỉnh lại, nhưng rồi đến những cuộc bắt bớ, khủng bố của chánh phủ thực dân càng gieo thêm chán nản vào lớp người đã chán chường sẵn.

Cuộc chiến tranh thứ hai nổ bùng trong lúc con binh thời đại của thanh niên Việt vẫn đang dây dưa.

Thời cuộc bắt chay cả một thế hệ đang bẩn khoán, bờ ngực không biết di về đâu.

Một luồng gió lồng mạn chánh trị thời qua đầu óc thanh niên, phần thi theo những nguyên tắc như không chán chường cuộc sống, phần theo cách mạng, phần theo phát xít. Họ theo đuổi một hồn tượng phiêu lưu, đổi chiếu hành động với cỏ đơn.

(Xem tiếp trang 35)

...NƯỚC NGOÀI

nên cắt đoạn nào không?

Một khán giả bức mình viết: « Phải cắt nhiều đoạn; cuồng họng của người viết chuyện phim, cõi của nhà dân cảm, nhà sản xuất và tài tử chính ».

**

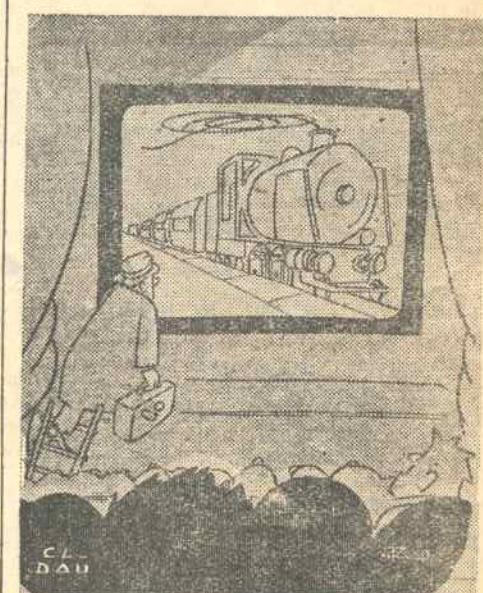
MỘT chủ hàng buôn nói với cô thư ký trẻ, đẹp mới vào làm:

— Tôi chắc chắn là cô làm được việc làm và rồi trả nên một thư ký giỏi. Mà này, cô có một tấm hình nhỏ chụp cô xấu xí không để tôi có thể đưa cho vợ tôi xem.

**

MỘT người diễn thuyết đỡ, đã làm chán tai những người nghe, nửa cuộc, ông ta biết ý bèn lấy giọng trịnh trọng tuyên bố:

Các ngài nhìn đồng hồ xem giờ, việc ấy đối với tôi không hại gì hết thảy. Nhưng tôi không thể nào chịu đựng được khi lại thấy các ngài đưa đồng hồ lên tai để biết chắc chắn đồng hồ vẫn chạy.



Khi khán giả xem chép bóng nồi

Óc con người là một vật kỳ diệu. Nó khởi đầu vận chuyển từ khi mới sanh và chỉ ngừng ngay lúc người ta sắp sửa nói trước công chúng.

The Hollywood Reporter

Chỉ có những người đàn bà xấu mới yêu chán thành. Người đàn bà đẹp, còn bận lo trau dồi sắc đẹp của họ.

Katharine Hepburn Family Circle

Con cái chúng ta có thể quên tất cả: quên đi học, quên tắm rửa, quên ăn, nhưng chúng nó nhớ luôn luôn điều chúng ta hứa suông với chúng cách một vài tháng.

Better Homes and Gardens

Đọc khắp Báo chí Ngoại quốc

MỘT CÁCH ĐỂ THỊT LÂU NGÀY

CÓ NHIỀU nguyên tử mới, được khám phá. Đó là lò tuyên bố của bác sĩ Alexander Ruthden, nhà bác học nguyên tử danh tiếng của Mỹ, cựu giám đốc trường đại học Michigan.

Bác sĩ chưa chịu kể rõ chi tiết về việc khám phá này. Nhưng bác sĩ cho biết những nguyên tử mới ấy có thể dùng để giữ thịt và trái cây trong nhiều ngày mà không hôi thối gì cả.

Chính bác sĩ đã thí nghiệm là đem rắc những bột nguyên tử ấy lên thịt, thịt sẽ lâu vẫn không hư.

(Continental Daily Mail Londres)

NHỮNG CON CHIM BỊ MÙ ĐÁP XUỐNG ĐẤT RẤT KHÓ KHĂN

TRÁI VỚI SỰ tin tưởng của người ta, loài chim bị mù không lỵ chiếu gió và cũng không biết tốc độ của nó bay là bao nhiêu.

Một nhà tự nhiên học Mỹ đã thử bắt 16 con chim bồ câu, ba con chim én và dùng một miếng vải bít mắt lại. Đoạn ông thả chim cho bay. Ông thấy rằng chim không thể bay ngược lại chiều gió được khi chim muốn bay thấp gần mặt đất. Chim đáp xuống đất, bụng eo sát với đất liền, như một chiếc phì cơ bị nẹn, hai cánh sờ ra như cánh quạt.

Chính ông William J. Beecher, một nhà tự nhiên học ở tại Chicago đã nghiên cứu về cách bay mau chậm của loài chim đã cho biết như trên.

(France Soir)

ĐỒ DŨNG ĐỂ BAO CHUỖI LẠI

Ở ÚC ĐẠI LỢI (Australie), sò canh nóng ở tại miền Nam quốc gia Nouvelles-Galles vừa tuyên bố một phương pháp mới dùng để bảo vệ những buồng chuỗi. Người ta dùng những cái bao lông chất dẻo để bao lấp buồng chuỗi. Những cuộc thí nghiệm trên đã đưa đến nhiều kết quả tốt đẹp. Trái chuỗi không hề bị sàu án và sicc nóng cũng được tăng thêm. Việc làm này

cũng giống như đặt chuông lên trái đưa tây.

(France Soir)

NGƯỜI MỸ CÓ THỂ TỰ CẤT NHÀ BẰNG GIẤY

Hiện nay người Mỹ tự cắt nhà không cần vẽ bản đồ trên giấy. Một cái nhà ở Chicago vừa mới được xây cắt lên. Họ đã dùng đến 650 tấm và 130 mảnh tấm plastique (chất dẻo). Cửa sổ, cửa lò, mái nhà, ống khói theo một hình riêng. Với những khối plastique đó, họ có thể cắt nhà bất kỳ theo một kiểu mẫu nào. Khi kiểu mẫu định xong, họ chỉ giao cho thầu khoán mà không cần đến kiến trúc sư.

(Chicago Sun, U.S.A.)

VÀI SÁNG CHẾ MỚI TRÊN THẾ GIỚI

Một hàng đóng giấy lớn ở Anh vừa chế ra một thứ giấy cho đoàn leo núi khi họ vượt đến một cao độ trên 6.500 thước. Thứ giấy này đã bám lại chông với mưa nắng lâu hú và còn đặc điểm là nhẹ hơn thứ giấy leo núi từ trước đến nay chừng 1 ki lô. Lên đến độ cao ấy, bớt 1 ki lô cũng bằng dưới đất bớt 5 ki lô.

Người Úc vừa sáng chế một cái máy làm nước đá. Máy tự phát ra những tảng nước đá.

Còn đường xe điện dùng đến 380.000 volts vừa thành lập xong ở Thụy Điển. Con đường ở Mỹ giữ kỷ lục từ trước đến nay là 237.000 volts (đơn vị của điện áp).

Những người bán hoa ở Anh hiện có bán một chất trắng, người mua có thể mua từng thước một. Chất ấy dẻo có nhiều lỗ đựng nước để giữ hoa tươi mãi, chất ấy lại có thể giữ hoa đứng thẳng theo ý muốn của người cắm.

(Point de Vue Paris)

CUỐN SÁCH MỚI NÓI VỀ SÂU BỘ

TRÊN QUẢ ĐẤT có vô số loại sâu. Người ta ước lượng có hơn 10.000.000 loại, và khoảng 700.000 loại đã được người ta đặt tên và mô tả khoa học.

Bộ canh nông Mỹ vừa in xong một cuốn sách dày 952 trang nói về các loại « côn trùng ». Sách tóm tắt tất cả các cuộc nghiên cứu về côn trùng từ 100 năm nay, và được viết rất dân dã và dễ hiểu.

Mặc dầu người ta đã khám phá được 700.000 loài côn trùng, sách ấy ấy còn chú thích rằng: « Không có một người nào có thể đoán khi nào bắn kê khai mới châm đứt : Vì « giòng họ » loài sâu có cảnh nhiều không thể kè xiết ».

Ngày nay dùng cách bom thuốc để diệt được tận gốc giòng ruồi trong nhà. Nhưng nên nhớ là không phải người ta đã được kết quả này trong một giờ hay một ngày : phải trải qua bao nhiêu thử thách và thất bại, người ta mới thâu hoạch được kết quả tốt đẹp ấy. Nhưng người ta cũng không trị nỗi một vài giòng ruồi mạnh với bộ D.D.T. (« methoxychlor », chlordane, dieldrin và lindane).

Tuy có nhiều loại sâu bọ chống lại với vài thứ thuốc diệt trùng tác giả cuốn sách vừa nói trên tin tưởng có thể diệt hẳn các loại sâu trong một vùng nhất định.

DÙNG XÁC MÍA ĐỂ LÀM GIẤY

Báo « The Wall Street Journal » viết rằng công ty « Valentine Pulp and Paper Co. » ở tiểu bang Louisiana sẽ dựng một nhà máy đầu tiên ở nước Mỹ dùng xác mía để làm giấy. Nhà máy này sẽ sản xuất 18.350 bả mỗi năm. Trong số này gồm có một số bả dùng để chế tạo nhon tao, nhựa « Cellophane » và chất « Plastique ».

— Khi người lính thủy quá mạnh tay.



SLERDLOVSK : thành phố thơ thuyền

200 TRIỆU DÂN TRÊN 22 TRIỆU CÂY SỔ VUÔNG

TРОН hai tuần lễ, không thể nào đi thăm hết một nước rộng đến 22 triệu cây số vuông, chạy dài 9000 cây số từ biên giới Ba Lan đến bờ biển Nhật Bản với dân số gần đến 200 triệu.

Tôi đã đi thăm những nhà máy, những trại nông trường tập thể, những bảo tàng viện, những công viên. Tôi cũng gặp mặt nào kỹ sư, thợ thuyền, giáo sư, sinh viên. Họ lũ lượt từng đoàn đi tới các nhà nghiệp đoàn. Những con người ấy tôi gặp khắp các ngõ đường, quanh hòn cát, thường dân có, nhưng con người bằng xương, bằng thịt như tôi, nhưng hình như họ cách biệt với phương tây nhiều lắm. Cái hàng rào ấy chỉ là một bức rào tưởng tượng, bức rào thành kiến mà thôi.

Trước những bức ảnh tôi chụp được trong cuộc du lịch ở nước ngoài, nào nhà máy, trường học, nhà thương, chợ, ga, ô tô, bến đò... tôi lại lật đến cuốn nhật ký nhìn lại những con số đã ghi được 1.42500 tạ ngũ cốc (1/4 sản xuất của thế giới) 21 phần trăm về than đá, dầu lửa 58 phần trăm, và sắt 53 phần trăm (so với sản xuất của thế giới).

Trận thế giới chiến tranh vừa qua, Nga đã thiệt mất 17 triệu nhân mạng vừa thường dân vừa quân đội. Dân số mỗi năm tăng thêm 2 triệu, và hiện nay dân số Nga có lẽ đã quá 200 triệu.

MẠC TƯ KHOA : THỦ ĐÔ NƯỚC NGA

TÔI bắt đầu viếng Mạc tư Khoa. Một phi cơ của hãng hàng không Nga đưa tôi tới phi trường Vnoukovovo, cách 30 cây số Mạc tư Khoa. Theo tục lệ, nhà đoàn đến khám hành lý, xong tôi lên xe hơi về Mạc tư Khoa. Cảnh đầu tiên tôi thấy là những người dân bà và trẻ con chao đảo lạnh suốt từ đầu đến chân, những ngôi nhà nhỏ xinh xắn bằng gỗ rồi đến những ngôi nhà chọc trời, các nhà máy... kinh doanh xuất hiện. Đường sá rộng rãi. Tắc xi sơn màu vàng, đỏ, xe điện, xe hơi... chạy đi chạy lại nhộn nhịp. Trên lề đường, khách bộ hành lũ

ĐỜI SỐNG Ở NGA

viên cho trẻ em.

Theo bản thống kê năm 1951 (hiện nay có lẽ hơn nhiều) ở Nga có chè xe hơi, 7 triệu cái đồng hồ, 4.000.000 máy lanh (gramophone), 450.000

lượt từng đoàn im lặng bước. Dàn ông thường đội mũ cát két. Tuy đã khuya, nhưng hết thảy cửa hàng còn mở cửa. Công trường đèn sáng trưng. Tượng Lenin sừng sững trước mắt.

**

MẠC tư Khoa. Hành khách đi ngoài đường nhộn nhịp nhưng rất trật tự. Các tiệm ăn chật ních khách hàng. Nhà chớp bóng và rap hát cũng ứ người. Nhà hát

& Mạc tư Khoa là nhà hát lớn nhất ở Nga trang hoàng cực kỳ mỹ thuật. Đảo kép mặc áo quần đắt giá.., nhưng công chúng đến xem ăn mặc rất giản dị, không đeo ca vát, không áo quần lố lố, quần nhán mặc bình phục từ tết. Tôi muốn mua một bả đồ thành phố, không thể nào tìm ra. Một vài người đi trái đường, lập tức bị chặn lại và phải trả tiền phạt.

Hơn 700.000 phụ nữ ở trong giáo giới, 300.000 làm việc ở các nhà máy và các phòng thí nghiệm hoặc là kỹ sư, hoặc là nhân viên chuyên môn các ngành khoa học. Trong số 300.000 bác sĩ, phụ nữ chiếm đến 200.000 người.

Bà Lina Stern đã tìm cách chữa bệnh sỏi uốn ván. Bà Sérégina tìm ra thuốc penicilline của Nga. Số phụ nữ giữ vào cơ quan tối cao Sô viết là 227 người và chiếm 1778 ghế trong nghị viện. Dân bà Nga không chú ý đến trang sức mấy. Họ ăn mặc xoàng xĩnh ít đánh phấn son. Một mảnh ăn mặc trước khi muốn được đưa ra dân chúng đều phải qua hỏi đồng quốc gia duyệt trước. Người Nga vẫn là người giàu cảm tình. Tôi cũng thường thấy tay cầm nắm tay chuyện trò, hoặc trong các tiệm ăn, trai gái ăn uống, hát ca nhưng không khi nào tôi thấy một cặp trai gái ôm nhau ngoài đường phố.

Tôi đi thăm nhà máy. Trước nhà máy cũng có ấu tri viện, công viên. Cảnh nhà máy cũng có nhà chiếu bóng, trường hát, thư viện, phòng hội họp. Phải nói rằng, tất cả đều sạch sẽ và có thứ tự.

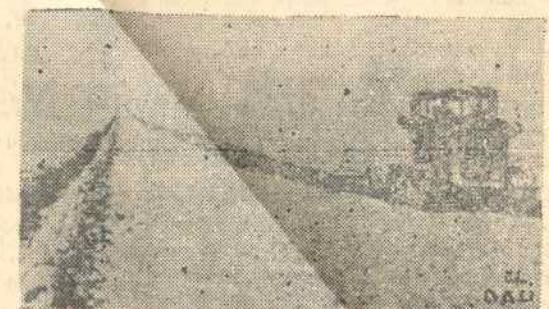
Tôi nhận thấy rằng trong chương trình kiến thiết, người Nga chú ý đến việc xây dựng nhà máy và những công cuộc xã hội trước tiên. Nhưng còn ở những chỗ

tập trung kỹ nghệ ở miền Oural và ở giữa Á Châu ? Ở những nơi ấy còn hoàn toàn bí mật ?

Tôi muốn biết đời sống của nông dân Nga. Nông dân Nga chiếm phần lớn dân số Nga. Họ dùng toàn đồ máy : máy gặt đốn máy cày. Nông trường tập thể xây dựng khắp nơi. Có đủ nhà hát, nhà chiếu bóng, bệnh viện, bể tắm, sân vận động, các tiệm lớn, khách sạn, công viên, ấu tri viện v.v...

Trâu bò được thả trong những dãy chuồng to lớn rộng rãi, ăn uống theo phương pháp khoa học. Trong mỗi quận có chèo 30 lồng và xóm chia ra chèo 44 nông trường tập thể. (diện tích bằng một quận ở Pháp).

Loài vật cũng như người, giờ giấc làm việc đều được quy định rất chừng mực.



— Người nông dân Nga dùng máy đào mương để lấy nước tưới vào ruộng vườn.

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN THANH NIÊN NGA

HUẤN luyện thiếu niên và thanh niên là một việc được chú ý nhất ở Nga, bắt nguồn từ ở gia đình ra. Lý do vẫn xảy ra nhưng một khi vợ chồng đã có con cái, vấn đề này hơi khó.

Năm 1913, ở Nga có cả thảy 550 ấu tri viện, và công viên. Năm 1946 có 700.000 230.000 ở nhà quê.

Ngày nay con số ấy là đến 1 triệu.

ẤU tri viện tổ chức cực kỳ chu đáo : sạch sẽ và có trật tự. Có phòng chơi, có phòng nghỉ, nữ tá ban y phục trắng. Ấu tri viện không khác ấu tri viện ở các nước, đặc biệt có chỗ trẻ em ngủ lại khi bố mẹ phải làm việc ban đêm, có chỗ trẻ em bú sữa com chiếu cho trẻ nếu già dinh não không đến thăm con buổi chiều được. Bàn ghế, đồ chơi, bể tắm... tất thảy đều làm nhỏ lại cho hợp với thân hình trẻ. Sức khỏe của trẻ được luôn luôn chú ý. Bác sĩ khám đồ ăn trước khi dọn ra, đưa ý kiến cho các bà mẹ để ý đến con.

Số trẻ chết sụt xuống rất nhiều và tinh ra mỗi năm lại thêm 2 triệu trẻ sơ sinh. (xem tiếp trang 45)



— Khi người lính thủy quá mạnh tay.

CHỈ CÓ NHỮNG CHA MẸ DẠI DỘT MỚI HỎI:



BA VỚI MÁ CON YÊU AI HƠN ?

THƯỜNG khi trong lúc dạy dỗ hoặc âu yếm con cái, ông bà thường vẫn hay hỏi :

— Con thương ba hay thương má hơn ?

Nếu giữa lúc ấy nó vừa bị ba hay má mắng xong, tất nhiên nó sẽ làm thính, hoặc có em sẽ trả lời :

— Con thương con... mèo « tam thè » hơn.

Khoan giận trẻ đã ! Thật ra không còn câu trả lời nào đúng hơn để đáp lại câu hỏi quá dại dột của kẻ làm cha mẹ.

Trước hết chúng ta thử tự hỏi :

— Với một trẻ em lên 3 hoặc 4 tuổi, ông bà định gán cho những chữ thương yêu, chọn lựa một cái nghĩa như thế nào ? Không có nghĩa gì hết, hay cũng gần như vô nghĩa ! Chính câu trả lời của trẻ đã chứng tỏ điều đó. Vì câu trả lời ấy không có nghĩa là em luôn luôn thích sống với xã hội loài mèo, mà chỉ là một câu trả lời do phản ứng tự nhiên trong lúc trẻ đang bức mình vì luôn luôn bị bắt buộc phải nghe lời, bỗng nhiên vừa tìm ra được một vật để bắt nó phải vâng lời lại mình.

Chính người lớn, chúng ta, đã nhận định sai lầm. Khi thấy một em bé triều mến mẹ, chúng ta vội cho rằng em « yêu » mẹ. Không phải thế. Đúng hơn là chúng ta nên nói : « Em thích gần với mẹ. »

Nếu là con trai : nó sẽ bắt chước ngay giọng nói, cử chỉ, dáng điệu của người cha. Nó sẽ có những sở thích những thói quen như cha nó. Tuy vậy cũng có những điểm cần phải sửa khi trẻ bày tỏ tình thương một cách nồng nhiệt quá.

Đến lúc nào thì những cử chỉ kia sẽ nhường chỗ cho tình cảm thực sự ? Kất khòm mà chỉ định.

Ở đây thật sự chúng ta đã đề cập đến một vấn đề này nỗi tình cảm vô cùng tinh nhí và sâu sắc, mà khung cảnh gia đình và sự ôn hòa hay không ôn hòa giữa cuộc sống của kẻ làm cha mẹ sẽ là những động cơ chính của vấn đề này.

Hãy thử theo dõi trẻ em từng giai đoạn từ khi biết bắt chước, cho đến khi biết hành động một mình.

GIAI ĐOẠN THỨ NHẤT

TRONG giai đoạn này, người mẹ giữ một vai trò cần thiết đối với trẻ, vì

giai đoạn thứ hai, nhiều bà mẹ trẻ, thấy như mình mất hết quyền hành đối với con, và sinh ra buồn bực. Các bà quên rằng giai đoạn ấy là giai đoạn phát triển tinh cảm, đứa trẻ cần phải rời khỏi mẹ để đi khám phá địa hạt tinh cảm cũng như nó đã khám phá thế giới bên ngoài. Bà mẹ không nên buồn vì con không « tùy » mình nữa, khi nó bắt đầu di chuyển một mình.

Không có lợi gì mà kéo dài một tình trạng tạm bợ. Em gái nào mà cứ « quấn » lấy mẹ sẽ trở nên một người đàn bà nhỏ xíu, bắt chước những bộ điệu lặp lại những lời nói của mẹ, như một cái máy, mất hết cả tánh cách tự nhiên. Còn con trai thì sinh ra rụt rè, sợ sệt...

Bừng có những suy nghĩ vụng về và không nên hỏi những câu hỏi như : « Con yêu ai ? »

Em thích đến với ba, hoặc má chỉ là do sự hoan toàn vô tâm.

KHÔNG nên từ chối khi trẻ tố tình yêu ; nhất là khi cái đà lỏng ấy không do gì xúi dục cả ; tốt hơn hết là nên trả lời trẻ bằng một lời hay một cử chỉ êm dịu. Linh hồn nhỏ mở rộng sẽ đặt biệt để thăm cảm bởi cử chỉ thân yêu ấy. Vẽ lạnh lùng, khắc nghiệt đáp lại trẻ trong lúc ấy sẽ làm xúc phạm và tê liệt cảm tình của trẻ con.

Như thế — ông, bà, sê hôi — thì phản ứng cha mẹ chỉ bó hẹp lại để phản cho « thiên nhiên ».

Ông bà hãy an tâm. Phản ứng của ông bà có nhiều và nặng nề. Nó sẽ gánh một phần quan trọng thiết thực trong việc phát triển tình cảm của trẻ con. Phản ứng ấy cần phải : *Tạo nên những trạng huống thuận lợi*, bằng cách tránh những sự cãi vã giữa hai cha mẹ, có thể bắt trẻ con phải dự phản náo và đi đến chỗ phải lụa ba hay má. Hãy nên cho trẻ thấy cái gương đoàn tụ, thương yêu của « ba má chúng ».

Tuy vậy cũng có những điểm cần phải sửa khi trẻ bày tỏ tình thương một cách nồng nhiệt quá.

Trong những lúc ấy thì giữa ba hoặc má, người nào được trẻ « thích » trong giây lát hãy tìm cách cho tình cảm của nó kết hợp với người đang bị bỏ rơi ! Có nhiều khi chúng ta hành động trái ngược. Người được trẻ thích trong chốc lát lại lấy làm khoan khoái tự hào với sự lụa chọn của con, rồi nhân đó khuyến khích thêm và dùng nó để treo trước người không được trẻ yêu. Như thế là sai. Trẻ sẽ làm tưởng là mọi khi yêu người này tức là ghét người kia. Ngôn ngữ, đổi đáp giữa cha mẹ cũng rất cần. Nếu chúng ta hay dùng tiếng lóng, trẻ sẽ bắt chước theo.

Hãy đem lại cho trẻ một tình thương chăm sóc, độ lượng... một tình thương sáng tạo.

VAI TRÒ CỦA CHA MẸ

TRƯỚC hết có những điều không nên làm. Dưới đây là những điều chính :

Bừng buồn bức. — Lúc trẻ đã sống qua

XUÂN VINH

ĐỜI MỚI số 54

Tủ thuốc gia đình

TRONG gia đình, ta nên trữ sẵn một số thuốc để dùng trong lúc nguy cấp. Chúng tôi không muốn phân biệt thuốc Tây, thuốc ta hay là thuốc Tàu chi hết. Vì dùng thuốc vẫn phải tuân theo chứng bệnh và sở thích của mỗi người.

Những người thích dùng thuốc Âu Mỹ nên trữ sẵn những thứ thuốc sau đây :

— Bột hột cải vàng và cây gai (farines de moutarde, farine de lin). Nên giữ hai món thuốc này trong những cái hộp bằng thiếc hay là chai keo để tránh ánh nắng mặt trời.

— Thuốc trú nọc độc (Sérum antivenimeuse), như nọc rắn, rết, bò cạp, v.v... — Thuốc trị chứng thương hàn, nhức đầu, nhức răng (Aspirine 0,50, Aspro).

— Thuốc giải nhiệt (Antipyrine). Dùng thuốc dạng trong bao lồi một giờ ram.

— Thuốc (Gardénal) trị hạch kiết và trừ phong cho con trai, mỗi viên chứa một phần trăm của một giờ ram (un centigramme) chất thuốc nói trên.

— Thuốc nước ngọt có chất xút tố diêm của chất cá (bromure de calcium).

— Nước hoa cam (eau de fleurs d'oranger).

— Dầu long não (huile camphrée).

— Vài băng có nhung dầu thuốc để bịt các vết thương.

— Dầu bạch lạp (huile de paraffine).

— Toan thùy của chất thuốc nhuộm (solution d'acide tanique) trộn với nước thường (lõi 5%).

— Dầu cây cúc khoa (teinture d'arnica).

— Nước lọc cho thật sạch để rửa những chỗ bị trật, lở xương (foulures, en torses).

NHỮNG VẬT DÙNG ĐỂ BĂNG BÓ VÀ CỨU THƯƠNG

CHÚNG ta nên sắm sẵn nhiều vải băng bông giàn và các thứ thuốc khác để dùng trong việc cứu thương khi gặp nguy cấp.

Một hộp đựng vài băng sạch, đã khử độc trước rồi.

— Bông gòn sạch.

— Vải mông lòn, nhô dù cũ,

— Nước có đường khí (eau osygénéée).

— Rượu cồn 80 chữ : 500 phần khối (500 cc).

— Nước diêm (tincture d'iode) 100 phần khối :

100 phần khối.

— Thuốc dân có khử độc sạch (vaseline stérilisée) : một bình nhỏ.

— Dầu thông khiếu (huile gomérolée) để cho thông lỗ mũi : 20 phần khối (20 cc).

— Thuốc nhò miệng : (2 giờ ram).

— Nước cam du (glycérine) : 20 phần khối (20 cc).

— Thuốc xong hơi : (teinture de benjoin) : 50 giờ ram.

— Dầu cây ái (teinture d'eucalyptus) gọi là dầu gió : 50 giờ ram.

Pha một muỗng ca phê trong một cái chén nước nóng.

NHỮNG DỤNG CỤ

Một cái hòn thuỷ tinh. Nhớ xoa dầu mờ (vaseline) ở dưới đầu nhọn của ống thủy tinh trước khi dùng.

Đồ dùng để rửa ruột gồm có một trái lê (poire) bằng cao su : 400 phần khối cho trẻ con mới sanh ra và 300 phần khối cho con trai lớn tuổi.

Một cái bình có tráng nướu men (bock en email) đốt bằng riệu mạnh trước khi dùng.

Một cái ống rửa âm hộ làm bằng chai.

Một cái ống rửa ruột cùng (rectum) làm bằng chất cao su cứng (ébenite).

Một cái kéo mới thật bền. Không nên dùng nó để cắt những vật khác. Phải giữ kỹ trong phần trắng (poudre de tal c) nếu kéo không có tráng kẽm ở ngoài (nickelé).

Lối một chục cái ống giác hơi,

Một cái đèn thắp bằng rượu mạnh.

Một bộ máy điện chữa trong lúc đau nổ bụng hay là đau nơi lá gan.

Bạn cũng ghi một điều mỗi lần bạn trả lời là KHÔNG vào những câu hỏi sau đây :

BẠN CÓ PHẢI LÀ NGƯỜI ĐÃ CẢM KHÔNG ?

3, 4, 5, 6, 9, 15, 18, 19, 23, 24, 26, 27, 29, 31.
Tình điềm lại.

Nếu bạn có :

A — hơn 43 ĐIỀM, bạn là người đa cảm thật sự. Tâm trạng ấy làm cho bạn xây nhiều mộng tưởng và bạn có quyền hưởng hạnh phúc lâu bền hơn các bạn khác.

Một lời khuyên nhỏ. Đúng cho vui lòng nghe theo lời mù quáng.

B — TỪ 7 ĐIỀM ĐẾN 13 ĐIỀM Bạn hãy vui vẻ đi... Bạn kiểm soát được tình cảm của mình.

C — DƯỚI 7 ĐIỀM. Bạn có thể đau khổ nhưng cố gắng dùng làm những người thương đến bạn phải đau khổ.



ĐỜI SỐNG Ở NGA

(Tiếp theo trang 26)

TRUỜNG học mở khắp nơi: tiểu học, trung học đến đại học và trường chuyên môn.

Có những trường đào tạo Công binh. Có đủ thư viện, phòng dạy chính trị, có xưởng để học vò tuyển diện, chụp hình, lái phi cơ. Một điều đáng chú ý. Học sinh rất lố phép. Khi có một người khách lâ vào, tất cả đều đứng dậy.

Trong một phòng nọ có chừng 14 cậu thiếu niên chơi cờ tướng, một lối chơi thông thường ở Nga. Họ say mê đến nỗi không có thời gian để học vò tuyển diện.

(Đối với các bạn gái, bạn nhận đến thân hình người mình đúng phải hơn cặp mắt họ?)

22 — Một mái nhà tranh đối với bạn đẹp hơn là một ngôi nhà lầu ?

23 — Bạn có nghĩ rằng sống nghèo nhưng với tình yêu kabuk khát hơn giàu có mà sống cô độc ?

25 — Bạn có nghĩ rằng một cái chết hiện hách trên chiến địa cảm động hơn một cái chết cầm chém và đau khổ trên giường bệnh nhà thương ?

26 — Một cuốn tiểu thuyết hoặc một cuốn phim kết cấu vụng, bạn cảm thấy khó chịu không ?

27 — Một nhịp đập có luân luân làm cho bạn cảm động không ?

28 — Khi người ta nói mua một quả tim, bạn có nghĩ ngay đến một nơi phơi bày bán lồng ruồi ?

Số nhà thờ ở Nga vẫn còn nhưng rất ít so với số dân chúng.

Cách kinh đô 20 cây số có trường về khoa học. Có chừng 40 nóc nhà gồm 60.000 căn phòng : phòng diễn thuyết, phòng thí nghiệm, thư viện, phòng ngủ học sinh. Có cả thầy 6.000 sinh viên.

Trường đại học ấy có chừng 108 cửa rào vào, 25 cây số đường cầu du lang, 40 cây số cầu thang, 66 máy lèn cao.

Tôi cũng thấy những máy móc hết sức tinh vi.

RỜI Mạc từ khoa với nhiều ý nghĩ : Chính ở đây đã gieo chiến tranh nguội khép cả hoàn cầu. Ở bên này hay bên kia cũng có clô yếu và chõ mạnh. Tôi chỉ mong hai khối mau mau hiệp lại và tìm hiểu nhau.

Trích dịch Semaine du Monde
TRẦN DOANH



SÔNG ĐỜI ĐÁNG SÔNG

Sông biết du lịch

Nói chuyện du lịch với bạn
giữa thời kỳ này phải chăng là kí giả mơ
mộng. Thật thế, nhưng, nỗi chí lùi thử,
nhận thức giá trị của cái đã ra nước ngoài
trong lúc phải ngồi nhìn máy bay, nghe gió
thổi, không phải là không bõ ích đâu.

Vậy, mời bạn cùng tôi quên hẳn rằng
mình mộng, và col việc mình tính như
cô thè thực hiện được vô luận vào lúc nào,
trong hoàn cảnh nào. Người mình có câu :
« Đi cho biết đó biết đây : Ông nhà oai me
biết ngày nào khôn ». Ông Lu Fontaine
có lời : « Ai có thấy nhiều mới nhớ được
nhieu ».

Áy oay, đi ra là học thêm, vì lẽ thay
được cái mới, cái hay. Tuy thế, đi ra
không có nghĩa là quên nhà, thấy việc
nước ngoài không nghĩa là vong bồn ; đi ra
lùi thứ xứ người để mở rộng tầm mắt, khai
phóng kiến thức, cung đường làm việc « liều
mạng » để cái tiếng không tốt ở đất
khách.

Ké viết bài này, nói chuyện đi đến xứ
người đã có lần quan năm không làm
việc gì khác hơn là kế hoạch đi, và đi sao
cho khỏi tổn tiền, vì chính mình « lung túi
vắng hoe ». Đã có lần làm khách nước
người, một anh khách sang mà không giàu,
tôi muốn cùng bạn nhận thức hai chữ du
lịch.

Người ta bảo lùi thứ là tập luyện thanh
niên. Quả thế. Nhưng, cuộc lùi thứ phải
được thực hiện với một tinh thần nào, và
phương pháp nào. Lùi thứ không có nghĩa
trảm trộm là đáp tàu, hoặc tàu bay hoặc
tàu thủy, đến một thành nào, một thị trấn
nào, rồi ở đó ăn chơi lu bù để khi về
mang theo cái tội bại của xú người, nhập
cảng vào nước mình cái mà ở xú người
đã thành bình ứng thư.

Lùi thứ phải là một việc giác ngộ. Để cho
biết là điêm kẽ đó ; để làm sao gọi con người
trong một hoàn cảnh mới hẫu them háng hái
và thêm sáu tranh đấu, là điêm thứ ba. Và
nếu khi ta định lùi thứ mà ta biết nhầm ba
cái mục tiêu kia là đù lầm rồi.

Để cho biết — Biết là cả một việc mà
suốt đời người không ai là không làm. Biết
là tiền thù, là sông đài đáng sống, là lòn
luu.

Như oay khi bạn định đi, bắt luận bạn
muốn đi trong nước hay ra ngoài nước,
điều trước hết là bạn nên biết qua xú mà
bạn sẽ tới đó ; biết qua ít nhiều về mặt lịch
sử địa dư bằng cách đọc sách ; biết để khi
bạn tới nơi là bạn có thể cẩn thận địa bàn
trong đầu bạn, có cơ sở giúp bạn biết thêm
bằng sự trông thấy, điều tra và nhận xét.
Biết về lịch sử địa dư của một nước, một
xứ, một thành, đến nơi bạn không bõ ngó,

BÁT HỦ

chủ cho thuê con la phải làm sao, tên trác
phòng cho biết rằng anh ấy sẽ đi bộ, và
tiền mướn con là một ngày 5 đồng. Tôi
làm như lời dặn. Anh cho thuê la bão
phát thuê thêm một con cho anh cởi, tôi
không ưng, anh đánh con la cho chạy có g
làn cho tôi đậm sợ. Nhưng tôi đã biết
mánh khóc anh rồi ; ngừng la, tôi xuống,
bảo không ưng thuê của anh. Anh bèn
năn nỉ, và chịu chạy bộ theo tôi. Thế là
tôi chỉ tiêu sáu cổ 5 đồng với ờn uống 8
đồng trên núi là đủ chơi cả ngày.

Tôi chơi cũng có phần phải chịu khó.
Như trên tôi đã nói với bạn, bạn cần đọc
sách du lịch ít nhiều. Biết qua cõi tích xú
người, đến nỗi, sự thăm viếng của bạn sẽ
thêm hứng thú, và đó bạn eung nên mua
sách để đèn năm đèn qua ; bạn sẽ nhận ra
rằng « có thấy co đọc » giúp bạn ghi rõ
sâu trong ký ức.

Còn về phần biết ăn ngon và rẻ, bạn hãy
hỏi lại những người đã từng sống ở Paris,
họ sẽ chứng thiệt với bạn rằng ở thủ đô
Pháp, nếu bạn không biết tìm quán cơm ăn
cho vừa miệng và túi tiền thì bạn sẽ mệt với
tiền bạc lầm mà không ăn được món ngon.

Bạn nên nhớ điều này, nếu bạn du lịch
cố ý thức thi chẳng những bạn du lịch
trong không gian mà bạn sẽ du lịch cả
trong thời gian. Du lịch trong thời gian
là với những thắng cảnh lịch sử, những
cõi tích, bạn sẽ sống lại những thời đã trôi
qua từ 5, 7 trăm năm. Tôi vẫn biết rằng
bạn không muôn mất thì giờ mà xem kỹ
luống các cõi lòng viện, nhưng có nhiều cõi
tích lịch sử mà bạn phải xem qua, vì nó giúp
cho bạn mòi mang sự hiểu biết không ít ;
chẳng những nó còn giúp vui bạn là khác.

Ghi chép là việc rất cần nếu bạn không
muốn chỉ thấy rồi bỏ qua. Mỗi buổi tối
trước khi đi ngủ, bạn hãy chịu khó ghi
lại những điều trông thấy trong ngày, với
cảm tưởng của bạn. Bạn hãy ghi lại một
cách thành thật.

Về sau, lúc nhàn rỗi, đọc lại bạn sẽ thấy
hay, hoặc khi muốn viết hồi ký bạn sẽ cần
đưa, chả là bạn không đọc bài này. Cũng
bạn Văn Lang với tôi như thế này :

— Nghèo quá mà du lịch thật là bất tiện.

Có tiền mà không biết xài trong khi du lịch

cùng không hưởng được bao nhiêu, và chỉ
phi tiền chó không học thêm bao nhiêu. Điều
rất cần cho người du lịch là biết gõi ghém
tiền bạc, biết sắp đặt cách đi chơi, biết chọn
nhà hàng, biết ăn ngon và rẻ.

Tôi hỏi tiếp bạn Văn Lang có thuật như
sau này.

— Khi tôi tới Tô châu tôi chỉ còn có
40 đồng bạc Trung Hoa. Tôi xuống nhà
người « Tô châu phan đêm » không sang
không hèn. Qua ngày sau, tôi muôn cõi
núi Thiên binh có tiếng là đệ nhứt, nhí
thắng cảnh. Tôi kêu anh trà phòng (anh
bồi) lại hỏi qua. Anh này bảo phải thuê
một con la, cởi la đi. Tôi hỏi tiếp anh

KỲ SAU :

ĐI CHO VUI

GỬI BẠN THƠ

ĐỌC qua gần một ngàn bài thơ của các bạn gửi đến, đựng trong một cái
cặp dày của tòa soạn trao cho đề bài về chuyện thơ, tôi thấy lòng ấm
áp trước bao nhiêu chân thành của các bạn. Trái tim hồn mình lên mặt giấy, những
rung động của các bạn như những làn sóng điện phát ra gửi gắm cho những « tâm
lòng thau thanh » bè bạn. Làm sao không cảm động trước bao nhiêu tiếng nói nhiệt
thành, mặc dầu ngọt ngào hay non dạ.

Bắt đầu làm quen với các bạn thơ Đời Mới — dù chúng ta « cùng một nỗi tình,
vốn người đồng điệu » — tôi xin nói qua vài nhận xét chung về các tiếng nói của các
bạn, đề quen hơi bén tiếng, trước khi tìm hiểu sâu vào từng bài, từng đoạn
thơ.

Tính theo tỷ số thì chất « tình em, anh » chiếm một phần lượng rất ít, cạnh
những mối tình rộng lớn, tình đất nước, tình người. Trạng thái ấy chứng tỏ rằng sức
sống vĩ đại của thế hệ đã vang động lôi cuốn nhà thơ ra khỏi thế giới tình cảm cá
nhân.

Yêu đương là lướt nhường chỗ cho tình yêu luồng cày, ruộng lúa, sông rộng,
núi dài. Tâm hồn các bạn thơ một phần lớn đã nhịp theo bước đi mạnh mẽ của thời
đại. Mặc dầu nhiều bước đi còn ngượng ngập, lúng túng, nếu không khập khà, khập
khiêng. Nhưng đa số đều cố gắng hòa theo khúc đại hợp tấu lành mạnh, tươi trẻ, đó
là một cảnh tượng nao nức lòng, kích thích biết chừng nào !

Vẫn thấy lầm bạn múa chưa phải điệu, hát chưa đúng nhịp, song đường thơ còn
dài, còn nhiều hứa hẹn đối với những kẻ mới lên đường.

Nâng, sương kinh nghiệm sống và làm thơ sẽ giúp bạn thêm chín chắn, và
tiếng nói của bạn đậm đà hơn, rung động lòng người chung quanh hơn.

Cũng có những bạn mờ mộng nhiều quá, còn tưởng mình là một thứ trích tiên,
và thi nhân là kẻ sống ở tháp ngà, ca lên những khúc lối thời. Hay những bạn còn
nặng đầu lảng mạn, sống giữa thế kỷ nguyên tử, mà tưởng đâu đây là thuở Tống,
Đường. (Ở đây tôi xin mà một dấu ngoặc : có thứ lảng mạn ủy mi, chán chường không
còn thích ứng và thứ lảng mạn cách mạng trước những biến chuyển lớn của tiến bộ).

Song những bài thơ thuộc loại này chỉ là số ít. Cũng như ngọt một ngàn bài
thơ của các bạn khắp nơi, số thơ niêm luật không quá năm đầu ngón tay, và đa số
là thơ tự do.

Thơ tự do, các bạn làm rất nhiều. Nhưng không phải bạn nào cũng xứng
được để dâng sự tự do. Chính niêm luật là những trở ngại khái ái đề
tạo cho bài thơ thành một bài thơ (về mặt hình thức có nhiên). Thơ tự do, không
có những lề lối nhất định, phỏng túng nhiều hơn « thơ mới », nhưng đây là đất khô
dung vỗ cho những tay thơ côn non. Những bạn trưởng iờ tự do dễ làm, song các
bạn cũng cần nhớ là thơ tự do rất khó hay.

Bảo rằng tự do, nhưng nhạc điệu vô hình và không thể không có của một bài thơ
luôn luôn cần phải được kính trọng. Có thể nói rằng bạn được tự do thật đấy, một sự
tự do thoạt tưởng không có gì ràng buộc, nhưng sự thật thì có bài thơ nào chẳng
có sự cầu thúc mà có được ?

Nhà thơ được tự do múa, nhưng điệu múa không nhịp nhàng, đẹp mắt thì còn
đâu phải là múa nữa ?

Đó là một điểm trọng yếu nhất, nhắc nhở cùng một số bạn thơ đã ngộ nhận về
thơ tự do. Chẳng phải câu ngắn, câu dài, vẫn gieo không bắt buộc, nhạc điệu không
cưỡng ép là ta có thể thành công về thơ tự do.

Hình thức là thế, còn phần chứa đựng, lẽ tất nhiên là cũng như tất cả những bài
thơ giá trị, nội dung phải chứa đựng một « giá trị xã hội ». Nhất là thơ tự do, nhịp
theo bước đi của thời đại mới, phải có một sức sống chứa đựng hòa hợp với thế thục
mới mẻ và mạnh dạn của nó.

C HUYỆN thơ còn dài, mà lời quen biết, kẻ giữ mục đọc thơ bạn, dù có khi
vì bạn mà nói thẳng, cũng mong rằng vì lòng chân thành với bạn, với thơ,
và các bạn thè tình hiều nhau.

ĐẠI MẠCH



Gửi một tấm lòng
Thơm như đồng lúa chín
Ấm những chờ mong
Cho cảm thông
Thẩm lên những dòng chữ đậm.

**

Anh ở ngoài muôn dặm
Tôi ở cuối kinh thành,
Hai mái đầu xanh
Khát gió lành
Tóc lóng giữa mùa giông bão.

**

Một sớm nào bay lại thư anh
Lá thư xanh
Đẹp như màu hy vọng
Gửi qua sông
Lội suối, băng rừng
Còn thơ mùi lúa đồng
Còn ngát mùi hoa dại
Ép sâu những chiều quan tài
Lửa hờn mái tranh
Ánh mắt lành của người nông dân
Còn ẩn bóng hoàng hôn cầm lim ruột
Vượt qua giây hoành sơn.

**

Đã lâu rồi không tắm nắng trên nón
Gió cao nguyên loảng trong lòng đô thị !
Chán người ngâm thơ chinh khí
Gian giữa mây cửa ô chật chội ở kinh
thành !

**

Tôi bóc thư anh
Lòng rung lên chờ đón những tâm tình.
— Gió vẫn đậm
Mây vẫn xanh
Và mưa hoài rồi lại nắng
Phải không anh ?
Áy dấy, tâm tình của người cầm trong
phổ hép !

**

Thơ anh bão : Đợi chờ là đẹp
Mưa lạnh bao nhiêu cho nắng ấm tình đời,
Hãy yên tuối vui
Vì Ngày Mai sẽ về trong Xây Dựng

VĨNH LỘC

KHÓI VƯỜN

Có ai thấy lá vườn tôi
Đổi lên cho khói lên trời tôi trông...
TRẦN HUYỀN TRÂN

NHÀ tôi nghiêm mái bén hàng trúc,
Có chiếc cầu tre bắc gấp ghẽn;
Có bong dừa xanh, gòn nước bạc
Nhưng chiều nướt lớn chảy mõng mèn.
Quê mẹ, muôn chiều yên lặng xuống,
Mặt trời chen lấn mãi chúa cong;
Mẹ còn ốm lá trong vườn vắng,
Vá áo cho con dưới lùa hồng.

Bóng một chiều thu, trời nỗi giò.
Âm thầm, tôi cất bước ra đi...
Xa người mẹ quê, xa vườn cũ,
Không một người đưa, vắng biệt ly.

Từ đây, vườn xưa khi nắng tắt
Sols gầy dáng mẹ dưới vườn cao,
Đứng nhìn mây trắng vô tình nói :
« Không biết con giờ nó ở đâu ? »

Mẹ hối, chiều nay bén lùi thư
Lòng quê bỗng dậy giữa đường xa.
Lá vườn ai dốt mà lén khói,
Có phải vườn xưa hối mẹ già ?

Thấy khói len trời mà nhớ mẹ,
Giờ đây gầy ôm tay thân cao;
Phải chăng màu khói như màu tóc,
Bạc trắng vì con chờ thảm sầu...

Mẹ ơi ! mẹ đốt lá vườn len
Cho đứa con xa biết mái thăm,
Nhìn hướng khói len mà với bước,
Trở về sưởi lại phát đòn viên.

KIÊN GIANG

TRĂNG QUÊ

Gửi chị Chín

T RĂNG đã lên khi ngày chưa tắt hẳn.
Mặt trăng tròn dần hiện cuối chon trời.
Sau rặng tre, trăng tiến không hề thôi.
Trên đồng rộng hiu hiu đưa con gió.

Trên sân gạch ngõn ngang bao đồng lá
Moi gặt vè nắm ngứa dưới sương đêm.
Trong trời trăng thấp thoáng mây bóng đèn
Đang hoạt động trước những hò cao ngắt.
Các anh ấy, tay vòng như gân sắt,
Bừng tưng hùng, ngang cùi dập đều đều.
Thôn quê êm / lúu chậm vách bô kêu
Như tiếng gió lát mưa rào len lá...

Mùi lúa mới thơm hè trong mùi rơ
(Mùi rơ riêng của hết cả thôn quê !)
Trăng dần cao — hạt láu bắn lớp lòe...
Mười cánh tay vẫn còn vung không nghỉ.

Gắn bén anh, trong nhà ra ba chí
Nghênh cối to, tháo cõm đồ oào thùng.
Cõm xanh xanh lòi bắc một mùi hương
(Hương đồng ruộng, cảng là hương đất nước !)

Bạn lòng ơi ! đây mới chân hạnh phúc !
Sóng phản bùn, lúa thóc — cực nhưng vui.
Trái nắng mưa, phiền não vẫn luôn cười.
Dân quê Việt ngàn đời yêu đất Việt.

THANH VĂN H.T.N.

Bức thư ngỏ gửi nhạc sĩ Phạm Duy

Saigon, ngày 20-3-1953

Kính gửi anh Phạm Duy.

BÚC thư này tôi không gửi đến tận tay anh vì tôi muốn, nhân dịp này, luôn thể tỏ bày ý kiến tôi với một số người yêu âm nhạc. Suy di nghĩ lại, tôi thấy cái ý định tôi không đến nỗi là một tham vọng quá đáng.

Trên một số tuần báo Đời Mới vừa rồi (số 49 ngày 7-3-53) tôi được đọc một bài phỏng vấn anh về nhạc Việt. Bản về việc xúc tiến ca nhạc Việt Nam, tôi nghe anh đưa ra một ý kiến gồm có hai điểm mà điểm cốt yếu, vì nó đề cập đến vấn đề đào tạo nhạc sĩ: là cho nhạc sĩ Việt Nam xuất dương và mở nhạc viện để nhạc sĩ ngoại quốc về dạy...

Ý kiến anh làm cho tôi rất đỗi ngạc nhiên và tôi tự thấy cần viết thư này thành thật góp ý kiến cùng anh, người nghệ sĩ mà một số nhạc phẩm trước đây đã gợi cho tôi được nhiều phản ứng lanh mạch. Mong anh nhận nơi đây những lời chán thành xây dựng của một kẻ biết ơn đối với một tài năng đang còn nhiều hứa hẹn.

Thật vậy, tôi đã ngạc nhiên trước ý kiến của anh, một nỗi ngạc nhiên pha lẩn buồn và tiếc...

Những câu hỏi như: sáng tác cho ai? khơi nguồn cảm xúc từ đâu để sáng tác? sống như thế nào để sáng tác?...

Nói tóm lại, những câu hỏi xung quanh cái vấn đề trọng đại là vấn đề sáng tác của văn nghệ sĩ mà một số anh em khác còn thắc mắc thi anh, anh đã từng được thấy những sự giải đáp cụ thể.

Vì những lý do ấy tôi đã đặt anh rất cao trong cảm tình tôi đối với giới nghệ sĩ cũng như trong niềm tin tưởng của tôi đối với tương lai ca nhạc Việt Nam. Rồi vì thế mà tôi đã thắt vọng khi nghe anh đưa ý kiến xúc tiến ca nhạc Việt Nam bằng: xuất dương, đón thầy ngoại quốc...

Nói thẳng với anh, tôi cho đó là một giải pháp nông cạn, viễn vông. Tôi đã tự đặt và suy nghĩ những câu hỏi: Ta đi đâu? Đón thầy ở đâu? ... và đây, giữa Đô thành Ánh sáng, thế giới Saint-Germain des Prés với một lũ người tình thần bị xúc động, lèch lạc sau cuộc chiến tranh khốc liệt vừa qua đang phủ nhận giá trị của nhân sinh, trách nhiệm của con người xã hội, để đắm chìm vào một lối sống hỗn loạn theo một mớ lý thuyết cũ kỹ đã sờn phết lại cho lạ mắt với danh từ sinh tồn chủ nghĩa... Nọc độc của nó đang lây sang cho nghệ thuật...

Những ông thầy ấy, tim đến mà thụ giáo, hay rước họ về để học, không giúp cho ta được gì ngoài việc lôi kéo ta vào nốt trong ngõ đường bế tắc đó vở của họ.

Có kẻ sỉ bảo: ta còn có thể học được mớ kỹ thuật già dặn của họ.

BÚC thư dưới đây của một bạn văn nghệ gửi nhau chúng tôi đăng lên mặt báo, với ý định tốt đẹp là mở ra một cuộc thảo luận rộng rãi về vấn đề âm nhạc. ĐỜI MỚI sẵn sàng đón tiếp những ý kiến đóng góp của các bạn, nhất là những tư tưởng tiến bộ, có tính cách xây dựng. Đặng nguyên văn bức thư của bạn THANH LƯƠNG gửi cho nhạc sĩ PHẠM DUY, chúng tôi mong rằng sẽ có nhiều ý kiến khác (trong đó có bạn Phạm Duy) để làm sáng tỏ thêm vấn đề.

L.T.S.

Những ông thầy ngoại quốc sẽ dạy ta được những gì?

Đi đầu, cái đà ta không tự do lựa chọn được. Hoàn cảnh hiện tại chỉ cho ta tầm sự học nhạc ở một vài nước nào đó thôi. Ở những nước đó — nước nào chắc anh đã biết — ta thử xem hiện có những gì đang được người ta cho là đặc sắc mới lạ của trào lưu tư tưởng, nghệ thuật?

Bên kia đại dương một số lớn nhạc sĩ tên tuổi đang trôi buộc số phận nghệ sĩ mình bằng giao kèo với các « xưởng kỹ nghệ làm mộng » của Broadway hay Hollywood để sản xuất những nhạc điện khiêu vũ quay cuồng giật gân tò điểm cho những cuốn phim màu mè, lạt nhách. Đến tối tối, một số khán giả — chừng vài triệu người — đã ngồi với bộ mặt chán chường của những hàng chữ số, hay suốt ngày tám tư bị lịm đi trong những cử động máy móc của lối làm việc « dày chuyền », sẽ tìm đến mua một vài giờ mộng ảo để quên thực tế nhạt nhòa của ngày vừa qua và những ngày sắp đến...

Anh Phạm Duy à, trước những câu hỏi đó tôi tưởng rằng anh, với những kinh nghiệm đã sống hoặc đã thấy, có thể đưa ra những câu trả lời. Chúng ta không đòi hỏi rằng nó sẽ tuyệt đối đúng đắn, dù khoát nhưng it ra nó sẽ đặt một vài vấn đề trước dư luận của giới ca nhạc nói riêng và giới văn nghệ nói chung.

Trong khi chưa làm được một công cuộc gì to tát hơn tôi thấy chúng ta có thể — nhờ sự giúp đỡ của một vài cơ quan ngôn luận có tên tuổi đứng đầu về văn nghệ — gọi lên những vấn đề ấy để anh em cùng thảo luận, kiểm điểm và suy nghiệm. Nếu chúng ta khởi lên được thành một phong trào thảo luận văn nghệ trên báo chí, tôi tin chắc thế nào cũng có kết quả tốt,

vàng, nhưng đó chỉ là điểm rất phụ trong vấn đề xây dựng ca nhạc ta. Kỹ thuật thuần túy chỉ đào tạo được những tay « họa » thơ, thơ vẽ, nhạc công... chứ không để cho xã hội được nghệ sĩ chân chính.

Do đó, theo tôi, việc đào luyện nhạc sĩ Việt Nam không thể hướng ra ngoài quốc: Người nhạc sĩ Việt Nam phải sống một cách có ý thức giữa xã hội Việt Nam, biến những cảm xúc rào rạt của mình trước mọi diễn biến của cuộc sống muôn màu muôn vở của dân tộc Việt Nam ra thành âm điệu, để sáng tác cho quần chúng Việt Nam. Cái đó không ông thầy ngoại quốc nào có thể dạy cho họ được.

Sự nghiệp sáng tác của họ ra sao là tùy ở cách họ đặt mối quan hệ giữa con người nghệ sĩ của họ và xã hội Việt Nam đang biến hóa trong đó họ sống và cảm xúc...

Nói rõ hơn đó là tùy ở lập trường nghệ thuật của họ, cụ thể hóa bởi cách

Không những một số nhạc sĩ sẽ chỉnh đốn lập trường nghệ thuật để khai thông nguồn cảm xúc của mình, dãy mạnh dã súng tác, mà đồng thời ý thức thẩm mỹ của quần chúng yêu nhạc cũng được nâng cao.

Theo thiên ý của tôi, đó là một việc làm cấp thiết và thực tế trong hoàn cảnh hiện tại. Nhạc sĩ Việt Nam ở đây không sáng tác được cái gì cho ra hồn không phải là kém kỹ thuật, mà vì thiếu những cảm xúc tươi sáng, hùng mạnh, dồi dào... Cảm xúc cạn nguồn hay lạc hướng, đó là vấn đề tư tưởng của nghệ sĩ.

Lâm kẽ bị quan đâ vội đỗ lõi cho xã hội rồi khoanh tay ngồi chờ. Những cái xa hoa, lâng mạn, diên dào, truy lục chỉ phản ánh một mặt nào đó của cái xã hội Việt Nam.

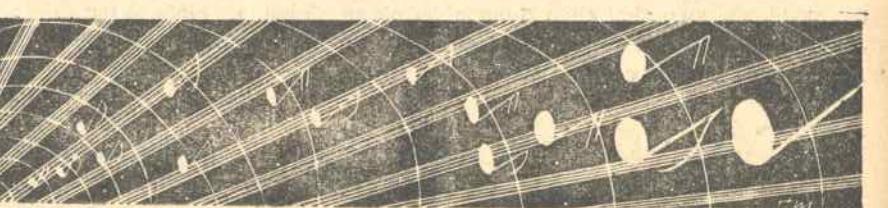
Dù rằng có một số người yêu hèn đang xem nhạc như... thuốc ị hiện và rượu mạnh, họ nhờ đến nhạc chẳng qua để tìm dỗi chút quên lảng, mộng ảo giải thoát họ trong chốc lát ra khỏi thực tế « cay nghiệt » của cuộc sống hiện tại. Dù rằng có một số thanh niên vờ i một ý thức thẩm mỹ mất gốc đang mù quáng và nô lệ sùng bái những nhạc điệu ngoại quốc cuồng loạn diên dào. Dù rằng hiện nay có một số nhà xuất bản chỉ biết đánh giá tác phẩm trên số tiền thu được sau khi phát hành. Nhưng đó đâu phải là số đông của quần chúng!

Những bài nhạc hùng mạnh còn sót lại đây sau năm 1945-46 hoặc những bản dân ca của chính anh, hay một vài nhạc sĩ khác đang được phổ biến rộng rãi trong nhân dân đâu phải là một sự ngẫu nhiên?

Đành rằng: Dân Ca chỉ là một phần trong ca nhạc một dân tộc và những thành công nhắc lại trên chưa hẳn là hoàn toàn, nhưng nó đã chứng tỏ rằng đa số quần chúng rất công bình sáng suốt và nhiệt thành tái thưởng những nghệ sĩ nào trả lời đúng đắn cho những yêu cầu thẩm mỹ của họ: tình thần dân tộc và tính chất tiến bộ của nghệ thuật. Và, đối với người nghệ sĩ đang bắn khoán tìm kiếm quần chúng cũng chỉ cho thấy luôn minh dắt tốt để họ xây dựng lên những lầu đài sáng tác phong phú vững.

Với niềm tin tưởng ấy, tôi xin chấm dứt bức thư đã khép dài.

THANH LƯƠNG



XÚC TIẾN CA NHẠC VIỆT NAM BẰNG CÁCH NÀO ?



họ giải đáp cho những câu hỏi sau đây :

— Vì sao nhạc sĩ sáng tác ?

— Khởi nguồn cảm xúc từ đâu để sáng tác ?

— Sống như thế nào để sáng tác ?

Anh Phạm Duy à, trước những câu hỏi đó tôi tưởng rằng anh, với những kinh nghiệm đã sống hoặc đã thấy, có thể đưa ra những câu trả lời. Chúng ta không đòi hỏi rằng nó sẽ tuyệt đối đúng đắn, dù khoát nhưng ít ra nó sẽ đặt một vài vấn đề trước dư luận của giới ca nhạc nói riêng và giới văn nghệ nói chung.

Trong khi chưa làm được một công cuộc gì to tát hơn tôi thấy chúng ta có thể — nhờ sự giúp đỡ của một vài cơ quan ngôn luận có tên tuổi đứng đầu về văn nghệ — gọi lên những vấn đề ấy để anh em cùng thảo luận, kiểm điểm và suy nghiệm. Nếu chúng ta khởi lên được thành một phong trào

TUỒI chưa được bao nhiêu mà hình dáng tôi đã có vẻ tiêu tụy quá rồi. Mẫu xăm của mái tóc và mầu trắng của tà áo tôi ai trông thấy cũng kêu là mầu tang tóc.

Các em nhỏ không dám tới gần.

Các cô thiếu nữ đi qua chỗ tôi đều mang một nét mặt rầu rầu. Còn các bà già hình như không dám nhìn tôi! Đổi khi bắt buộc phải gặp, tôi nghe thấy họ nhầm nhầm đọc kinh ra vè sợ hãi lắm.

Ai cũng muốn tránh tôi, nhưng mỗi tuần it ra tôi cũng có một vài người khách. Những người này phải chăng là có một tâm hồn cứng rắn hơn? Mà đúng vậy rồi vì có bao giờ tôi được dịp tiếp một em nhỏ, một cụ già hay đẹp đẽ hơn một nàng thiếu nữ xinh tươi đâu.

Khách của tôi toàn là đàn ông. Đúng

Lòng tôi... chao! lạ quá. Tôi, không thể tự phân biệt được lâm buồn hay vui mỗi khi vắng họ? Những lúc đứng một mình ấy tuy chỉ làm bạn với hàng cây và tình cao ngất, với gió nhẹ bàng khuất, với giọng côn trùng rền rĩ, tôi chỉ nhớ mùi hương, sắc nến mà vi họ vương quanh tôi mới hương vị ngày ngất.

Lúc ấy, vì họ tôi mới được thấy một vài người đàn bà mang tà áo trắng, là áo trắng lòn lòn hợp với mầu áo tôi, buông lán tóc rối giống như vòm lá u sầu phủ trên mái tóc tôi. Chỉ lúc ấy tôi mới thấy những gò má nhăn nheo, những cặp mắt thê thảm nhưng tất cả phải chăng vẫn sự tôi nên không bao giờ có thể hé một nụ cười, dù chỉ một. Trái lại, chỉ có những khoé mắt quăng sâu nếu không đặt dào giòng lệ,

Ú mà có lẽ vắng họ tôi buồn thật rồi

Nhưng điều đó không quan hệ. Miền sao nhở họ, nơi tôi có ánh nến mùi hương cho có về tết một chút là đủ rồi.

Tôi yên trí rằng hương vị ấy sẽ đầy đủ như thiên hạ, nghĩa là ít ra cũng đủ trong ba ngày Tết. Trong ba ngày ấy còn ai dám đến thăm họ và dẫn họ đi khỏi nhà tôi khi mà tục lệ kiêng cử còn thiêng hành trên giải đất này.

Tôi nhìn họ. Một người lạnh lùng làm ngơ, và một, có lẽ bình tĩnh hơn trả cho tôi một nụ cười nửa miệng. Ôi, cả hai người bạn duy nhất cung kính tôi, cùng ghét và cung sợ tôi ư? Lạ quá, tôi có từ chối sự ở nhau của họ trong những ngày mà ai nấy đều xua đuổi họ đâu. Hay là vì chán sự đời ghét thù nhân thế mà họ giận lây cả tôi.

Bực mình, cả ngày mõng Một tôi ngủ một giấc dài từ sáng tôi tôi không thèm ngó tôi họ. Mà cũng không thêm đẽ ý

NHỮNG DÒNG TÂM TƯ

Tùy bút của NGUYỄN HOÀI VĂN

tuổi có thanh niên có. Mà phần nhiều là thanh niên.

Cứ mỗi chiều gió mưa tầm tã, sấm sét rung trời là thế nào cũng thấy bóng họ. Không sợ « bệnh trời » và nguồn đầu của đất cát, cỏ cây; tiếng kêu than rì rền của giun dế, lời van vỉ của gió, nỗi u hoài của tiếng chim thâm thiết, họ âm chầm đến với tà áo trắng hoặc đèn và tung ú dột.

Không biết họ có mến tôi không nhưng có lẽ vì nơi tôi là chỗ họ hẹn cuối cùng của họ.

Tôi đón tiếp cả những người từ bốn phương lại, không kẽm da sặc tóc, giọng nói tiếng cười.

Tôi không phân biệt tôn giáo cho nên có bao di lưọng, có người theo giáo, và có cả những người không theo đạo nào hết.

Tôi không kẽ khuynh hướng chính trị. Có những người trước kia chỉ tìm cách giết nhau nhưng khi đến với tôi họ đều rộng lòng tha thứ và thương yêu nhau.

Tôi không nghĩ tôi chuyện giàu nghèo sang hèn. Khách của tôi có cả những sinh viên đại học, những bác nông phu, những người thợ, những ông thầy thuốc...

Họ cách biệt nhau có thể nói là ở mọi điểm nhưng đến với tôi họ vui lòng nhường nhịn. Những người xưa kia có tài hùng biện và song, có tình hiểu thằng chura hể chịu thua kém ai một lời mà lả quá, không bao giờ tôi thấy nói một tiếng.

Có chăng nơi mỗi họ, chỉ vương nụ cười mai mỉa, uất ức, bình tĩnh hay lạnh lùng kêu ngao.

Hơn ba năm đến ở góc phố hẻo lánh này tôi không thể nhớ được đã có bao nhiêu người đến với tôi.

vì chỗ tôi ở chỉ có thể để vè tối tăm, chỉ bớt nỗi tịch mịch ám thâm mỗi khi có họ. Vì lúc đó nơi tôi sáng trưng đèn nến, quanh tôi rì rầm đòi tiếng nhỏ to hoặc ồn ào bởi những lời thồn thức yêu thương.

Đôi khi những tiếng ấy chỉ có trong vài giờ vì những ông khách của tôi với vang quá. Họ dừng chân trong chốc lát để thăm tôi rồi với vã đi ngay. Càng nhiều khi họ ở lại với tôi một bay hai đêm, hai là cùng.

Sở dĩ tôi biết được chủ trương của họ là nhờ sắc áo, đôi tay, biết được tên tuổi quê quán họ là nhờ giọng nói, câu kinh của những vị thầy tu và lòng bác ái nhân từ không bao giờ quên đến thăm họ và cầu cho họ bằng an mỗi khi họ lên đường.

Tôi còn nhớ một buổi chiều ba mươi sét, lúc mà mọi người vui vẻ sửa soạn đón xuân và cũng là lúc mà tôi yên tri rằng không thể nào có ai đến chơi một lần tất niên nữa thì bỗng một chiếc xe hơi lớn đậu ngoài cửa.

Người ta dẫn vào cho tôi hai ông khách không lấy gì làm lạ vì tôi biết rằng chỉ những người trai này mới đủ can đảm và mới đủ thời giờ đến. Họ không quan tâm đến chuyện tết hoặc có chăng chỉ ngâm ngùi buồn cho sự nghiệp dở dang mà xuân đã về cướp đi quang ngày xanh của họ.

Lúc đó đã gần giao thừa. Mấy người kia chào tôi, chào họ rồi với vã đi ngay. Về sau để sửa soạn đón xuân với già đình ấm cúng mà.

Tôi cảm thấy vui vui vì đã có bạn trong đêm trừ tịch mặc dầu biết rằng chẳng bao giờ họ thêm nói với tôi một lời.

Nhật kí, xuân 53

ĐỜI MỚI số 54

Vịnh tuyệt từ

I

BẮC quốc phong quang.
Thiên lý băng phong,
Vạn lý tuyệt phiêu.
Khán Trường thành nội ngoại,
Duy dư măng măng,
Đại hà thương hạ,
Tận thị thao thao.
Tu tình nhạt,
Khán hồng trang tố khóa,
Phận ngoại yêu nghiêm.
Hà son như thu đa kiều,
Dàn vò số anh hùng chét yêu.
Tích Tân Hoàng Hán Võ,
Lược thâu văn thái;
Đường Tông Tống Tồ,
São tồn phong tao;
Nhứt đại thiên kiều,
Thành cát Tư Hán,
Chí thức loan cung xạ đại điêu.
Câu vắng hi,
Sò phong lưu nhân vật,
Hoàn khán kim triều.

MAO TRẠCH ĐÓNG



Tuyết

XỨ bắc trời trong,
Ngàn dặm giá phong,
Muôn dặm tuyêt trống.
Xem trong ngoài thành nô,
Bài cổ dàu dàu,
Dưới trên sòng lớn,
Nước trắng phau phau.
Chờ trời tạnh,
Xem áo hồng quần tố,
Giòn đẹp biết bao.
Non sông xinh xắn vây sao,
Khiến vò số anh hùng lao đao
Tiếc vua Tần chúa Hán,
Về đẹp phai mầu;
Đường tông Tống tồ,
Kém điệu thanh tao;
Một đặng kỳ tài
Thành cát Tư Hán,
Chỉ biết giương cung bắn chim điêu,
Đều chết hết,
Mấy phong lưu nhân vật,
Biết ngày nay đâu?

VÕ OANH dịch

CHỢ LÒNG

Tặng người Sông-Huong

Không nhớ hết tên-làng,
Mai mai trèo hội đồ ngang,
Chiều chiều rợp mái sòng sang chợ mùa...

« Trăng lên tắm dệt bờ tre,
Chị xuôi đò chợ, mau về cung ấm ».

Bờ Sông Hương vắng,

Nắng hạt sương khuỷa,
Trăng non chêch bóng,
Thuyền đậu bến « tê »,
Cố đoàn thân nứa trên đê,
Rộn ràng gõng gánh, hôm « ni » xuồng đò.
Đàn trẻ đi theo... níu áo

Dặn đò :
Nay lên chợ Huyện hôm « mò » chị vè,
Chị đi em nhớ trăm bề,
Mau mau tan chợ chí vè quà đây...
Xa xa, rộn rả tiếng chày,
Giọng người thôn nứa đó đây hẹn hò.

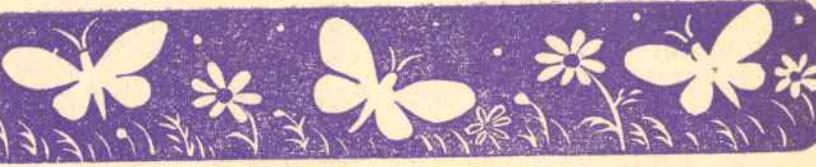
Đây đàn em bé,
Nợ bác nồng phu,
Các o nho nhỏ,
Tắt cà quây quần,
Vang lên ! lời hẹn bên sông,
Chúc buồm thuận gió, chợ đông khách hàng.

Đoàn người thiểu nữ,
Hoa mùa thôn trang,
Qua nhiều quán chợ,

Hàng em : tràn tor, lụa,
Cau tươi,
Trầu xanh,
Chì đò,
Lụa em xinh, vò sô người mua,
Cau em : mai mồi lòng tor,
Chì em dệt áo đợi chờ đông sang...

Anh có qua làng
Nhờ anh mua hộ,
Cho em vải mờ trầu tor,
Cầu tre eot đờ, nước xuôi,
Anh đi cần thận rái thời qua sông,
Nước xuôi lại chảy đồi giòng,
Em mong tình bạn như sông mót nguồn...
Đường xa anh chờ ngai ngàng,
Mai vè chợ Huyện, ta cùng sang ngang...!

VIÊN LĂNG



LÁ THƯ QUÊ

Bình minh

Voici demain qui règne
aujourd'hui sur la terre
P. ELUARD

ANH hân lấy làm lạ
Khi mở phong thư em
Tự tay viết chằng nhở ai cả
Bồ phong bì gửi đến anh xem

Từ dạo anh đi vắng
Làng mờ lấp Bình Dân
Chúng em cắp sách ra trường học
Ba tháng trời qua biết đánh ván
Đọc thông viết thảo rồi anh ạ
Hí hửng lo thi sáp lây băng

Buồn cười bùi học đầu tiên ấy,
Cứ nghĩ làm sao ngượng ngượng là.
Tay viết cung về tùng nét bút,
Rồi móm lầm nhầm đọc é a :

O tròn như quả trăng già
Ô thi đội nón, o là thêm râu.
Bên nay mừng mừng quâa,
Với viết khoe với anh,
Cá nhà biết chữ hết,
Tôi tối chong ngọn đèn,

Mẹ già lẩn giờ trang kính,
Không nhớ ai nhắc mặt mình thuộc tron.
Chúng em xám xít quanh bàn,
Thi nhau đọc truyện Thúy Vân, Thúy Kiều.

Bao giờ anh vè nhí,
Mua quà thường cháng em,
Mỗi đứa một hay vài quyển truyện,
Dặn anh, anh nhở nhẹ đừng quên.

HOÀNG PHUNG TY

HOA Dương rừng rực tung muôn cánh
Trời đất hoe lên lứa thắm cười
Mừng tui sướng gieo trên lái
Tinh yêu cuộn sóng suối xuân tươi

Mây gấm vòn mơ lóng ý đào
Glò xanh ào dậy mái trời cao
Trong tim nhạc lạ ngồi năm sắc
Bừng nỗi quên hành cháy ước ao

Chán dồn trên cỏ hay trên Thor
Nhịp với nguồn Say hồn mờ cờ
Ta đang cánh rộng chướng hoa lá
Đất chay minh son tiếng trác đưa

Binh minh hầm hập dền sôi máu
Đào đạt hoa đời ngọt sắc hương
Người ơi cuộc nhẹ bên tay bắp
Xót luồng cày cho ngóp ánh hường

Sương còn nghĩ ngút hơi cơm nóng
Giọt ngọt mồ hôi ngâm má tròn
Thôn nứa rung minh nghe lúa sòng
Chát gì khoan khoái dính môi non

Gờ đáy có vạn ngàn thây ngã
Máu tím khô trên giái đất vàng
Bình minh là nỗi mai sau đây
Em nhòm Ngày lên xe Tóc Tang.

NGUYỄN QUỐC TRINH

CHUYỆN THIẾU NIÊN

TRĂNG TRẠI

của
KHOA KHIÊM



Hoàng nói nhanh :

— Thi ngủ quách cho khói nhớ với nhung.

— Ngủ sao được, chút nữa mây người khác canh từ một giờ trở lại cảng buồn ngủ nữa. Đây giờ lạnh chưa thấm vào đâu cả, đợi chút nữa sương mù xuống mới biết thấu cái lạnh của nó.

Sau cái ngáp dài Hoàng ngước mắt nhìn ra xa :

— Ủ nhỉ, bây giờ sao chưa thấy sương xuống. Tôi còn nhớ một lần cắm trại bên Sja, khoảng đây giờ thì sương xuống dày đến nỗi hai trại cách nhau chừng chục thước cũng không thấy rõ.

Ngừng một lát Hoàng tiếp :

— Kề ra thi sương xuống tuy lạnh nhưng nhìn ra cảnh vật cũng đẹp. Hai đứa mình gắng thức cho hết hai giờ này rồi ngủ.

Tuy nói vậy, hắn cũng rút gọn thân hình lại, sụp đôi mi mắt xuống, hả miệng hả hơi sưởi ấm hai bàn tay. Một cơn gió lạnh thổi đến, hai cánh rèm lều lay động. Hoàng mở mắt lầm bầm :

— Gió gì mà ác, lạnh hơn giờ Địa ngục thôi lèn nữa.

Gió lạnh thật, một hơi lạnh chạy dài theo xương sống tôi. Hả rang và hai đầu gối đánh vào nhau.

Bỗng Hoàng lay vai tôi :

— È Đức, anh để ý phía trước mặt chúng ta kia. Tôi vừa thấy hai đốm lửa đỏ rực vút lên cao rồi tắt ngấm.

Tôi hoảng kinh nhưng cũng chợt hiểu, lấy giọng thản nhiên tôi bảo Hoàng :

— Phốt pho cháy chứ có gì lạ đâu.

Tôi và Hoàng bị đánh thức dậy. Đây giờ có lẽ đã đến mười một giờ khuya, ánh trăng lọt qua rèm lều. Tuy thức dậy nhưng chúng tôi còn ngồi bờ cảng trong góc vỉ lạnh. Hai người bạn

trước vướng vai nằm xuống. Một người giọng ngái ngủ dặn :

— Hai anh gắng thức để canh, hết hai giờ thi gọi hai anh khác dậy. Đèn chiếu, dùi, còi và đồng hồ để ở trước trại.

Hai đứa tôi bò ra cửa trại. Khi lạnh thấm vào người làm tôi run lên cầm cập. Tôi vớ cái mền lông quang lên vai chúng tôi rồi ngồi co lại nhìn ra ngoài trời, không buồn để ý đến mấy dụng cụ người bạn khi nãy dặn.

Trăng sáng quá, bốn cái trại sáng chói ánh trăng. Sau khi xong buỗi lửa trại, chúng tôi về trại phân công ai nãy hồn hồi rồi cùng nhau đánh một giấc say sưa sau một ngày hoạt động mệt nhọc.

Hoàng chống đầu gối lâm bầm :

— Không biết bọn mình mặt phuộc mời lừa nhầm giờ này.

Tôi ngồi xích lại :

— Canh cho có lệ thế này chứ cứ ngủ ngày khò khò cũng chẳng ai thèm mò đến.

Hoàng im lặng, khuôn mặt hắn bị ánh trăng phản chiếu làm trăng bệch như bị biến. Mái tóc rủ xuống che khuất một phần trán. Hắn cũng như tôi, hai mắt lầm lì ngái ngủ nhìn xuôn chân đòi. Những lùm cây trăng đầu lùp xùp và phủ dưới đất những khói bóng đen. Ánh trăng soi rõ từng mõm đá lô nhô và làm bạc những ngọn dồi nhô chen nhau lan tận chân trời.

Trước mặt chúng tôi và xa ngọn dồi này chừng năm trăm thước là bãi tha ma. Những nấm mả nhấp nhô, mấy cái lăng trăng phơi mình dưới ánh trăng. Trên trời không có đám mây nào, trăng càng lên cao và làm đứng bóng cái giá treo mõm của chúng tôi ngoài khuôn viên.

Bốn cái trại trăng nằm thẳng hàng, hai cái đầu nhô lên, lén khỏi nóc trại, một nửa thân sáng chói. Mấy bụi lau giàn đầy khẽ lay động theo chiều gió nhẹ.

Tôi thúc khuya tay vào Hoàng nói nhỏ :

— Mấy đêm trăng như thế này thú quá. Chắc chắn thế nào khi về nhà bọn mình cũng nhớ lắm.

Bây giờ sương xuống gấp phốt pho tác dụng với khói cháy bùng lên đó.

Tiếp theo sau lời tôi tức thì ba bốn đốm lửa khác đỏ rực vút lên cao rồi tắt ngấm tựa như pháo bông người ta thường đốt trong những ngày đại hội, vạch lèn nền nến trời những đường lửa sáng. Những cái pháo không lồ này xuất hiện trong bãi tha ma và sau hàng cây chỉ chít trên các ngọn đồi ấy.

Sương xuống dần... Ban đầu nhạt, sau mỗi phút càng dày, ánh trăng yếu dần lại. Mấy cái lăng và những nấm mồ đã lẩn trong sương. Vài đốm lửa khác lại hiện ra vút lên cao nhưng yếu ớt. Thỉnh thoảng vài đốm lại bay ngang, khi tỏ khi mờ, có lẽ vì những hàng cây che khuất.

Tôi ngồi sát vào người Hoàng làm hấn nghiêng cả mình. Hoàng chống tay ngồi lại nhìn tôi hỏi :

— Đức sợ à?

— Không, nhưng lạnh lắm. Có phải khi nãy tôi nói đúng không. Sương xuống chừng nào thì càng rét chừng ấy, Hoảng với cái đồng hồ quả quyết xem giờ rồi trách một cách vô tư lự :

— Trời lạnh mà cái gì cũng lạnh. Đến cái đồng hồ cũng làm công tay.

— Mấy giờ rồi?

— Nay giờ mà chỉ mới bốn mươi lăm phút, bọn mình ngồi cũng rục xương.

Tôi gợi chuyện :

— Hoảng học lý hóa mà không biết về chất phốt pho cháy khi nãy à. Thật ra tôi cũng không thấy nó trong chương trình mấy niên học của mình. Sự hiểu biết này tôi thâu nhận ở ngoài.

— Nhưng rợn người quá, mình đứng cách mấy đốm lửa đó chừng chục thước e sợ đến chết ngất. Sao chúng lại có đốm bay ngang có đốm bay lên thế nhỉ?

— Tùy theo chiều gió. Khi không có gió thi bay lên, khi có gió thi lại bay theo chiều gió.

— Ghê quá nhỉ, lở ra sau này mấy anh bắt đóng trại ở chốn có mồ mả thi Minh cũng xin cuốn khăn gói đi nơi khác.

— Hắn mặc Tứ cũng chết vì vô đẩy. Nghe đâu sau con mua giông, ai đi qua nhiều khi mắc phải bệnh hủi rùng rợn ấy.

Một người trong trại nói vọng ra :

— Hai anh nói chuyện nhỏ để cho chúng tôi ngủ.

Hoảng nói :

— Ủ thi ngủ đi, chúng tôi im cho mà ngủ.

Bỗng Hoàng thát thanh :

(Xem tiếp trang 33)

ĐỜI MỚI số 54

ohé ghe hay cần sậy luốt đế.

Tuy rằng qui tiện khác nhau, phân chia nhau, thật ra giống gạo nào cũng không qua khỏi tay của người bần cố nông gieo, cấy và gặt.

Cấy, gặt xong, hong phơi kỹ và được biến thành hột gạo... nó cũng còn cần lầm bàn tay chai.

Rồi cái giá trị bồ dường của nó còn phải tùy chỗ già nhiều hay ít chày.

Bạn chờ đợi thấy nó dẻo, trắng, thơm tho trình diện trong chén kiêu dẹp trên bàn trai nắp trắng mà cho nó là quí. Qui bên ngoài thật đấy, nhưng

một điều không kém quan hệ là phẩn đồ nước cho vừa, khi cơm sôi không phải chắt bỏ nước.

Cơm không nhão, không khét, không sống, đó mới là ngon. Cơm có ngon ăn mời khoái khẩu và dễ tiêu.

Tại sao có ăn ngon miệng, đồ ăn mới dễ tiêu?

Mà ăn ngon có phải là lúa cho thật mau hay ngắn ngắn cho thật nhiều không?

— Đây là vấn đề thực học và khoa học mà tôi xin nhờ các nhà chuyên môn giải thích cho các Bạn. Ông Lâm Văn Vâng chẳng hạn.

Ở đây, tôi xin cho Bạn biết tiếp thêm rằng : Nếu cơm mà không đẽ cho vừa nước, đẽ phải chắt bỏ nước cơm sôi là các bạn làm mất bao nhiêu sinh tố, bao nhiêu chất bồi.

Nếu không quy cho các bạn cái dốt trong nghề, thiếu kinh nghiệm thì tôi không ngại cho Bạn đã vô tình cướp mất sức khỏe, ngày sống của tự Bạn và người thân của bạn.

Người đàn bà nào, một lần, hai lần, ba lần, ba lần nấu cơm đều sống, nhão, khét dù cả ba thì người đàn bà ấy sẽ được gọi là không nên, nói rõ hơn là Hu vậy.

Người đàn bà nào nấu cơm không khò, không nhão, không khét, không sống mà luôn phải chắt bỏ nước cơm sôi, hay giữ lại để uống trong hoặc sau bữa ăn, cũng không phải là một bà nội trợ hoàn toàn.

Gặp người đàn bà Hu như trên, Bạn sẽ có dịp để thí nghiệm :

1.— Cơm nhão ! Nóng lắm, nóng già lắm. Ăn vào, Bạn sẽ bị phồng miệng.

2.— Cơm khò ! Rán mà nuốt thi Bạn sẽ trộn trảng con mắt hay trầy cuống họng, nhột bao tử.

3.— Cơm khét ! Mùi bạn sẽ bị nghẹt.

4.— Cơm sống ! Ôi chà, lúp bup kbi bạn nhai. Rột rột, rạt rạt kêu trong bụng vì sinh.

Có lầm bà, mà nói đúng ra thì toàn hết thảy đàn bà Việt Nam ta, ai ai cũng bảo : Nấu cơm mà có gi. Đàn bà nào lại chẳng biết.

— Vâng. Biết thi ai lại chả biết. Chính kẻ cầm viết là một chủ đàn ông đặc sệt mà còn biết rằng : Nếu muốn nấu cơm thi phải vo gạo, đồ nước vào, nhúm lửa đi, nấu cho sôi lên, chắt nước, bớt lửa, dày nắp vung cho kỹ, vẫn nồi cho đều là cơm chín chờ có gi.

Nhưng thử qua, tôi nhận thấy thử gạo bình dân này, càng nhai cơm lại càng ngon, béo, ngọt và mặn mà, nhứt là những lúc doi lòng, mệt mỏi, sau cả ngày đi chon, lội sìn

.

1.— Không nhão, 2.— Không khò,

3.— Không khét, 4.— Không sống.

Ngoài 4 cái không ấy, còn thêm

Nghệ thuật NẤU CƠM



bên trong nó kém bồ và hay đem lại chứng bệnh thủng.

Rồi, cần hơn nữa nó có được ngon hay không, khoái khẩu hay không là do bàn tay khéo léo, đủ kinh nghiệm của các bà nội trợ.

— Đây, tôi xin vào đẽ :

Quan sát lại tìm kiếm lại trong hạng chị em chân lấm tay bùn, chồng con lâm lũ, ở rẫy bái, đồng quê... và hàng phụ nữ cô bà tân tiến ở thành, môi son, má phấn, tóc quấn, minh lụa, chàm giày... ai là người nội trợ đáng kính qui có được đôi bàn tay khéo léo, đủ kinh nghiệm khi vo nấu một nồi cơm?

Một chủ đàn ông đặc sệt như kẻ cầm viết này mà đẽ cập đến việc « VO NẤU » là một cái trêu. Nhưng, thử bạn, kẻ ấy không ngại cái nguýt hảy của các cô bà.

Tôi đưa ra đây kinh nghiệm của tôi lượm được và lời phê bình dạy bảo mà các đồng bạn đã chỉ :

— Nấu cơm ngon và khéo, cần phải có 4 điều kiện thiết yếu là 4 cái « Không ». (Văn hóa và « Nho » hơn, là nói : « Tứ không »).

1.— Không nhão, 2.— Không khò,

3.— Không khét, 4.— Không sống.

Ngoài 4 cái không ấy, còn thêm

THANH LAN

xoe cái tay lái trắng đục.

Tôi bắt đầu gợi chuyện :

— Một ngày anh kiếm được bao nhiêu tiền ?

Nin thinh độ nữa phút đồng hồ, người tài xế trả lời cộc lốc :

— Chừng vài trăm.

Tôi hơi khó chịu về cái thái độ khiếm nhã của gã. Nhưng dù sao cũng còn hơn cái yên lặng dần dần trở nên nặng nề, cứ muốn lấn áp vào tâm hồn.

— Xe này anh thuê một ngày bao nhiêu ?

Tôi chờ lâu lắm mà gã vẫn không trả lời. Tôi bức mình quá, và cũng lấy làm lạ trước sự ương ngạnh của gã. Tôi lấy thuốc ra hút, kiền nhẫn mời gã :

— Anh hút thuốc ?

Gã hơi nhè nhẹ minh, liếc nhìn tôi trong gương, rồi trả lời :

— Tôi không hút thuốc. Gia đình tôi cũng không có ai hút thuốc cả.

Tôi thừa cơ hỏi tôt hỏi lại :

— Gia đình anh đông không ?

Người tài xế sang tay số, cho xe chạy chậm chậm trả lời :

— Gia đình tôi đông lắm. Nhưng...

Giọng gã trầm trầm, buồn một cách kin đáo. Tôi nghĩ : có lẽ gã sắp kể một tâm sự, định lực gã thì gã nói tiếp :

— « Nhưng... bấy giờ chỉ còn có mình tôi. Chiếc xe này do người anh cả của tôi sắm cách đây bốn năm. Bấy giờ anh tôi bị vào tù, nên tôi giữ lấy mà chạy qua ngày... Gia đình tôi đông lắm. Nhưng lần hồi đều chết vì bệnh kinh phong. Ngay cái bệnh kinh phong thi không làm chết người. Nhưng thường chết vì tai nạn trong lúc lên cơn. Người nào không chết vì bệnh ấy, thi lại bị lăng trì, hoặc điên, khùng.

Cách đây một năm, người anh thứ ba của tôi chết vì một tai nạn xe hơi. Anh lái chiếc xe mui kiến của ông thân tôi, rồi cũng vì một cơn lăng trì, sút tay lái, đâm vào gốc cây mà chết.

Tôi có một đứa em trai, nhỏ hơn tôi vài tuổi, bị bệnh điên rất nặng, hiện bị giữ tại nhà thương điên Biên Hòa...

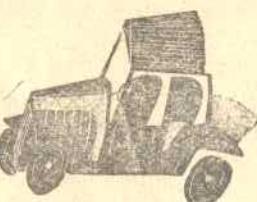
Người tài xế ngừng kể, vuốt mái tóc rối bời, thở dài nhẹ nhẽ. Bất giác, tôi cảm thấy động lòng vì gia cảnh của gã ; mà cũng hơi sợ vì căn bệnh đã phá hủy gia đình gã. Tôi yên lặng chờ gã kể tiếp.

Nửa phút qua, một phút qua, gã vẫn không lên tiếng, những ngón tay của gã lại xoắn xoe cái tay lái trắng đục. Tôi không muốn chờ lâu, hỏi với :

— Còn người anh cả của anh ?

Chiếc xe bỗng dừng hẳn, là mạnh thắn hình tôi đến dằng trước, như có một sức mạnh nắm giật xe lại. Một chiếc xe nhà binh đồ sộ vụt thật nhanh qua trước mũi chiếc « taxi », tiếng còi điện kéo dài, nhức óc... Người tài xế thở mạnh, quay nhìn tôi thật nhanh, rồi cho xe lẩn qua cái ngã tư rộn rịp. Tôi cũng thở dài, ngã

Người tài xế Taxi



lù lù đứng trong bóng tối. Bên mặt là

một dãy thành dài, màu trắng đục. Bên trái là một bãi cỏ rộng, không một bóng đèn. Dảng trước, ánh sáng dùng đục của hai chiếc đèn pha trải dài trên lề đường, cho tôi thấy rõ một ngã ba. Im. Không một bóng người.

Bất giác, tôi rung mình, xích mau ra sát cánh cửa, và nhìn chòng chọc theo từng cử chỉ của người tài xế.

Gã đưa tay phải vào túi quần bên mặt.

— « Đích rồi, hẵn lấy con dao... » Tôi nghĩ thế. Gã nhách mình lên thật cao quay lại nhanh... Tôi nắm vội cái tay nắm sáng chói, sẵn sàng mở tung cánh cửa xe. Gã rút tay ra khỏi túi quần và... chia cho tôi một... tấm ảnh nhỏ.

Tôi định hỏi, nhìn thẳng vào mặt gã. Gã cũng nhìn tôi, rồi nói :

— Đây tấm hình của anh cả tôi.

Tôi ngập ngừng đưa tay cầm lấy chiếc ảnh, nhưng mắt tôi vẫn không rời ánh mắt của gã. Gã thong thả quay mình ra dảng trước, dập sâu vào chân « ga », sang tay số... chiếc xe rẽ mau qua ngã ba hiu quạnh.

Tôi nhìn mau vào chiếc ảnh. Một mặt người giống gã lắm : cũng cái trán hẹp, cũng đôi lông mày rậm, cũng đôi mắt kỳ lạ và cũng cái nhìn thẳng lạnh lùng. Tôi chớm mắt mau qua tấm kính nhỏ để so sánh. Gã đương nhìn tôi, vội ngó đi chỗ khác.

Một tiếng còi kéo dài, một chiếc xe vụt mau qua mé trái. Một điệu nhạc nhảy nhót thoát ra từ một tiệm khêu vũ. Trên lề đường, người người qua lại rộn rịp... Những ánh đèn đủ màu loáng qua cửa kính.

Tôi chưa nhận ra là chỗ nào, nhưng cứ bảo :

— Tốt.

Chiếc xe lăn chậm sát lề đường, ngừng hẳn. Tôi mở vội cánh cửa, chui mau ra khỏi xe, trả tiền cho người tài xế, và trả cái tay nắm của người anh cả gã nữa. Gã nhè nhẹ cười, thong thả nói :

— Cám ơn ông.

Tôi thở một hơi thật dài, nhìn theo chiếc taxi với người tài xế khẽ cười, có cảm tưởng như vừa thoát khỏi một tai nạn.

Đêm đi mãi về khuya.

LƯU NGHỊ
III-1953



TIỂU THUYẾT NGẮN ĐƯỢC SẮP HÀNG HAY NHẤT THẾ GIỚI 1952

dậy. Chàng bắt đầu thao thao bất tuyệt :

— Bạn quân nhân thân mến ơi ! Bạn sẽ ngạc nhiên thấy rằng với con mắt của thi nhân, tôi sẽ cho bạn biết những hiệu tượng sắp xảy đến. Tôi thấy rằng bao nhiêu anh hùng dũng cảm của chúng ta không quản gian nguy, hy sinh tính mạng để phụng thờ lý tưởng cao cả của chúng ta, lao mình trong lửa đạn. Họ là những người được tập luyện kỹ càng, can đảm có thừa. Mắt họ chưa chan lồng



II

NGƯỜI LÍNH

yêu nước thương nòi, chí hy sinh và bờ bến. Một trận đánh vô cùng hào hứng. Còn ai thay tôi cầm ngòi bút ca ngợi những chiến công của dám thanh niên nước nhà và lòng dũng cảm của họ ? Nếu chiến tranh xảy ra, đích của chúng ta đã đạt. Lúc tác phẩm của tôi hoàn thành, dân chúng sẽ tìm kho tàng thi ca cả thế giới để so sánh, để phân tách từng câu, từng chữ... để nghiên ngẫm thưởng thức.

Bác nông dân nghe hai người bàn luận không tỏ nhiệt tâm minh mà cũng chẳng lộ cữ chỉ gi chia sẻ nỗi vui mừng với họ. Trong thăm tắm, bác chỉ nghĩ đến ruộng vườn. Bác tự hỏi :

— Vợ ta, làm thế nào lo cho xuôi mọi công việc. Trong nhà ai vắt sữa bò, ai lượm trứng gà đẻ ? Đến ngày bác về, bác thấy vợ già thêm, kiệt sức thêm, đâu còn lành lẹn như ngày nào nữa ? Bác lắc đầu chán ngán.

Ba người lại lên đường. Họ đi mãi cho đến lúc tới một con sông.

Nơi bờ sông, một con quái vật khổng lồ nằm chực sẵn. Da nó đóng lớp thành vẩy, trông xấu xí lạ thường. Từng giòng máu từ môi và miệng chảy giọt xuống đất trong đền muôn nôn ợ! Hàng ngàn con vật bình thường quái dị quấn

lấy nó. Thoạt trông, những con vật ấy còn sống, nhưng nhìn kỹ trông chúng đã héo hon hết rồi. Mắt chúng chĩa đầy oán giận, thù bẩn, dai khờ... và khi vui qua một thoáng tinh thần là để chúng lại mau tàn. Con quái vật lại có hàng ngàn cánh tay, những cánh tay toàn bằng thép, những cánh tay ấy chỉ chực chia ra thôp lấy mọi

vật voi vẫn lại gần nó.

Nó tỏa ra một sức nóng như ánh lửa mặt trời mùa hạ làm cho những con mồi nó bắt được chết ngot trong giây lát. Những cánh tay ấy không bao giờ thỏa mãn cả.

Ba người đến con sông nhưng không thể nào họ tiến qua được, vì con quái vật cản đường lại.

Chàng thi sĩ lên tiếng :

— Quái vật ơi ! Quái vật ơi ! Có thể đê cho chúng tôi qua sông được không ?

Quái vật trả lời :

— Ủ ! Ta đê các người qua sông, nhưng các người phải tuân theo điều kiện ta đưa ra mới được.

ANH lính hỏi dồn :

— Thể thi Người muốn gì ?

Bác nông dân không dyr vào cuộc bàn luận, vì bác sợ lắm. Bác chỉ muốn chàng thi sĩ quay về vì bác nghĩ thầm là con quái vật chỉ biết lửa gat mà thôi, bác hiểu tướng tận lòng tham vô đáy của nó. Lòng hăng hái của hai



người kia vẫn bồng bột. Họ tình chuyện sẽ thuận theo các điều kiện

CHANG THI SĨ

con quái vật đưa ra. Bác hốt hoảng la lớn :

— Quay về thôi các anh ơi ! Quay về thôi ! Quái vật chỉ nói chuyện tầm phào. Các anh đừng tin lời nó. Trở về thôi, các anh ơi !

Thật ra, bác sợ quá, bác rối trí đến nỗi không biết cái sự ấy từ đâu đưa đến.

Chàng thi sĩ và người lính chẳng hề

VỚI BÁC NÔNG DÂN

dè ý đến tiếng kêu la thảm thiết của bá. Hai người tới gần con quái vật để nói :

Quái vật ơi ! Người hãy nói cho chúng tôi biết người muốn gì, người cứ nói đi, chúng tôi xin nghe theo.

Quái vật uốn vai, trả lời :

Lâu lắm rồi, không có một bóng con người nào qua con đường này cả. Ta biết lầm. Bao nhiêu người thoát tay ta đã tuyên truyền nói xấu ta, đồ cho ta làm nhiều điều ô nhục, cốt làm cho bao kẻ khác sợ đến ta. Nhưng đối với các người, ta chỉ xem các người là khách qua đường, các người quên rồi ư ? Nhưng bây giờ ta đổi, đổi ghê gớm. Cũng khá lâu rồi, ta chưa gặp được một miếng thịt người đúng với cái tên của nó để nai vào miệng. Cho nên ta chỉ đe cho các người qua sông khi các người ưng thuận hy sinh một trong các người, để ta vò lấy cho thỏa thích. Ta sẽ nuốt hết cả da, cả thịt, cả móng tay và tất cả...

Ba người lo sợ. Họ xùm xít quay quần lại van xin con quái vật tha cho họ về lề vật quá nặng nề và quá bất công ấy. Bác nông dân đã lo ngại sẵn nên cảng cầu xin con quái vật. Rồi cả ba đứng trên bờ sông, cách không xa con quái vật, khóc sướt mướt và cầu khẩn khôn hết lời. Quái vật vẫn đứng dung như tai diếc, miệng câm. Ba người lại quỳ xuống hứa hẹn nhiều chuyện và kẽ lại tất cả lý do vì sao họ bỏ gia đình êm ấm để vượt qua con sông này.

Họ cũng giảng giải cho quái vật nghe về chở yêu sách vô lý của nó. Nhưng mà... con quái vật chỉ nhẹ hàng ngàn miếng cười khì khì :

Tổn lời vòi ich lầm các ông ơi ! Những điều các ông nói hôm nay, những kẻ trước các ông cũng đã nói tới rồi. Họ cũng đã đọc cho ta nghe những bài diễn văn kê rõ dự định của họ, làm cho họ bỏ nhà bỏ cửa đi để hòng thực hiện chương trình đó.



của nhà văn Do Thái
MISSIM ALONI

TRẦN DOANH dịch

Nhưng ta đã nhất định rồi. Ta nói ra đây không có ý gì mỉa mai mà cũng chẳng có ý gì chế diễu các ông đâu. Riêng về phần ta, ta không thể nào để mất dịp tốt này. Ta đổi lầm !

Lúc ba người biết là không thể nào làm dịu lòng tham của con quái vật được, họ đâm thất vọng nhưng chỉ thất vọng một lúc thôi. Nhất là chàng thi sĩ và người lính không ngờ định và lòng ao ước của mình lại có thể gặp phải cảnh trở như thế. Họ nông lòng muốn vượt qua sông. Bây giờ, đối với họ, không một hy sinh nào họ có thể từ nan được nữa. Ba người lại quay mặt nhìn nhau. Ba cặp mắt bắt gặp nhau. Bác nông phu nhận thấy rằng chàng thi sĩ và người lính không hiểu vì cớ gì cứ nhìn vào mắt mình. Bác chớp mắt đến ba bốn lần, từ từ cúi đầu im lặng. Lòng bác nặng trĩu buồn đau. Ngực bác như tuồng tắt thở.

Chàng thi sĩ lên tiếng :
Tôi là một thi sĩ tiếng tăm lừng lẫy, một thi sĩ trên đời này chỉ có một không hai. Tôi chắc rằng không lẽ nào hai anh đe cho tôi lại là nạn nhân của con quái vật này được. Cả vú trụ to lớn này có thể này lừa tiêu diệt các anh, nếu các anh đe tôi tận thế. Lịch sử đang vinh dự đón rước tôi và tất cả dân chúng nhìn vào tôi, xem tôi như một vong hoa nguyệt quế. Họ gặp tôi khắp các đô thị, giữa các hoàng tử, các bậc vua chúa.

Tôi đe thi giờ ngao du sơn thủy cạnh các vị thiên thần. Bao nhiêu bí hiểm của trời đất, tôi lấy sự khôn ngoan, tôi đem khoa học để khám phá, để truyền cho thiên hạ.

Lẽ nào tôi lại là nạn nhân của con quái vật này được ?

Người lính cười hóm hỉnh :
Các bạn ơi ! Tôi cũng biết rằng các bạn không đe tôi làm con mồi cho con quái vật này đâu. Các bạn cứ tưởng rằng có biết bao tai bay và gió sẽ xảy đến nếu vắng bóng tôi giữa các bạn. Còn ai ngoài tôi nữa đe che chở cho các bạn ? Cũng còn ai ngoài tôi làm cho dân mợh, nước yên ? Ai canh giữ biên thùy, ai bảo tồn thuộc địa khi cần đến. Không ! Các bạn ơi ! Tôi chắc rằng các bạn không đe tôi phải chịu hy sinh...

(còn một kỳ)

II

ÔNG GIÀ (ngâm nga).— Sống chết cuộc hôn nhân của chúng tôi có ở trong lẽ tự nhiên của trời đất chẳng có ai tránh khỏi được.

NGHỆ.— Chẳng phải Nghệ tham sogn chết chí vì đời sống của người ta hạn, mà sự nghiệp thi võ cũng, đem sống hưu hụ làm nên sự nghiệp vô cùng thi Nghệ không sao đánh lồng được.

ÔNG GIÀ.— Muôn vật sinh nở mãi mãi nào có sự nghiệp này, đời này xem thì lại có đời khác kế tiếp, cứ thế...

NGHỆ.— Nghệ chỉ vì muốn làm nên công việc, mới nhờ cụ giúp cho hoàn thành ý nguyện ấy thôi.

ÔNG GIÀ.— Kể nầy sinh ra để nỗi người kia, đời đời theo nhau, đó là một lối bá

đi đích, già tôi là con người gì, há dám trái với luật trời đất. Chỉ vì qui nhau nài nỉ quá, nên già xin giúp ngài để phản nhau mọn thời.

NGHỆ (Cái đầu).— Cụ bảo nên làm thế nào ?

ÔNG GIÀ.— Người trên đời đều có chết là khổ não, việc già này giúp cho quanh đây cũng chẳng qua giải thoát cõi khổ não về chỗi mà thôi.

NGHỆ.— Cụ dạy thế nghĩa là tôi có thể không chết sao ?

ÔNG GIÀ.— Chẳng phải hàn thế, chả là không chết ở đời người ấy thôi.

(Bước xuống tảng đá lăn, tự mình tìm kiếm thấy giữa đất có bông súng choan bèn giết mình nằm vào tay).

ÔNG GIÀ (Đứa sờ xem). Phải, phải.

(Im một lúc lâu)

NGHỆ.— Thế nào cụ ? Người này cũng không có vợ nữa sao ?

ÔNG GIÀ.— Chẳng phải là không có, chỉ vì số cậu này chưa quyết, còn ở trong chòi lán tối lưỡng nan, nên việc hôn nhân cũng vì thế mà chưahurst định.

NGHỆ.— (cười ha ha). Té ra hai đứa học trò đều không vợ cả, đám phiền cụ xem coi số phận của thằng thầy bọn họ ra sao ?

ÔNG GIÀ.— Được.

NGHỆ.— Tên tôi chỉ một chữ Nghệ, người nước Hữu cùng ở ven bờ biển Đông. (Ông già cúi đầu đỡ sờ).

ÔNG GIÀ.— Hãy nhớ lời nói của cụ già này thi giữ được nghiệp cõi đời, đe tiễn lại hru danh muôn thuở.

(Quay mình sấp đi, mọi người thấy dưới nách ông cắp cuốn sách lớn, trên sách có buộc dây đeo chằng chị).

ÔNG GIÀ.— Cụ đọc cuốn sách lớn thế ấy, trách gi chằng có học lực cao siêu !

ÔNG GIÀ (Cười).— Đầu dám, đầu dám, cái hang hiu quanh tại phương Bắc.

ÔNG GIÀ.— Phuong Bắc à !

ÔNG GIÀ.— Người muôn dặm, nơi chốn ven trời góc biển, có gái con một nhà nghèo.

NGHỆ.— (Không bằng lòng). Con gái nhà nghèo ?

ÔNG GIÀ.— Phải, mình không áo che thân, nhà không cơm hai bữa.

NGHỆ.— Con người gì vậy ?

ÔNG GIÀ.— Thật vậy mà, thật vậy mà.

NGHỆ.— Con người ấy mà gả cho tôi sao ?

ÔNG GIÀ.— Nàng là chim phượng hoàng, là đóa hoa khôi, kiếp trước định rồi, đời nay cưới gả.

ÔNG GIÀ.— Ngoài muôn dặm, làm sao gặp nhau được ?

ÔNG GIÀ.— Muôn dặm nhơn duyên, to hồng một sợi, gỡ chằng ra, cắt cung chằng đứt.

ÔNG GIÀ.— Thế ngày nào có thể cưới hỏi được ?

ÔNG GIÀ.— Đề tôi xét lại xem, (một lúc lâu), còn lâu, có gái còn nhỏ tuổi.

ÔNG GIÀ.— Hiện đã lớn chừng nào rồi ?

ÔNG GIÀ.— Số cậu này lạ quá, trọn đời không vợ.

ÔNG GIÀ.— (Nóng lòng). Thi mấy tuổi ?

ÔNG GIÀ.— (Chẳng biết làm sao bỗng nổi ra). Còn bé lắm, mới có sáu tuổi thôi.

ÔNG GIÀ.— (Ngẫu ngamage). A !

(Phùng Mông Ngô Cương nín không nói, bật cười, song thấy Nghệ có vẻ giận, không dám cười nữa). Tôi không tin.

ÔNG GIÀ.— (Phật ý). Đầu có lê ấy, già này cả đời đã nói câu gì, chẳng bao giờ là có người không tin.

ÔNG GIÀ.— Việc ấy không sao làm tôi tin được.

ÔNG GIÀ.— Số nhân duyên đã chép dành rành, đâu phải việc lầm lẫn được.

ÔNG GIÀ.— Nhưng nó mới có sáu tuổi...

ÔNG GIÀ.— Sau mười năm nữa, há chẳng phải mười sáu tuổi ư ?

ÔNG GIÀ.— (Bi).

ÔNG GIÀ.— Sau 20 năm nữa, há chẳng phải 26 tuổi ư ? Lại 60 năm sau nữa, há chẳng phải 66 tuổi ư ?

ÔNG GIÀ.— Muốn cho tôi tin, cũng vẫn còn khó.



LEN CÙNG TRẮNG



ÔNG GIÀ.— (Vẻ cương ngạnh). Sao lại nói muôn cho ông tin ? Là việc riêng của ông có can gì đến tôi !

ÔNG GIÀ.— (Xin lỗi). Vừa rồi, Nghệ nói quấy, xin cụ đừng phiền.

ÔNG GIÀ.— Thế bày giờ ông tin hay không tin ?

ÔNG GIÀ.— Muốn xem mắt cô gái một bận.

ÔNG GIÀ.— (Suy nghĩ chốc lát). Cũng được, ông trông đây...

(Bóng trăng khuất, sắc trời thình lình đổi. Thấy xa xa có trời đất khác, một cánh đồng hoang. Thấy màu đất vàng, trước nhà mấy cô gái nhà nghèo đang nhảy nhót chơi. Ba người giường mắt trông, rồi nhìn lại nhau thắt kinh)

ÔNG GIÀ.— (Giọng nói hơi buồn). Có trông thấy chưa ?

ÔNG GIÀ.— Trông thấy rồi, nhưng không biết cô nào ?

ÔNG GIÀ.— Hãy nhìn cái cô bé hơn hết.

ÔNG GIÀ.— (Vẻ mê mẩn). Thị cô nào ?

ÔNG GIÀ.— Trong, trông, đã chạy ra đấy, cái cô bồ tót xỏa, bồng con thỏ kia. (Quả nhiên thấy một đứa gái nhỏ tóc xỏa, rách ruột, bồng con thỏ trắng, vẻ mặt ngày thơ, từ trong đám trẻ chạy ra). Đứng xem thường đấy, mười năm về sau, cô bé sẽ là bà hoàng hậu đấy.

(Phùng, Mông, Ngô, Cương bắt giác cười rõ lên).

ÔNG GIÀ.— Thực là nó đấy à ?

ÔNG GIÀ.— Ông chẳng biết là con gái lớn lên, thay đổi đến mười lăm lẩn sao ? (Cười).

ÔNG GIÀ.— Rõ ràng là cụ muốn trêu tôi !

ÔNG GIÀ.— Ngàn dặm nhân duyên một sợi tơ, trêu đùa đâu có được !

(Nghệ gầm thét giận dữ. Ông già cười nói tự nhiên).

ÔNG GIÀ.— (quát).— Hò quát (Ông già cười lớn. Nghệ không do dự nữa giương cung lắp tên). Trêu đùa thế, hãy coi mũi tên của tao đây này !

(Nghệ nhắm bắn vào ngực đứa bé một mũi tên. Cô bé la thét lên rồi ngã ngửa. Trước mắt cảnh vật như cũ, trăng sáng hực trời, bốn phía im lặng. Nhìn không thấy ông già đâu nữa. Nghệ giật hầm hầm trong chung quanh, kiếm người để đánh).

PHÙNG.— (Khuynh glãi) Thấy chẳng cần giận quá làm gì.

NGÔ.— Bồ quát !

ĐỜI MỚI số 54

TIẾNG ÔNG GIÀ.— (Chẳng biết từ phương nào tôi).

Hậu Nghệ ! Hậu Nghệ !

Bản chín mặt trời ;
Đánh hòn trám trận,
Dàn được nghỉ ngơi,
Giữ mình cho trọn,
Chờ quá ăn chơi ;
Nếu làm việc quấy,
Tự giết mình người.
(Ba người nhìn đáo đáo)

MÀN HẠ



HỎI THÚ HAI

CẢNH THÚ NHÚT

NHÂN VẬT : Ông già. Bà già. Thanh Nga. Tố Nga. Văn Nga. Hàng Nga. Cụ già Lưu. Ngô Cương. Toán vú sū.

Sau 10 năm.

Chỗ rìeng xanh hoang rậm, nơi lảng mạc xa xôi. Núi non trùng điệp, đường sá heo hút thời tiết cuối xuân, trời im gió mát, trong cảnh vắng lặng đã có hơi ấm áp.

Trong hố núi, dựa bên sườn cát túp lều nhỏ trên lợp lá. Trước nhà có khoảnh đất bằng, có thè lâm chỗ nghỉ ngơi, cũng là con đường người ta thường qua lại.

Thời tiết đến, tại cảnh đồng hoang phượng bắc, bảy giờ đã có một ít hoa cỏ xanh tươi; nơi kẽ vách nhà đám ra một cọng cỏ nhỏ, và cũng có mấy chồi hoa đỗ chồi.

Trời sắp tối, mặt trời đã lặn xuống non tây, ráng đỗ hực trời, cây lớn núi cao đã lẩn lấp lánh bóng.

Một nhà nõ, cha già mẹ già, cùng mấy đứa con gái suốt ngày làm việc mệt, đều thưa lùi trời tối thanh thòi, chờ giờ trước nhà.

Hai ông bà đã có tuổi, khó bề hoạt động, lúu đó ngồi bên chòi núi, xem lùi gái trẻ chơi đùa.

Thanh Nga, Tố Nga kẽ trước nhà, người ố mủ, chạy tím naua khắp nơi, rồi cùng hai cha sao cười rõ lèn.

Ông Cụ.— Kiếm chưa được à ?

THANH.— Nó ham chơi quá, chỉ mình nó là khó tin thòi, lán nào cũng không tìm thấy nó.

TỐ.— Nó đã không sợ đỡ bần, cũng không sợ ai khuấy phá, chỗ nào cũng dám di hết.

BÀ CỤ (nhìn chồng).— Minh coi, con Hàng cảng lòn cảng ngu, biết làm sao được?

ÔNG CỤ.— Chẳng hề chi, lòn rồi, gã nó đi, con minh sinh ra, mà nói nó cũng không được.

BÀ CỤ.— Minh nói cũng phải, nhưng nó ngu thè ấy, biết gã chò ai ?

ÔNG CỤ.— (Ngưỡng mặt cười ha hả). Má mày chẳng phải lo, thiên hạ có con gái nhà ai không gã được đâu !

THANH TỐ.— (E thận). Cha nói lòn thời lầm !

BÀ CỤ.— (Hơi cắn nhẫn). Già sinh chung rồi ! (Ông cụ cười rõ).

THANH.— (Tố vê buồn). Lạ thật, chẳng biết nó đi đâu ? Tìm khắp nơi rồi mà không thấy.

TỐ.— Lần trước nó đi vòi tôi động

Rồng xa lắc xa lơ, làm cho các con bắt say, về sau mới thấy nó chạy ra.

BÀ.— Xưa nay chưa thấy con nhó nào gan dạ như thế !

ÔNG CỤ.— Thật là con nhó « rùng » ! (Vân từ trong con đường núi chạy trở ra)

VÂN.— Không thấy, không thấy thật.

BÀ CỤ.— Lần sau không cho chơi đứa thế nữa, chạy bậy bạ, nếu bị người ta bắt đi, rồi làm sao ?

THANH.— (Cố vê sợ). Đè con đi kiếm nó... (Chạy ra đằng xa) Em, Hàng ! Hàng ! Em em... Em, em em... Chạy một khoảng xa.

TỐ.— Má yên lòng, em Hàng thông minh lành lợi, xưa nay chưa hề bị ai gạt đâu.

ÔNG CỤ.— Không sao đâu, (chỉ đằng xa) má mày trông coi có phải nó từ đằng kia đi tới không ?...

(Ai nấy đều nhìn ra. Văn chạy đi, lại trở về.)

VÂN.— Thầy trong lầm rồi, đó là cụ Lưu ở xóm Đông đi tình trớn về mả.

ÔNG CỤ (Đứng phất dây).— Hay lắm, hỏi ông ở tình có thấy cái gì không ?

(Cụ già Lưu thẩn sắc bắt định, hờ hãi chạy tới)

GIÀ LƯU.— Ông bà có mạnh không ?

ÔNG CỤ.— Cụ mới về đó à !

GIÀ LƯU.— Vâng.

BÀ CỤ.— Cụ đi hết bao nhiêu ngày rồi.

GIÀ LƯU (Tinh nhãm).— Chẵn 40 ngày rồi.

BÀ CỤ.— Cụ về nhà mau đi, ở nhà trông cụ lầm.

ÔNG CỤ.— Thong thả đã nào, để tôi hỏi câu chuyện trên tình có việc gì mới lạ không ?

GIÀ LƯU.— Ông không hỏi, tôi cũng phải nói : Mười năm không đi tình, ai de thiên hạ thay đổi dữ qua.

ÔNG CỤ.— Thay đổi thế nào ?

GIÀ LƯU.— Ông không biết, ngày nay chúng ta đã có hoảng để rồi.

ÔNG CỤ.— Hoảng dể à ! Ai vậy ?

GIÀ LƯU.— Ông đoán xem thử ai ?

ÔNG CỤ.— Chẳng biết ai, tôi đoán không ra.

GIÀ LƯU.— Ông Nghé ở biển Đông ấy mà.

BÀ CỤ.— Có phải người bắn rót ? mặt trời không ?

GIÀ LƯU.— Phải đó.

(Tố và Văn day qua hỏi mẹ : Bà cụ nói rõ cho nghe).

GIÀ LƯU.— Ông ấy đẹp yên đại hạn, thiên hạ thái bình, rồi tự lập lên làm vua.

BÀ CỤ.— Phải, phải, ngày đã cưu tai to nạn lòn cho đến thi ngói Hàng để phải làm cho ngài làm chở.

TỐ : (Cố vê tờ mờ) Hàng để đẽ làm cái gì ? Lâm Hàng để thi làm thế nào ?

(còn nữa)

VIII

HÒM nay, nơi đây nắng ráo đẹp nên thanh niên nam nữ từng đoàn ba người quàng tay nhau dạo phố cười tự nhiên. Rất tiếc không được xem mặc những thò phục màu mè sắc như người Cao Miên, theo các sách kể, khác hơn các y phục miền bắc (Bretagne hoặc Gascogne) đẽ hẹp thời tiết lạnh lẽo của Morez phải chừ một sức lạnh dưới số không. Theo người cho biết, có năm lạnh đến 20 dưới số không, vì đây là thời tiết

gười dân Pháp. Khỏi đây đáng lẽ tôi hải té sang tay mặt đẽ leo đèo La Suisse để đến Genève nhưng tôi muốn leo đèo St Cergue thấp hơn đèo Nyon trước và được chạy dọc

Les Rousses thẳng tới. Đến đây đúng ngày hôm rày chạy luôn trên miền núi.

Đến đây tôi đã sang hẳn nước Thụy sau khi khí xuyên vùng Jura mất

nửa giờ, toàn là vùng núi non nối liền nỗi liên hai bên đường. Les Rousses là sau từ núi Alps đến vùng Bavière

đầu của đất Pháp cách biên thùy Thụy Sĩ 1048 thước (đỉnh Gex) Ở khu vực này

2 cây số và nằm khói mặt nước 1100 thước (đỉnh Gex) Ở khu vực này

thực. Ở đây thật mát mẽ, mặc dù dãy rất nhiều hang sâu ăn luồn dưới

nắng trưa. Chạy ngang nhà Brüderi nhất là con sông Doubs đã xuyên

liếc mắt thấy hai vợ chồng ông chủ nhà nhiều núi bằng đường hầm. Vì

đang ngồi dùng cơm dựa sô bên ngoài vùng này có rất nhiều cây thông

tỏi ghê đại vào lè phép xin dấu. Họ vui và có nhiều đồng dày cỏ cho các

lòng nhận lời và tưởng tôi là hương đặc vật nên sản xuất rất nhiều phó

vật và bơ. Ngoài kỹ nghệ trên, dân

Ông chủ sở xin phép tôi xem mặt vùng này thường lợi dụng mùa

trường trước để rò lô hành trình rất lạnh không đi ra ngoài được,

(itinéraire) của tôi từ Bâle đến đây làm đồ chơi cho trẻ em (jouets) và

vì ông tưởng tôi từ bên Á Châu sang điểu (pipes) rất lạ được nhiều

và làm tôi là người Tàu. « Càng đi xót tôi thích.

Bâle là nơi có nhiều sinh viên Việt

Bên Pháp và khắp các nước Âu châu

nam nhất, càng thấy ít người hiền rẽ đâu tôi cũng thấy nhiều người

mình là « Vietnamien ». Tôi chạy lát thuốc pipe có đèn 10 ống điêu sáp

xuống nhà ga về phía biển thùy, tháp

nhà hàng và nhiều kiều khác nhau. Thêm

đã có xe lửa điện (tramway) chạy qua,

nhờ ở gần biên giới Thụy Sĩ nên

Thụy Sĩ và mỗi chuyến xe có

những cây số vuông, cả bờ sữa cũng

hoặc Nyon bên Thụy Sĩ có dịp lê

núi nghỉ mát. Hai sắc dân có quyền

qua lại khỏi cần thông hành, chỉ tám

giặc vừa rồi, số ấy đã đến một

lần. Bởi các nguyên do trên, vùng

nhà hàng đây khét tiếng, vì

nhà hàng đây khách sang, vì kế

đó bao nhiêu xe « Huê Ký » đậu rải rác.

Thật là một con đường vui vẻ và đông

đảo quái. Tôi tưởng như đã gần đến

tiếp rước kẻ lở đường. Nên biết thêm vùng này cũng khét tiếng về các rượu

ngon như bên Bourgogne nhưng vi

hơi gắt (vin sec) Bên Pháp mỗi vùng

đều sản xuất mỗi thứ rượu kh'c nhau

tùy theo cách họ làm bằng nho, bằng

táo, bằng lê hoặc bằng bưởi pom như

Vin Bordelais, Vin de Bourgogne Vin

của Thụy Sĩ. St Cergue là một làng

nhỏ không quá trăm cái nhà xem

rất vui và thật đông người. Đến đây,

tôi phải xuống đất bộ vi bao xe « Huê Ký » nằm đây đường và các nhà hàng

đều chật người. Kể lui người tôi như

một buổi hội chợ bên mình, nhưng

ngoài đường sạch sẽ không thấy một

miếng rác giữa đường.

Mỗi gốc đường đều có một giò đẽ thiên hạ bồ đắc. Một làng bé nhỏ như thế mà vui hơn Dalat ở mùa hè lúc thái bình 10 năm về trước. Vì làng này ở nhằm một địa thế rất tiện lợi cho những đầu chòi sông chật hẹp, trong một vùng không quá 40 cây số như ở Genève, Nyon hoặc Neuchatel bên Thụy Sĩ hay Morez St Claude, Les Rousses bên Pháp, thêm hai sắc dân láng giềng vẫn được tự do qua lại khỏi

không phải phép tắc khó khăn, như

bên ta muốn đi Namvang phải giấy

mỗi gốc đường đều có một giò đẽ

thiên hạ bồ đắc. Một làng bé nhỏ

như thế mà vui hơn Dalat ở mùa hè

lúc thái bình 10 năm về trước. Vì

làng này ở nhằm một địa thế rất tiện

lợi cho những đầu chòi sông chật hẹp, trong

một vùng không quá 40 cây số như ở

Genève, Nyon hoặc Neuchatel bên

Thụy Sĩ hay Morez St Claude, Les Rousses bên Pháp, thêm hai sắc dân láng

giềng vẫn được tự do qua lại không

phải giấy phép tắc khó khăn, như

bên ta muốn đi Namvang phải giấy

lỗi không gấp đến Genève vì

đã gần đến, chỉ còn trong vòng 30 cây

số. Tôi thông thả đứng nhìn cảnh đẹp

này phép nổ đủ điều.

Lên đỉnh cao (Belvédère) ta đã nhìn

thấy rõ hồ Léman rất đẹp và phía sau

là đỉnh Mont Blanc còn đầy tuyết và

bên trái vùng Alpes Bernois. Tôi chưa

từng thấy cảnh nào đẹp hơn đây.

Hôm nay không gấp đến Genève vì

đã gần đến, chỉ còn trong vòng 30 cây

số. Tôi thông thả đứng nhìn cảnh đẹp

này phép nổ đủ điều.

Từ lúc rời khỏi ranh Pháp, tôi chỉ

chạy một vùng toàn đường quanh co

theo hòn núi (corniche) khi leo, khi

đỗ dốc nhưng không thấy mệt. Đúng

nhìn cảnh cũng chưa thỏa lòng, lần

kiểm một tảng đá riêng biệt rồi lấy đồ



(tiếp theo Đời Mới số 52, 53)

GIỌNG nàng du dương, hơi đực một chút, giọng hay nhất của người đàn bà. Giọng ấy hơi mềm xuông như bị súc nặng của ý nghĩa đè lên. Thân hình nàng phía dưới hơi mảnh khảnh, nét người trông hoàn toàn, tất cả gợi một cảm giác cao nhã, không thể nói hết tinh chất của người đàn bà.

Tôi được biết nàng sinh trưởng trong một gia đình giàu có. Nàng có theo học ở các trường tính. Cha nàng là một tin đồ trung thành tin theo tuyết luân hồi. Ngay từ thuở bé, nàng đã theo đạo của cha. Vì thế, tinh nàng cũng có những điểm đặc biệt: vượt hẳn những cái gì gọi là công thức chủ nghĩa, và lòng nghiêng về sự suy tưởng thuyết luân hồi.

Chính sự cụ ở chùa làng của nàng ở đã đứng làm môi giới giữa nàng và chồng nàng. Một ngày nọ khi nhắc đến sự cụ, nàng nói với tôi: « Sự cụ luôn luôn khuyên tôi: Khi nào chúng tôi rủa hết được dục vọng, thoát được mọi ràng buộc, con đường quang đãng sẽ hiện ra ». Tôi tự hỏi, con đường sáng của tôi chừng nào mới xuất hiện?

Một sáng, tôi ra đi thật sớm, đến thăm nàng. Chính là ngày dành riêng để tập kiểm thuật, một môn thể thao mà thời kỳ ấy tôi rất mến chuộng.

Nàng cũng biết vậy nên nói với tôi có vẻ ngạc nhiên: « Tôi không vội đến thăm anh trong ngày hôm nay ».

Nàng tỏ ý vui mừng khi thấy tôi đến thăm nàng. Nàng tặng tôi một mớ nón banh ngọt và trái cây để túy ý tôi chọn lựa.

Trong câu chuyện, nàng tỏ bày nỗi băn khoăn:

— Cũng vì anh, nên muốn xuôi tinh nhiều bạn mà tôi cũng không đi được.

Con người nàng quen và nàng muốn nhắc cho tôi rõ là một người rất giàu đã giúp tên phi cho chồng nàng trong chuyến xuất dương trước, và chính lúc này cũng thường gấp đỡ cho nàng. Nàng nhớ ơn anh chàng lắm nhưng sợ anh chàng biết được tình liên lạc giữa chúng tôi, không tiện.

Nàng còn có một kẻ thù nữa. Một người khác cũng yêu nàng. Đã nhiều lần chồng

YOICHI NAKAGAWA
GIANG TÂN phỏng tác

nàng có viết thư cho nàng nên trở về nơi chôn nhau cất rốn. Đó cũng là một cơ sở nàng gần con mắt của sự cụ, nhưng cũng phiền phức lắm, vì sự cụ có đứa con trai vừa mới đậu bác sĩ. Nàng cũng biết rằng anh chàng này đám say mê mình.

Nàng cho tôi hay, anh chàng là một người hiền lành, dễ thương. Mỗi lần nàng phạm lỗi, sự cụ la rầy, anh chàng lại cõi bênh vực cho nàng.

Những điều nàng kể làm cho tôi rối loạn tâm thần. Có thể rằng, những cuộc gặp gỡ ngắn ngủi giữa chúng tôi, những việc không hay lại xảy đến cho nàng. Chỉ nghe nàng nhắc như vậy nhưng lòng tôi đã đau khổ lắm.

Về sau, tôi được tin sự cụ biết mối tình tôi lối giữa người con của sự cụ với một người đàn bà đã có chồng, sự cụ là mắng con thậm tệ và bắt con phải rời khỏi nước. Ít lâu chàng thanh niên ấy qua đời, vì đã uống quá liều thuốc ngủ.

Không biết sao, tôi thấy nguyên do cái chết của chàng thanh niên ấy có mang theo một cái gì bí ẩn của tình yêu, cái chết đó làm cho tôi rất cảm động. Mỗi lần nghĩ đến cái chết của chàng, tôi không thể nào không nghĩ đến nỗi buồn đời đã dành riêng cho tôi.

Vì sự liên lạc giữa hai vợ chồng lạnh nhạt nên có nhiều người cảm sắc của nàng, tôi cũng chỉ tìm ra có một lẽ ấy.

Lên bờ, nàng rút khăn lau chân, xong, nàng chia khăn cho tôi, tôi từ chối lấy khăn của tôi ra dùng. Tôi nghĩ đến tình cương nghị của mình, cố gắng biểu lộ qua những cử chỉ nhỏ trong cuộc đời thân mật giữa chúng tôi.

Chúng tôi đến sau một khu rừng nhỏ. Ở đây, có những thân cây cảnh lá rướm rà tỏa ra, cảnh vật chỗ này vừa ý tôi lắm. Trời và biển phản chiếu tia sáng lên cảnh lá tạo nên một thứ màu sắc đầy thơ mộng.

Tôi đứng trước cảnh ấy, cạnh bên nàng. Tia nắng chiếu dịu dần, rồi mặt biển hóa ra màu xanh thẳm. Buổi hoàng hôn bao phủ

Nhưng lúc tôi nghĩ rằng nàng từ chối tất cả mọi tình yêu, tôi cũng hơi buồn cho nàng. Thú thật, một đời lần tôi cũng nghĩ kỹ về tình hạnh của nàng, nhưng tôi tự thấy thật thùng về các ý nghĩ vụn vặt của tôi.

Ngày hôm ấy, nằm dài ở trường kỷ, tôi nghe nàng kể chuyện. Nói lo sợ thành lính chiếm lấy tâm hồn tôi: Tôi chỉ sợ mất nàng. Như một đứa trẻ bất lực kiềm điềm nỗi thất vọng của mình, tôi đậm chấn kêu lớn:

— Em ơi, em hãy cầm chặt tay anh!

— Thế nào? Thế nào hờ anh? Nói xong nàng cầm lấy tay tôi, rồi mau lẹ kéo tôi gần lại, vai tôi chạm vào ngực nàng. Lần đầu tiên, tôi đụng vào người nàng. Sự đụng chạm đầu tiên ấy hình như rất tự nhiên mà không phải là miễn cưỡng.

Quá cảm động, thân hình chúng tôi run lèn, rồi chúng tôi hôn nhau, gói nhô tên nhau.

Nhưng bỗng nhiên, nàng đưa tay đẩy nhẹ tôi ra sợ hãi.

— Ô! anh nóng nảy quá!

Ra khỏi phòng. Chúng tôi bước đi cạnh nhau. Được vài bước, nàng bỗng hỏi tôi:

— Biết làm sao bây giờ? Hình như có người biết đến chúng ta.

Tôi trả lời như có ý thách thức tất cả mọi người;

— Mặc kệ! Như thế để cho họ biết là chúng ta yêu nhau, thì đã làm sao nào?

Trí óc tôi chỉ có một ý nghĩ, một ý nêu nêu nấu tâm can: Làm thế nào để khôi phục nàng. Khi nàng muốn mua vài thứ trái cây, tôi cũng cố cẩn nàng để nàng khỏi xa cách tôi, mặc dầu thời gian ấy ngắn ngủi. Chúng tôi choàng tay nhau đi đến gần một con sông.

Không biết sao, nhưng chúng tôi cố vượt qua sông vì bên bờ kia xem ra vắng người qua lại. Chúng tôi soạn sửa để lội qua. Nàng vén áo lội xuống nước, tôi bước theo chân nàng. Chúng tôi nắm tay nhau. Chân nàng in hai điểm trắng toát trên làn nước trong biếc lấp lánh trên đá sỏi trông giống như hai con cá nhỏ.

Chúng tôi phải mất nhiều thời giờ mới lội được qua sông vì phải dò những chỗ cạn mà đặt chân để khỏi trượt áo quần.

Lên bờ, nàng rút khăn lau chân, xong, nàng chia khăn cho tôi, tôi từ chối lấy khăn của tôi ra dùng. Tôi nghĩ đến tình cương nghị của mình, cố gắng biểu lộ qua những cử chỉ nhỏ trong cuộc đời thân mật giữa chúng tôi.

Chúng tôi đến sau một khu rừng nhỏ. Ở đây, có những thân cây cảnh lá rướm rà tỏa ra, cảnh vật chỗ này vừa ý tôi lắm. Trời và biển phản chiếu tia sáng lên cảnh lá tạo nên một thứ màu sắc đầy thơ mộng.

Tôi đứng trước cảnh ấy, cạnh bên nàng. Tia nắng chiếu dịu dần, rồi mặt biển hóa ra màu xanh thẳm. Buổi hoàng hôn bao phủ



ĐỜI MỚI số 54

Rồi nàng lại thủ thỉ cùng tôi: « Tôi hờ, mệt ». Hai chúng tôi lại ngồi xuống. Phải nhận ra chìm mãi tình trạng đang nóng như lửa cháy, nên trong lòng chúng tôi căng thẳng khó tả.

Trời tối hẳn, tối đến nỗi màu trắng của bông hoa cũng không còn nhận thấy được trong bóng tối dày đặc bao quanh. Gió nhẹ từ biển đưa lên mặt dù. Nàng chỉ mặc có cái áo dài mùa hè. Tôi hỏi:

— Em có lạnh không?

Tôi nam chật lấy tay nàng, đưa lên áp mạnh vào ngực. Tim tôi đập mạnh đến nỗi bàn tay nhỏ của nàng cũng phồng theo.

Đêm gần xuống. Tình nàng vốn hay sợ rắn, vì thế, tôi phải bước trước. Nhặt một cành tre, kiêu hãnh với sức mạnh của mình, như một đứa trẻ, tôi vừa đi, vừa vui vẻ quơ cành cây vào các bụi bờ gai nhô.

Hai bên đường mọc đầy những hoa

TRẮNG TRẠI

(tiếp theo trang 22)

Đã hợp hương. Nàng hái vài bông, đe lên lòng bàn tay. Mùa trắng của hoa lại càng làm nồi rõ ràng tối đen thắm.

Ý nghĩ tôi nhảy múa trong óc, nhắc nhở đến số phận. Tôi bức tức thốt ra:

— Tại sao em lại đi lấy chồng?

Nàng vội đáp:

— Chào! Anh làm tôi đến sợ. Hồi gi đột ngột thế? Khi nào thuận tiện tôi sẽ trả lời anh.

— Anh và em có thể cùng chung sống với nhau không?

— Nhưng còn anh, có một ngày rồi, anh cũng cưới vợ chứ?

Chỉ mới nghe nàng nói tôi sẽ cưới một người đàn bà khác, như vậy cũng làm cho tôi giận dữ, nốt mặt tôi thay đổi, tôi mắng mồi nhìn nàng lắc về không bằng lòng. Nàng nói đùa:

— Nếu tôi phải sống với một người như anh, tôi sẽ bị đe nát...

(Còn nữa)

sững sờ kêu :

— Anh Tâm.

Lời đoán của Hoàng không sai. Anh Tâm vừa thở vừa nói:

— Các em giỏi quá, nhất là chạy

Anh lùng tung ném chạy chậm lại và bị bắt. Tôi nay anh ở lại bên trại này.

Trong khi đó bên trại bên kia cho người đến hỏi. Chúng tôi thuật đầu đuôi câu chuyện và cảm ơn. Hoàng nói:

— Anh có bộ đi đê sợ quá. Vì sợ anh đau, nếu không em đợi anh anh vào đến khuôn viên rồi « kiện » cho một đùi thi bê ống quyền.

Mọi người lại cười. Chúng trò chuyện một chốc rồi đi ngủ. Hết phiên tôi và Hoàng hai người khác ra canh thay. Bên tôi, đang ôm anh Tâm nằm co lại. Tuy nắm im nhưng tôi vẫn không ngủ được, ánh trăng bên ngoài lọt qua rèm trại.

**

NÀY mai... Sau những tiếng còi ngắn chúng tôi lập họp chung quanh anh trại. Anh Tâm nói:

— Khi hôm anh thử xem trại sinh có sợ ma không...

Hoàng ngắt lời:

— Anh thử gì mà ác tệ, hồn vía bọn em ti nứa bay mất cả.

— Anh Tâm lộ vè ngạc nhiên:

— Em Hoàng sợ à, anh không ngờ mấy em có thể như thế được.

Tôi vội chống chế:

— Đầu có, chúng em chợt bắt gặp anh thì khi nào lại khởi bay hồn vía. Tóm lại trò chơi khi hôm đã làm cho chúng em từ bây giờ trở đi sẽ không ba giờ sợ ma.

Hoàng nói nhỏ:

— Bây giờ dù có qua đây ở Côn đảo mười năm, chưa chắc gì bọn ta quên được đêm trăng khi hôm.

KHOA KHIÊM

33



TRUYỆN DÀI TÂM LÝ, XÃ HỘI NGÀY NAY TỨ CỦA BÀ X.X. — CÔ VĂN NGA THUẬT

(Xem *Đời Mới* từ số 33)

Cô Bích Văn chải gò và cuồng tóc hộ cho em trong khi cô ba dì phán thoa son, Cô Bích Thủy trong mấy năm vừa qua không thường trang điểm tuy không mất hẳn vẻ đẹp thiên nhiên nhưng cũng chẳng bộc lộ những vẻ yêu kiều đặc sắc. Nay chỉ phớt lăn phấn mỏng, lòe cặp môi tươi thắm, vẻ đồi mày vòng nguyệt, sùa lại hàng lông nheo đèn nháy là cô đã trở lại với phong độ thời xưa, cái thời tươi thắm nhất của người đàn bà đẹp.

Cô Bích Văn ngắm em mà trầm trồ : — Thời gian không thể xâm phạm vào nhan sắc của em. Nhìn em chỉ nhớ đến thời son giả, đến những kỷ niệm đậm ấm đến tinh ly xa xôi, đến ngôi nhà nhỏ đã chứa đựng bao niềm vui, nỗi buồn của chúng ta.

Cô Bích Thủy chép miệng bảo :

— Bây giờ, cái quê hương ấy không còn về thanh khiết nào. Bao nhiêu kỷ niệm xưa không bù lại được với những uất hận ngày nay. Bã bao nhiêu người thà mang hận tha hương còn hơn sống tối tăm nơi chốn chôn nhau cắt rún. Xa quê nhà lòng ai chẳng ngậm ngùi hờ hởi. Nhưng ở không yên cũng phải đánh liều. Chị kiếm phở cho gấp hộ em nhé.

Cô Bích Văn béo vào má em :

— Chị sẽ thúc dục anh hai kiếm hộ. Phải lắm, sắc đẹp của em sống nơi đó thành nhộn nhịp này mới phù hợp. Và nhứt là để cho những người chưa từng đi xa chẳng còn định rinh nơi đồng chua nước mặn thiếu người thanh lịch.

Cô Bích Văn lấy quần áo cho em mặc. Khi bước ra khỏi phòng, cô Bích Thủy được mọi cặp mắt chăm chú nhìn. Bỗng lớp gái tinh ban chiều cô đã hiện nhiên thành một hoa khôi nơi đó thành ánh sáng. Cô hai quay qua nói với cha mẹ :

— Em còn tươi như thế có thua gì hạng tuyệt sắc ở đây đâu.

Ông Lư cũng phụ lời vào :

— Dì ba đẹp, không thua ngày đám cưới độ ấy. Nếu có dượng ba trên này ác hẳn dượng sung sướng vô cùng.

Người bạn bất ngờ

TRẢI qua một cuộc biến cố ngắn ngủi, mặt ngoài của Sài thành không mất vẻ huy hoàng tráng lệ. Trái lại nó là một vùng đất nam châm thu hút tất cả mọi người trái chân lở bước hoặc đã từng biết đến nó hoặc hoàn toàn xa lạ hẳn.

Thiên hạ đua nhau lên đây sống. Số người tản cư càng ngày càng thêm. Trong các gia đình tạm trú có đủ hạng người, đủ giai cấp. Họ ước độ được về cố quán trong những ngày sẽ đến, ít ai ngờ thời gian vẫn lặng lẽ trôi qua cuốn theo những mộng đẹp của họ. Họ lần lữa ở mãi vùng đô thành tấp nập, tìm cách sinh nhai và mòn mỏi với ý định trở về.

Chân trời vẫn còn dây dưa cơn gió loạn và Sài thành đã biến đổi thành một trường học kinh nghiệm không lồ. Không ai có thể tự hào rằng đã hiểu rõ Sài thành. Cũng như các châu thành to lớn thế giới, vùng đô thị chứa chất hàng triệu nhân sành ấy có cả bề mặt lẫn bề trái.

Bề mặt là cả một xã hội vui đùi với những ô tô nhà lầu với những người nhởn nhơ áo quần sang trọng đang bơi trong sự thành công, vầy vùng trong thừa thãi, xa hoa. Bề trái là những đầu đường sô chợ gầm cầu đang nheo nhóc một xã hội thất thời, hay u tú với những xóm lá tối tăm những cuộc đời lầm than, mệt mỏi...

Là một người mới đến chung thành ánh sáng, cô Bích Thủy chưa bao giờ biết rõ Sài thành. Cô chỉ bị choáng váng trước những xa xỉ những hảo hán nên không ngọt lời ca tụng. Nơi đây có tất cả những gì cô thèm khát, ao ước. Cô tựa hồ quên nơi

tĩnh ly buồn hiu kia và đã có ý đưa dời những người thành thị. Cô có khi nào nghĩ rằng dưới vẻ đẹp vui đùi nọ đã giương sẵn những cạm bẫy dời; đang tráo trở những mặt nạ nhân tình để lật lừa những kẻ non dạ, trễ lóng. Cô Bích Thủy không ngày nào chẳng rủ chị đi dạo phố. Nhu bị gian hảm lâu ngày, cô cảm thấy bức rúc nơi lòng, chân tay ngứa ngáy buồn buồn chỉ muốn đi xem mãi những gian hàng tơ lụa, phấn son với những xa xỉ phẩm thượng hảo hạng.

Không gì làm cô sung sướng bằng chung diện thật keng trong bộ quần áo tân thời, tay cạp bóp Hồng kông, chân ráo khắp các phố xá đông đảo để làm bia cho mọi cặp mắt trầm trồ, thao láo. Ngày nào cô cũng đi và khi về lại ôm kè kè một gói to tướng. Cô mua tất cả những gì vừa ý và không hề biết tiếc đến tiền.

Có lần bà phán phải kêu trời :

— Sắm gì sắm dữ vậy? Con lại xài hoang tiền như hời đó nữa rồi.

Cô nhún vai vừa ngầm nghĩa những thúc mua vừa bảo :

— Có là bao nhiêu tiền mà má tiếc. Sẵn dịp đi Saigon thì mua luèn thế. Đề về tỉnh mua mắc hơn ư?

— Nhưng phải nhớ rằng bây giờ không còn là bà phó nữa đấy nhé. Xài nên biết tiếc của một chút.

— Chẳng bà phó thì bà điền chủ. Má hay rầy con quá, con cũng phải chung dọn cho ra vẽ chứ đẽ u trệ chết cả tuổi xuân sắc sao.

Bà phán vẫn có ý cưng cô Bích Thủy nên chỉ mỗi lần bị rầy cô xà vào lòng mẹ thủ thỉ tỏ rõ nung nấu thì bà lại mím cười. Vì thế cô Bích Thủy hay trái ý mẹ mà vẫn được tha thứ như thường.

Một bữa nọ sau khi mua đồ ở một nhà hàng tây lớn nhứt cô Bích thủy và chị toan gọi xe về h้อง có người bước đến gọi :

(Còn nữa)

BỆNH THỜI ĐẠI

(tiếp theo trang 45)

tiệm hút, phòng trà, nhà trác tăng là ngã ba đi tìm lối sống của những con bệnh thời đại.

Nhưng rồi các cuộc xáo trộn lớn lao của thời cuộc đã làm cho thanh niên còn mê mệt cũng phải bừng tỉnh : Vụ chết đói 2 triệu người ở miền Bắc, vụ đảo chính của Nhật rồi đến cuộc cách mạng khởi nghĩa 1945.

10 NĂM BẢN KHOẢN CỦA
TÂY PHƯƠNG : 1940 — 1950

NĂM năm bắn giết ghê gớm, chiếm đóng, nhục nhã, tù dày tra tấn, trại tập trung, lò sát sinh công cộng, đó là thực trạng bày ra trước mắt thế hệ thanh niên lớn lên, ý thức về mình từ 1940 đến 1945.

Tâm trạng của thanh niên mắc phải bệnh thời đại ngay trong cuộc chiến tranh : là việc tự tử của nhà văn Drieu la Rochelle luôn luôn đi tìm lối sống ; là con người kỳ quặc, hoàn toàn tuyệt vọng, từ chối hết mọi lề loi xã hội trong cuốn « L'Etranger », là vở kịch Antigone của Anouilh, đã được chứng tỏ rõ rệt bằng sự hoan nghênh đặc biệt một kẻ chết trong sự tuyệt vọng hoàn toàn, biết rằng sự hy sinh của mình sẽ là vô ích, và cuộc

TRÀ LỜI THI THO CỦA TIỆM VÀNG
NGUYỄN THẾ TÀI

43, Schroeder — Chợ mới Saigon
25.000 \$

Nháng ai trả lời đúng các câu hỏi sau đây sẽ được thưởng 25.000\$: 1) Tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI và chi nhánh là tiệm vàng THẾ HÙNG có 2 cờ và 1 ngựa ngồi ở cửa tiệm để làm gì? 2) Ai cầm tiền xin đem vàng lại bán cho NGUYỄN THẾ TÀI 100\$ mua bán chỉ ăn lời 6% nghĩa là gì? 3) Tài và.... người đoán bài này và cát nó cát đi để dự thi. Ngày 12-4-53 sẽ đăng điều lệ.

THI THO BÀI 85

Anh Yến trong cảnh mồ côi. Cơ hàn tung thiếu cuộn đói gian truân. Anh lo cần kiêm lâm ăn gian lao cực khổ chẳng thanh chát nào. Sao nhà anh có cái ao. Mỗi đêm anh bắt éch vào đê ăn. Việc này thật là muôn phần. Mỗi đêm anh thấy mấy lầu hào quang. Chiều từ đây nứa sáng choáng. Anh lo sợ hảng hoàng xiết ba. Bùa kia anh tắt cái ao. Đè coi gì chiểu muôn màu đẹp xinh. Cạn ao anh thấy cái chính. Anh trông thấy cây giút minh lò xa. Bao gan đập nát cảnh ra. Xem cho biết đó đúng là vật chí. Bè chính trang thấy vàng y. Một thứ vàng nén tinh vi lấp ló. Cố mở miếng giấy tờ tướng. Cha anh dù trù cho đường tương lai. Toàn là vàng nguyên thỏi. Là vàng danh tiếng xưa nay ai bằng. Từ trần quên chẳng chối trang. Bảy giờ yến mời rõ ràng nguyên do Nhờ vàng yên được ấm no.

LÊ HOÀN
(lãnh tiền rồi)

ĐỜI MỚI số 54

dời mình phủ nhận vẫn tiếp tục như thường, là nhân vật trong cuốn *La Nausée* (*Buồn mửa*) của Jean Paul Sartre, một tác phẩm xuất bản trước 1939, mà biết bao người nhận đấy là phản ánh của mình ngay sau chiến tranh.

Trong lúc thế giới dường như hứa hẹn những thảm kịch của thời đại nguyên tử, triết học cũng u tối lại, và ảnh hưởng của những thuyết sinh tồn không phải là một cái mốt hay là sự ngẫu nhiên. Người ta không tìm kiếm chân lý nữa mà tìm kiếm sự xác thực, người ta muốn mở lớn đôi mắt nhìn vào số phận của mình, thấy rõ mình trong hành động. Người là của mình tự tạo nên. Con người hoàn toàn chịu trách nhiệm và chính sự trách nhiệm đó đã tạo ra băn khoăn, hoài nghi.

KỲ TỐI:

CƠN BỆNH CỦA THANH NIÊN
Việt Nam hiện thời.

Sách mới

Chúng tôi vừa nhận được :

— *Tranh tối tranh sáng, truyện dài* của Triều Đầu, do Trần Dương xuất bản. Sách dày trên 200 trang, giá toàn quốc 30 đồng.

— *Trên cao gió lặng, bản dịch* của Hoàng phúc Ngạc theo nguyên văn *Wuthering Heights* của Emily Brontë. 2 cuốn này đều do nhà Yêm Yêm phát hành.

Xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả.

ĐỜI MỚI

MUỐN BÁN

Dư xài một Taxi hiệu renault NBE có đủ giấy tờ, mua về chạy liền tính giá phải chăng. Xin hỏi nơi 49 Quang Trung Chợ Quán,

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tô tuổi đàu dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành diệu lại người không ưa.

COSARA

5-13 đường Turc Saigon
(Giây nói 21.357 - 21.131 card 584)

Do sự chỉ huy của một người Việt.

Vận tải hàng không

Máy bay DAKOTA DC 3.
Sóc Trăng—Cap Saint Jacques—Pnom Penh—Phan Thiết—Dalat—Nha Trang—Bản Mê Thuột—
Vientiane—Tourane—Huế—Đồng Hới—Hà Nội.

Vận tải đường bộ

CARCOSARA

Saigon—Mý Tho—Saigon Saigon—Sadec—Saigon.
Cho mướn đi các thị trấn ở toàn cõi Nam Việt.



XIN LƯU Ý: Sách thuốc 1953 đã xuất bản, Quí Ngài gởi kèm theo 1 \$00 tiền tem làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi tặng.

Nhà thuốc: ĐẠI QUANG
số 27 đường Tông đốc Phương—CHOLON

HÃNG SƠN ALBATROS

Danh tiếng và lớn nhứt Việt Nam
180-182 đ. Lê-Lợi—Saigon (Giây nói : 20.736)

Nhà máy tại Phùnhuận-Gia Định

PEINTOLAC
PEINTOLUX
VERNISSÉE
PEINTEMAIL

CELLULOSIQUE

ALBATROS

Kỹ nghệ tân tiến của người Việt Nam với kỹ thuật theo kịp lịch trình
khoa học các nước tiên tiến trên hoàn cầu, hoàn toàn bằng máy móc



NHỊ THIÊN ĐƯỜNG

danh tiếng.
lâu năm

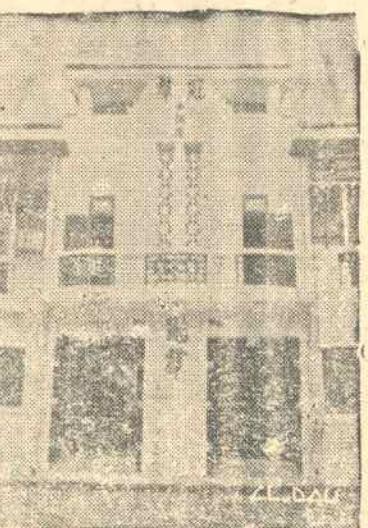


Trị bá chứng
hay nhứt

47 Canton CHOLON

QUÁN QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON



SIÊU QUẦN tứu điểm

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON

RÔ THÚC RƯỢU

Nguyễn, tên lót
54 PHẠM MAI HỒNG
SAIGON

MỘT PHƯƠNG
THƯỞC THANH
THƯỞC RƯỢU
NGUYỄN AN CÚ

MỘT PHƯƠNG
THƯỞC THANH
THƯỞC RƯỢU
NGUYỄN AN CÚ

MỘT PHƯƠNG
THƯỞC THANH
THƯỞC RƯỢU
NGUYỄN AN CÚ

MỘT PHƯƠNG
THƯỞC THANH
THƯỞC RƯỢU
NGUYỄN AN CÚ

MỘT PHƯƠNG
THƯỞC THANH
THƯỞC RƯỢU
NGUYỄN AN CÚ

MỘT VI THÁP CHÙA TĂNG
THƯỞC RƯỢU NGUYỄN AN
CÚ



Đại túu lầu

SOAI KINH LAM

446, đường Thùy Bình — CHOLON. Téléphone № 169

PHÒNG RỘNG RẢI, MÁT MẺ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI ÂN CĂN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lanh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPECIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Cô giáo; học lực Tú tài, muốn tìm
việc làm tại Đà Lạt.

Hồi hoặc viết thư nơi 22/17 Arras
Saigon.

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Equinine actinée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actinée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



Một người bạn luôn luôn trung thành

BÁC SĨ
NGUYỄN BÌNH

434 Đại lộ Armand Rousseau
CHOLON

khởi góc đường nhà thương Ghé rầy
42 năm kinh nghiệm trị
bệnh trẻ em và người lớn
**CÓ CÂY NHAU VÀ CHO
TOA BỎ Á PHIỆN**

Chải
GOMFIX

người đẹp thêm và
trù tuyệt trứng tóc
và dễ tăm gội.

DAIBÔ TỰ LẠI HUYẾT

Thực bổ máu
lọc máu, làm
cho máu huyết
đãy đủ
tiết độ

CHÚ TRỊ:

máu huyết suy kiem ăn không
ngon, ngủ không được leo lõi
lao lực, hành quyết không
đều uống và rất thận hiểu

VẠN HÓA-DƯƠNG

28 Đường Ký họa CHOLON

Brillantine
BOBEL

là sản phẩm Việt Nam
bảo chế đúng như brillantine Âu Mỹ, dùng
toàn thương pham với
nước cốt dầu thơm
thiên nhiên (naturel)
gần 900 đồng một kilo,
nên...

Brillantine
BOBEL

không làm cho nhức
đầu và rụng hoặc có
trứng tóc.

Nhà sản xuất
PHƯƠNG MAI
187 F. Louis — Saigon

Dầu GIẾT CHẾ

CLICHÉ D'AU

Dầu
GIẾT CHẾ

Dà chết rồi!
Dà chết rồi.
vài nhêu dầu
là dù giết chết
chi, nận, mũi,
ruồi và bò chết

VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chân cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tín nhiệm của sở quân
y pháp ở Saigon.

Xin mời lại viễn, hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

Cuộc biểu diễn tung bừng !
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

do đoàn vũ nghệ Anh Ấm trình
bày những màn ca vũ kịch

Bổ thận, bổ huyết
dại tài.
Dùng thường ngày
khí huyết đầy đủ thân
thể tráng kiện
luôn luôn ...

**Đại bô
NGU-TANG-TINH**

Vạn Linh

LA-VÂN-LINH 532. RUE DES MARINS. CHOLON CÓ BÁN KHẨP NƠI

Đón xem

TIN MỚI

TUẦN BÁO TRÀO PHỦNG VÀ VĂN NGHỆ

ĐỜI MỚI số 54



Nhà thuốc chánh

SOLIRENE

(Pharmacie Principale Solirène)



Dược sự

ĐÀO TRỌNG HIẾU

Tốt nghiệp trường
Đại học Paris

Trước nhà hát Tây—SAIGON



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi,
gián hỏa, trù đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

ĐỜI MỚI số 54



Phiếu
số 23 Bạn « ĐỜI MỚI »
đề dự cuộc « NGẠC NHIÊN » của nhà báo Đời Mới

Bạn hãy cắt dũ số phiếu này, bạn sẽ thấy nó giúp ích bạn rất nhiều
(Đời Mới số 49)

ĐỜI MỚI số 54



DÙ HẠNG : NHÌ-NHẤT-NGANG

214 Dixmude Saigon

NHÀ CHỤP HÌNH :

BACH LAN

48 Tháy lập Thành (Verdun)
chụp hình thật giống, đẹp, giá phải chăng.
Đặc sắc ! Trá hình và tô màu thật mỹ thuật

STUDIO HADI

PHOTO CINÉ

32 A.B.e A. Garros—SAIGON

MỸ THUẬT

GIA PHẢI CHĂNG

Hội hè, tiệc tùng nhiếp ảnh không
tinh sở phi, không buộc lấy hình.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI :

Cô gái đẹp
và Con quái vật

NHA IN LE-VAN

104. Lộ Quảng Đông. Cholon. Điện thoại: 300

Chuyên lanh cát giầy cho các báu, chí
Cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi.
Nhận in đồ gốm và nhän hiệu, quàng
các báu màu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực
in báu, mực màu Lorilloux, Lefranc, Georget fils



CHEMISE MAY SẴN

Qui Ngài muốn lựa một cái
chemise may sẵn cho thật vừa
lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút
Col Indéformable

HỘI CHỢ!

HỘI CHỢ!

Quí Ngài đi xem Hội Chợ
xin nhớ đến viếng
gian hàng

Cù-Là
MAC-PHSU

PHIẾU DỰ « CUỘC THI ĂN ẢNH » ĐỜI MỚI

- 1) Tên họ :
- 2) Địa chỉ :
- 3) Bề cao :
- 4) Số cân :
- 5) Trình độ văn hóa :
- 6) Thích sắm thứ vai nào :

(Hai khoản 5 và 6 tùy người dự thi muốn trả lời hay không cũng được.)
Sau khi nhận bản điều lệ trên đây, tôi xin gửi đến một tấm ảnh của tôi để dự thi.

Ngày

Ký tên

SỐ THỨ TỰ

(xin đừng ghi vào đây)

(Phiếu cất gửi đến tòa báo Đời Mới
117 Trần Hưng Đạo — Cholon).

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN

TƯ BÁY LÂU

CỦA

VÒ.VĂN.VÂN

VÂN ĐỨNG ĐẦU

CHUYÊN TRI

TÙ CUNG

VÀ

BẠCH-ĐÁI

TIẾNG VÀNG LUNG

KHẮC CẨ ĐẦU ĐẦU



CHI NGÂN HÀ
229 ĐƯỜNG LỄ-LỢI SAIGON

MỘT TIN ĐÁNG MỪNG

Quyển sách « CHÂM CỨU THỰC HÀNH »
của Ông Lê Chí Thuần khảo nghiệm 47 năm,
nay đã xuất bản. Văn viết rất giản dị
đọc cũng hiểu và có thể thực hành tri liệu
dưới ngay. Sách bìa da, dày 97 trang và
có 2 tấm hình lớn cỡ 100x100 chi « huyệt »
rõ ràng, rõ mạch. Đối với nி ở xa trông
y mà phải gặp các bịnh gấp rút như Thiên
thời, Trúng phong á khán, Đau bụng
bảo, Trúng mực, con nít Kinh phong và
nhiều bịnh nguy cấp khác vẫn vẫn... mà
có quyển sách « CHÂM CỨU THỰC HÀNH »
này trong tay, thì thật là một sự đỡ đần
không phải nhỏ.

Sau già đã kinh nghiệm 47 năm, có tri
nhiều bịnh kinh niên, phần nhiều đã đều
đang mạnh. Nay đem khóa cò truyền qui
bầu này của Đồng Phượng, mà truyền bá
ra để giúp ích cho đồng bào.

CHÚ Ý: Ai muốn mua xin gửi thư hoặc
đến nhà theo địa chỉ: Ông Lê Chí Thuần, số
50/8, đường Duy Tân (Garcerie), Tân Bình-
SAIGON.

Hãng đúc TRÍ ĐÔ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ ngoài các khí cụ và máy móc
bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh
xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Golden Club



Nhà khiêu vũ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCARÉO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc: VĂN LANG Quản lý: TRÁC ANH

In tại nhà in riêng Đời Mới
117 Đại lộ Trần Hưng Đạo—Chợ Quán
(Giáy nồi: 793)

Quản lý: Ông đại tá Grimaud (Chợ Thái Bình)
Saigon

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT

MỖI SỐ 5\$

1 tháng	20\$	3 tháng	60\$
6 tháng	120\$	1 năm	240\$

Đời địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

CUỘC THI ĂN ẢNH ĐỜI MỚI 1953



45



46



47



48



49



50



51



52



53



54



55



56